

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Vỡ đại hài kịch đã hạ màn !!!

Người Cộng sản không bao giờ biết nói và nghe chuyện khôi hài nhắm vào họ. Khốn nạn cho ai trong nước vẽ biếm họa hay kể biếm sự về chủ nghĩa, chế độ hay về các lãnh đạo Cộng sản. Nhà tù sẽ lập tức mở cửa chào đón kẻ bạo gan ấy. Thế nhưng có một nghịch lý là người Cộng sản lại biết diễn đủ trò khôi hài và là đối tượng khôi hài, chế diễu số một của nhân dân. Không có chế độ nào trong lịch sử (Việt Nam và cả thế giới) bị công dân đặt ra vô số câu chuyện, thơ ca, hò vè để châm biếm, mỉa mai bằng chế độ CS (xin vào mạng, gõ Google thì biết). Và đây là một trong những chứng liệu, một trong những tiêu chuẩn quan trọng để các sử gia tương lai đánh giá về mức độ được hay mất lòng dân của một triều đại, một chế độ, một lãnh tụ chính trị. Sờ dĩ có sự kiện như thế là vì người Cộng sản đầy tự ái, bất chấp sự thật, lẽ phải, bất chấp dư luận hiện tại và tương lai, hoàn toàn đứt dây thần kinh xấu hổ, huyền tưởng mình là đỉnh cao trí tuệ loài người và bằng lòng với vẻ bề ngoài đối trá, lời tuyên truyền che đậy hơn là với thực chất và thực lực bên trong. Miễn là hiện tại mình nắm trong tay mọi quyền lực và mọi quyền lợi.

Gần đây có những trò cười ra nước mắt rất hoành tráng. Như cuộc lên đồng tập thể -do sự kích động của đảng-quanh cái chết của một đảng viên vào loại trung thần số một. Vốn là duy vật, chẳng hề tin có thế giới mai hậu lẫn các thực thể linh thiêng, thế mà đảng vẫn cố biến kẻ mình từng dày đọa khinh bỉ trong mấy chục năm trời thành vĩ nhân thế giới, danh tướng mọi thời, thành thánh, thành thần, thành phật và lôi kéo hàng vạn con người ngu ngơ tin chắc như vậy. Gần hơn nữa là màn "các nhà ngoại cảm -có "li-xăng" đảng hoàng của nhà nước- tìm ra hài cốt của hàng ngàn liệt sĩ" rồi tổ chức lễ quy tập long trọng, xây mộ uy nghi trong các nghĩa trang, nhưng rốt cuộc chỉ là đất đá hay xương động vật. Một màn lừa dối làm đau nhói thêm trái tim hàng triệu thân nhân tử sĩ.

Mới hôm kia đây (28 tháng 11) là màn đại hài kịch "thông qua Hiến pháp sửa đổi" năm 2013. Nhưng trước hết hãy nói về một màn hài kịch khác trong quá khứ, cũng liên quan tới Hiến pháp nước Việt. Đó là vào ngày 9-11-1946, bản Hiến pháp của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được quốc hội phê chuẩn và được khen ngợi (mãi cho đến nay) là hiến pháp khá nhất, nhưng chỉ năm hôm sau, tức ngày 14-9-1946, cũng chính quốc hội này, dưới áp lực của Hồ Chí Minh và đảng CS, tuyên bố đình chỉ thi hành bản hiến pháp đó. Đứng là trò hề chính trị mở màn cho một loạt trò hề trên chính trường CS gần 70 năm qua.

Gọi là màn đại hài kịch Hiến pháp mới 2013 vì trước hết nó đã tiêu tốn vô số tiền của gần cả năm trời: hàng ngàn tỷ đồng thuế của dân đã được tung ra để in mấy triệu văn bản 2 Hiến pháp đối chiếu phát cho các hộ, để tổ chức "hơn 28.000 hội nghị, hội thảo, tọa đàm với hơn 26.091.000 lượt góp ý" (lời chủ tịch Quốc hội). Riêng cuộc họp sửa đổi Hiến pháp của Quốc hội kéo dài trên một tháng đã ngốn -theo ước tính của tiền sĩ Lê Đăng Doanh- 250 tỷ. Đó là chưa kể khối thời giờ vĩ đại của nhân dân và các cơ quan nhà nước, để cuối cùng đưa ra một bản Hiến pháp với nội dung xưa cũ và lạc hậu, văt mọt ý kiến chân thành và tiến bộ của trí thức, nhân sĩ và dân thường vào sọt rác.

Thứ đến là tỷ lệ tán thành cao ngất trời vốn chỉ có trong các chế độ độc tài, nhất là độc tài cộng sản. Vào hồi 9g53' ngày 28-11, trong thời gian chưa đến 60 giây, với 488 đại biểu tham gia (chiếm 97,99%), Hiến pháp mới đã được thông qua với 486 phiếu chấp thuận, 2 "không biểu quyết", và zero "không tán thành", chiếm tỷ lệ 97,99%. Nhất trí cao, phấn khởi lớn thật! Toàn thể Quốc hội đã đứng dậy vỗ tay ào ào chào mừng "thời điểm lịch sử", đang lúc dân chúng được một trận cười ngặt nghèo kèm theo nỗi ngao ngán tiếp đó.

Một lần nữa, theo tác giả Đoàn Trang, Việt Nam lại đứng vào "câu lạc bộ 90 phần trăm" mà lịch sử thế giới thế kỷ XX và XXI chứng kiến như một trong các biểu hiện của các chế độ độc tài tồi tệ. Trong các chế độ này, tỷ lệ người đi bầu và tỷ lệ bỏ phiếu ủng hộ (lãnh đạo hoặc chủ trương, chính sách của lãnh đạo) bao giờ cũng cao ngất, các con số thống kê có lợi cho họ lúc nào cũng trên 90%, có khi còn sát mức tuyệt đối. Xin kể vài ví dụ để độc giả cười cho đỡ tức. Năm 1973, Tổng thống Ferdinand Marcos của Philippin tuyên bố thông qua Hiến pháp mới với tỷ lệ 95% đại biểu Hội đồng Nhân dân ủng hộ. Cũng năm đó, Philippin tiến hành trưng cầu dân ý với câu hỏi "có muốn Tổng thống Marcos tiếp tục tại vị không", và 90,67% câu trả lời là có (nhưng đến năm 1986, ông ta đã bị toàn dân lật đổ). Năm 1979, cuộc trưng cầu dân ý của Giáo chủ Khomeini ở Iran thu được kết quả 98% người bỏ phiếu tán thành việc xây dựng nước cộng hòa Hồi giáo Iran. Năm 2002, Tổng thống Iraq Saddam Hussein tái đắc cử, được 100% phiếu bầu (nhưng cách đây vài năm ông đã bị nhân dân treo cổ). Anh em nhà Tổng thống Cuba, Fidel và Raul Castro, thường xuyên được 99% phiếu bầu. Các cuộc bầu cử ở Liên Xô ngày trước, tỷ lệ trúng cử của đảng viên CS vào các Xô viết địa phương trung bình là 99% (nhưng hậu vận của chế độ này thế nào thì ai cũng rõ).

Thứ ba, sự khôi hài của màn đại hài kịch phê chuẩn HP biểu lộ qua những tuyên bố phùng tuồng đều giả của Trung ương Đảng và của chủ tịch lẫn phó chủ tịch Quốc hội. Ngay sau Hội nghị Trung ương 8 từ 30-9 đến 9-10-2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận định: "Trong thời gian qua, chúng ta đã phát huy cao độ tinh thần dân chủ và ý thức trách nhiệm, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia ý kiến xây dựng Hiến pháp; việc đóng góp ý kiến xây dựng Hiến pháp thực sự là đợt sinh hoạt chính trị-pháp lý dân chủ sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân và cả hệ thống chính trị, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, cơ quan, tổ chức đối với việc xây dựng Dự thảo Hiến pháp 1992 cũng như thực thi Hiến pháp sau này..." Ngày 18-11, như muốn nhân dân biết mình đã điều hành Quốc hội làm việc hết sức để hoàn thành một bản Hiến pháp tốt hảo, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng rất "thần thức" và "thành khẩn" phát biểu: "Chúng ta đã làm việc với một tinh thần trách nhiệm rất cao... Chúng tôi làm việc với tinh thần rất cẩn mẫn, rất khiêm tốn và rất cầu thị để tiếp thu cho được tinh hoa trí tuệ của nhân dân mà các đại biểu tiếp tục phân ánh. Có đại biểu phát biểu, có đại biểu chưa phát biểu nhưng gửi ý kiến về. Có các vị khách của chúng ta gửi ý kiến chúng tôi cũng nham nhiên cứ để tiếp thu đây đủ. Vừa tiếp thu ý

**GIẢI NHẬN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Vỡ đại hài kịch dã hạ màn!!!**
- Trg 03 ▶ **Công ước Chống Tra tấn.**
-Liên Hiệp Quốc.
- Trg 05 ▶ **Tuyên cáo thành lập - Lời kêu gọi hỗ trợ.**
-Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam
- Trg 07 ▶ **Bản tường trình v/v chính quyền, công an Vĩnh Long...**
-Ng. Kim Lân-Ng. Bạch Phụng.
- Trg 08 ▶ **Hành động côn đồ của công an tỉnh Đồng Tháp.**
-Trương Thành Long.
- Trg 09 ▶ **Trả lời phỏng vấn về hiện tình Công giáo tại Việt Nam.**
-Gm Nguyễn Thái Hợp.
- Trg 10 ▶ **Đảng quyền, nhân quyền và thanh niên.**
-Trần Gia Phụng.
- Trg 12 ▶ **"Gậy ông đập lưng ông" và „xé rào“.**
-Hoàng Trường Sa.
- Trg 13 ▶ **V. Nam vào Hội đồng Nhân quyền LHQ: vui hay buồn?**
-Phạm Minh Hoàng.
- Trg 15 ▶ **VN cần chứng minh bằng hành động saukhi ký công ước..**
-Gerald Staberock.
- Trg 16 ▶ **Trung Cộng, cường quốc trị giá 100 ngàn đôla.**
-Trần Trung Đạo.
- Trg 18 ▶ **VN không có Hiến pháp, chỉ có Cương lĩnh của đảng.**
-Ls Trần Thanh Hiệp.
- Trg 19 ▶ **Hiến pháp sửa đổi, bản án cáo chung của chế độ Cộng sản.**
-David Thiên Ngọc.
- Trg 21 ▶ **Hiến pháp hay Đảng pháp?**
-Ls Vũ Đức Khanh.
- Trg 22 ▶ **Phân tích số về „Tứ đại VINA“ thụt két, tăng nợ công.**
-Trần Đình Bá.
- Trg 23 ▶ **Nghèo mà chơi sang, vì sao?**
-Lê Diên Đức.
- Trg 25 ▶ **Đập thủy điện và nhóm lợi ích.**
-Kính Hòa RFA.
- Trg 26 ▶ **Ai trách nhiệm khi „xả lũ giết dân“ ?**
-Phạm Chí Dũng.
- Trg 27 ▶ **Kiện các thủy điện.**
-Ks Nguyễn Văn Thạnh.
- Trg 28 ▶ **Quay đầu là bờ.**
-Lê Thị Công Nhân (8406).
- Trg 30 ▶ **Một thực trạng khốn nạn...**
-Hoàng Kim (Đồng Tháp)

kiến phát biểu của đại biểu tại hội trường, vừa tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội gửi đến, vừa tiếp thu ý kiến của các vị khách và nhân dân, một số ý kiến tiếp tục gửi đến” (Báo Quân đội Nhân dân, 18-11-2013). Trước khi bắt đầu bỏ phiếu, để làm cho vở kịch thêm phần hài hước, Nguyễn Sinh Hùng còn tro trên nói trước Quốc hội: “Đây là bản hiến pháp thể hiện được ý Đảng, lòng dân”. Sau đó tiếp tục lộng ngôn: “Tuyệt đại bộ phận nhân dân và Quốc hội có thể khẳng định rằng đã đồng tình cao với dự thảo thông qua lần này”. Còn Uông Chu Lưu, Phó chủ tịch, trong diễn văn đọc trên truyền hình hôm ấy thì nói: “Rất nhiều người đòi hỏi Đảng phải là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Sau đó ông ta còn trâng tráo phát biểu với báo chí: “Báo cáo của Ủy ban Dự thảo Sửa đổi HP trình Quốc hội sáng nay đã khẳng định bản HP sửa đổi lần này đã thể chế hóa Cương lĩnh của Đảng... Hiến pháp chúng ta sửa đổi lần này vẫn tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của ĐCSVN... Đây là bản kết tinh giữa ý Đảng, lòng dân, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân... đáp ứng nhu cầu bảo vệ phát triển đất nước.” Đáng cười ra nước mắt nữa là cái bản HP vừa thách đố nhân dân, vừa chà đạp trí thức, vừa tạo đủ nguy cơ cho dân tộc ấy lại được gần 500 kẻ có ăn học và có phương tiện thông tin thông qua mà chẳng một phiếu chống nào, y như cả một bầy cừu ngoan ngoãn, một dàn robot vô tri, một đám nô lệ hèn nhát, một bọn gia nô cung cúc tận tụy. Chắc nhiều thế hệ mai sau sẽ tự hỏi trí thức VN năm 2013 là hạng người gì và chắc con cháu sẽ tạc bia miệng ngàn năm để cái gọi là Quốc hội khóa 13 Cộng sản!

Màn đại hài kịch vùng về này đã bị quốc nội và quốc tế phê phán ngay. Ông Phil Robertson, Phó Giám đốc khu vực châu Á thuộc tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Right Watch) đã lập tức bình luận: “Thay vì lắng nghe tiếng nói của hàng nghìn công dân VN –những người đã đóng góp ý kiến để làm thế nào HP có thể bảo vệ tốt hơn các quyền con người và nâng cao chất lượng quản trị– thì Quốc hội lại đã đồng loạt bỏ phiếu theo nguyện vọng của nhà nước và đảng CS. Một cơ hội khổng lồ đã bị bỏ lỡ, đó là cơ hội cải cách, đưa đường lối quản trị của đất nước đến gần hơn với các tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế mà VN miệng thì nói là tôn trọng nhưng trên thực tế thì thường xuyên vi phạm. Hành động đầu tiên để VN ra mắt Hội đồng Nhân quyền LHQ mà như thế này, thật vô cùng đáng thất vọng” Đúng là vở hài kịch trình làng trước cái định chế hoàn vũ uy nghi đó! Đẹp mặt thật! Nhóm Trí thức 72, hôm 29-11, cũng ra lời tuyên bố: “Quốc hội khóa XIII đã thông qua một bản hiến pháp thể chế hóa cương lĩnh của đảng CSVN, coi thường nguyện vọng của đông đảo nhân dân muốn xây dựng một hiến pháp làm nền tảng cho một chế độ dân chủ với nhà nước pháp quyền thật sự của dân, do dân và vì dân. Như vậy, Quốc hội khóa XIII đã tự chứng tỏ không đại diện cho nhân dân và phải chịu trách nhiệm trước lịch sử và dân tộc; HP này không thật sự là HP của nhân dân và người dân có thể sử dụng quyền bất tuân dân sự của mình”.

Kết: Đại hài kịch vừa thấy khởi đầu cho đại bi kịch: Trước hết là bi kịch cho dân cho nước. Nguy cơ khủng hoảng kinh tế, đàn áp chính trị, lộng hành kiêu binh, nguy cơ cướp đoạt ruộng đất, đày đọa nông dân, bóc lột lao động, nguy cơ gia tăng tham nhũng, băng hoại đạo đức, suy đồi văn hóa, nói chung là nguy cơ chà đạp nhân quyền sẽ càng gia tăng sau cái “bản án treo cổ toàn dân” nghiệt ngã này. Thứ đến là bi kịch cho chính đảng CS. “Bản án” đó sẽ là giọt nước tràn ly phần nợ, là sức nén tận cùng lên chiếc “lò xo” để cơn hồng thủy và sức bật ngược của nhân dân sớm thanh toán cái chế độ và và cái chính đảng đã tự định nghĩa qua HP như một lực lượng chiếm đóng và như thế là kẻ thù và tội đồ muôn thủa của Dân tộc. Và sau cùng là bi kịch cho gần 500 tên mạo danh là dân biểu nhưng thực ra là đảng biểu (đảng biểu sao làm vậy). Để cho đảng tính tiêu diệt nhân tính, chúng thực sự là cận bã của nòi giống Việt và mang lấy ô nhục ngàn thu cho mình và cho con cháu. **BBT**



Hiến pháp bấm nút của Đảng (Babui - DCVonline)

LIÊN HIỆP QUỐC CÔNG ƯỚC CHỐNG TRA TẤN

—10-12-1984. Việt Nam ký tham gia 07-11-2013—

Công ước chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm

A/RES/39/46

10 tháng 12 năm 1984

Phiên họp thứ 93

Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc,

Nhắc lại Tuyên bố về bảo vệ mọi người không bị chịu tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác, đã được thông qua bởi Đại hội đồng trong nghị quyết 3452 (XXX) ngày 09 tháng 12 1975,

Nhắc lại nghị quyết 32/62 ngày 08 tháng 12 năm 1977, trong đó yêu cầu Ủy ban Nhân quyền xây dựng một dự thảo công ước chống tra và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác, dưới ánh sáng của những nguyên tắc thể hiện trong Tuyên Ngôn,

Nhắc lại rằng, trong nghị quyết 38/119 ngày 16 tháng năm 1983, đã yêu cầu Ủy ban Nhân quyền hoàn thành, tại phiên họp thứ bốn mươi ủy ban này, việc soạn thảo công ước này như một vấn đề ưu tiên cao nhất, nhằm trình một dự thảo bao gồm các quy định nhằm thực hiện hiệu quả công ước trong tương lai, lên Đại hội đồng tại phiên họp thứ ba mươi chín,

Hài lòng lưu ý Ủy ban Nhân quyền về nghị quyết Nhân quyền 1984-1921 ngày 06 tháng ba năm 1984, mà theo đó Ủy ban đã quyết định chuyển văn bản của dự thảo Công ước chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác, có trong phụ lục của báo cáo của Nhóm công tác, đến Đại hội đồng để xem xét,

Mong muốn đạt được việc thực hiện có hiệu quả hơn việc ngăn cấm hiện hành theo luật pháp quốc tế và quốc gia đối với các hành vi tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối

xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác;

1. Thể hiện sự đánh giá cao về công việc đã đạt được của Ủy ban Nhân quyền trong việc chuẩn bị các văn bản của dự thảo Công ước chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác;

2. Chấp nhận và sẵn sàng ký kết, phê chuẩn và gia nhập Công ước chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác có trong phụ lục của nghị quyết này;

3. Kêu gọi tất cả các chính phủ xem xét ký kết và phê chuẩn Công ước như một vấn đề ưu tiên.

PHỤ LỤC

Công ước chống tra tấn và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm khác

Các Quốc gia thành viên Công ước này,

Xét rằng, theo những nguyên tắc được tuyên bố trong Hiến chương Liên Hợp Quốc, việc công nhận các quyền bình đẳng và không thể chuyển nhượng của mọi thành viên trong gia đình nhân loại là nền tảng của tự do, công lý và hoà bình trên thế giới,

Thừa nhận rằng, những quyền đó xuất phát từ nhân phẩm vốn có của con người,

Xét nghĩa vụ của các quốc gia theo Hiến chương, cụ thể theo Điều 55, là thúc đẩy sự tôn trọng và tuân thủ chung các quyền và tự do cơ bản của con người,

Xét Điều 5 của Tuyên ngôn Toàn thế giới về Quyền con người và Điều 7 của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, trong đó cả hai điều đều quy định rằng, không ai phải chịu tra tấn hoặc đối xử hay trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm.

Cùng xét đến Tuyên bố về bảo

vệ mọi người không bị tra tấn, đối xử hay hình phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm, được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc thông qua ngày 9-12-1975,

Mong muốn cuộc đấu tranh chống tra tấn và đối xử hay trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm được hiệu quả hơn,

Đã thoả thuận như sau:

PHẦN I

Điều 1

1. Theo mục đích của Công ước này, thuật ngữ “tra tấn” có nghĩa là bất kỳ hành vi nào cố ý gây đau đớn hoặc khổ đau nghiêm trọng về thể xác hay tinh thần cho một người, vì những mục đích như lấy thông tin hoặc lời thú tội từ người đó hay một người thứ ba, hoặc để trừng phạt người đó vì một hành vi mà người đó hay người thứ ba thực hiện hay bị nghi ngờ đã thực hiện, hoặc để đe dọa hay ép buộc người đó hay người thứ ba, hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác dựa trên sự phân biệt đối xử dưới mọi hình thức, khi nỗi đau đớn và khổ đau đó do một công chức hay người nào khác hành động với tư cách chính thức gây ra, hay với sự xúi giục, đồng tình hay ưng thuận của một công chức. Khái niệm tra tấn không bao gồm những đau đớn hoặc đau khổ xuất phát từ, gắn liền với, hoặc có liên quan đến, các biện pháp trừng phạt hợp pháp.

2. Quy định trong điều này không làm phương hại tới bất kỳ văn kiện quốc tế hay pháp luật quốc gia nào có hay có thể có các điều khoản có mức độ áp dụng rộng rãi hơn.

Điều 2.

1. Mỗi Quốc gia thành viên phải thực hiện các biện pháp lập pháp, hành pháp, tư pháp, hoặc các biện pháp hiệu quả khác để ngăn chặn các hành vi tra tấn trên bất cứ khu vực lãnh thổ nào thuộc quyền tài phán của mình.

2. Không có bất kỳ hoàn cảnh ngoại lệ nào, cho dù là trong tình trạng chiến tranh, hoặc đang bị đe dọa bởi chiến tranh, mất ổn định chính trị trong nước hoặc bất kỳ tình trạng khẩn cấp nào có thể được viện dẫn để biện minh cho việc tra tấn.

3. Mệnh lệnh của quan chức hay của cơ quan có thẩm quyền cấp trên không thể được viện dẫn để biện minh cho việc tra tấn.

Điều 3.

1. Không một Quốc gia thành viên nào được trục xuất, hay trả về hoặc dẫn độ một người cho một quốc gia khác, nơi có nhiều lý do thực tế để tin rằng người đó có nguy cơ bị tra tấn.

2. Để xác định xem có những lý do đó hay không, các nhà chức trách có thẩm quyền phải xem xét mọi yếu tố có liên quan, bao gồm sự tồn tại của một mô hình vi phạm các quyền con người một cách thô bạo, trắng trợn và phổ biến ở quốc gia liên quan, nếu có.

Điều 4.

1. Mỗi Quốc gia thành viên phải bảo đảm rằng mọi hành vi tra tấn đều cấu thành tội phạm theo luật hình sự của nước mình. Điều này cũng áp dụng với những hành vi cố gắng thực hiện việc tra tấn hoặc hành vi của bất kỳ người nào đồng lõa hoặc tham gia việc tra tấn.

2. Mỗi Quốc gia thành viên phải trừng trị những tội phạm này bằng những hình phạt thích đáng tương ứng với tính chất nghiêm trọng của chúng.

Điều 5.

1. Mỗi Quốc gia thành viên phải tiến hành những biện pháp cần thiết để xác lập quyền tài phán đối với những hành vi phạm tội nêu ở Điều 4, trong các trường hợp sau:

a. Khi hành vi phạm tội được thực hiện trên bất kỳ vùng lãnh thổ nào thuộc quyền tài phán của quốc gia hay trên tàu thủy hoặc máy bay đăng ký ở quốc gia đó.

b. Khi người bị tình nghi phạm tội là công dân của quốc gia đó.

c. Khi nạn nhân là công dân của quốc gia đó nếu quốc gia đó thấy thích đáng.

2. Mỗi Quốc gia thành viên cũng phải tiến hành những biện pháp cần thiết để xác lập quyền tài phán của mình đối với những hành vi phạm tội này trong trường hợp người bị tình nghi phạm tội đang có mặt ở bất kỳ vùng lãnh thổ nào thuộc quyền tài phán của mình và quốc gia đó không dẫn độ người bị tình

nghi theo Điều 8 đến bất kỳ quốc gia nào nói ở khoản 1 điều này.

3. Công ước này không loại trừ bất kỳ quyền tài phán hình sự nào được thực thi theo pháp luật quốc gia.

Điều 6.

1. Sau khi kiểm tra thông tin có được, nếu thấy rằng hoàn cảnh yêu cầu, bất kỳ Quốc gia thành viên nào mà trên lãnh thổ của mình người bị nghi là đã thực hiện hành vi phạm tội nêu tại Điều 4 đang có mặt, phải bắt giam người đó hoặc tiến hành những biện pháp pháp lý khác để bảo đảm sự hiện diện của người đó. Việc giam giữ và các biện pháp pháp lý khác phải tuân theo các quy định pháp luật của quốc gia đó nhưng chỉ có thể được duy trì trong một thời gian cần thiết để tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng hay dẫn độ nào.

2. Quốc gia nêu trên phải tiến hành ngay việc điều tra sơ bộ sự việc.

3. Bất kỳ ai bị giam giữ theo khoản 1 điều này phải được giúp đỡ liên hệ ngay với đại diện thích hợp gần nhất của quốc gia mà người đó là công dân, hoặc, nếu người đó là người không quốc tịch, với đại diện của quốc gia nơi người đó thường trú.

4. Khi một quốc gia bắt giữ một người theo quy định tại điều này, quốc gia đó phải thông báo ngay cho quốc gia nói tại khoản 1 Điều 5 về việc người đó bị bắt giữ, và hoàn cảnh đòi hỏi phải bắt giữ người đó. Quốc gia tiến hành điều tra sơ bộ nói ở khoản 2 điều này phải nhanh chóng thông báo kết quả điều tra của mình cho các quốc gia nói trên và cho biết có dự định thực thi quyền tài phán hay không.

Điều 7

1. Quốc gia mà trên lãnh thổ thuộc quyền tài phán của mình phát hiện người được cho là đã thực hiện hành vi phạm tội nêu tại Điều 4, sẽ phải chuyển vụ việc lên cơ quan thẩm quyền của quốc gia đó để truy tố, trong các trường hợp nêu tại Điều 5, nếu quốc gia đó không dẫn độ người bị tình nghi.

2. Những cơ quan thẩm quyền này phải quyết định tương tự như

trường hợp của bất kỳ hành vi phạm tội thông thường nào có tính chất nghiêm trọng theo pháp luật của quốc gia đó. Trong các trường hợp nói ở khoản 2 Điều 5, tiêu chuẩn về chứng cứ cần thiết để truy tố và kết tội phải không kém nghiêm ngặt hơn những tiêu chuẩn áp dụng cho các trường hợp nói tại khoản 1 Điều 5.

3. Bất kỳ người nào đang là đối tượng của quá trình tố tụng vì bất kỳ hành vi phạm tội nào nói tại Điều 4 phải được bảo đảm đối xử công bằng trong mọi giai đoạn tố tụng.

Điều 8

1. Những hành vi phạm tội nói tại Điều 4 phải được coi là các tội có thể dẫn độ theo bất kỳ điều ước quốc tế về dẫn độ nào nếu có giữa các Quốc gia thành viên. Các Quốc gia thành viên cam kết đưa những hành vi phạm tội này vào danh mục các tội có thể dẫn độ trong các điều ước quốc tế về dẫn độ sẽ được ký kết giữa họ với nhau.

2. Nếu một Quốc gia thành viên chỉ cho phép dẫn độ khi có điều ước quốc tế về dẫn độ mà nhận được yêu cầu dẫn độ của một Quốc gia thành viên khác không có điều ước quốc tế về dẫn độ với mình thì quốc gia đó có thể coi Công ước này là cơ sở pháp lý cho việc dẫn độ đối với những hành vi phạm tội này. Việc dẫn độ sẽ phải tuân thủ những điều kiện khác do pháp luật của quốc gia được yêu cầu dẫn độ quy định.

3. Các Quốc gia thành viên không đặt điều kiện dẫn độ bằng việc có điều ước quốc tế về dẫn độ phải công nhận những hành vi phạm tội này là tội có thể dẫn độ giữa họ với nhau, theo những điều kiện do pháp luật của quốc gia được yêu cầu dẫn độ quy định.

4. Những hành vi phạm tội này phải được xử lý, vì mục đích dẫn độ giữa các Quốc gia thành viên, như thể chúng được thực hiện không chỉ tại nơi xảy ra tội phạm, mà cả trên lãnh thổ của các quốc gia được yêu cầu xác lập quyền tài phán của mình theo khoản 1 Điều 5.

(Còn tiếp)

PHỤ NỮ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

Tuyên cáo thành lập - Lời kêu gọi hỗ trợ

Việt Nam 25-11-2013

TUYÊN CÁO THÀNH LẬP 25-11-2013

Cho đến thế kỷ 21- thời đại của tri thức và dân chủ tự do, Việt Nam vẫn còn là quốc gia có một hồ sơ dày cộm về đàn áp Nhân quyền.

Nhân quyền được coi là thước đo quan trọng để định hình mức độ văn minh và là điều kiện tiên quyết tạo ra phúc lợi tinh thần và giá trị nhân văn cho con người. Thế giới ngày hôm nay đã và đang đề cao Nhân quyền trong tất cả các lĩnh vực hoạt động xã hội. Tuy nhiên hiện nay người dân Việt Nam vẫn chưa có cơ hội thụ hưởng Nhân quyền theo đúng ý nghĩa tốt đẹp và nhân bản nhất của nó. Bằng chứng là nhiều người bảo vệ Nhân quyền ở Việt Nam vẫn đang tiếp tục bị đàn áp bằng nhiều hình thức, đặc biệt là những người phụ nữ.

Trong bối cảnh đó, thiết nghĩ, việc hình thành và phát triển các tổ chức xã hội dân sự bảo vệ Nhân quyền là điều cần thiết và khẩn cấp. Các tổ chức này không chỉ quan trọng đối với lợi ích của mỗi cá nhân người dân mà còn thiết thực đối với việc xây dựng nền tảng thăng tiến xã hội. Vì thế, chúng tôi - những người quan tâm về nhân quyền nói chung và nhân quyền của nữ giới nói riêng cùng nhau cho rằng việc thành lập **Phụ nữ Nhân quyền Việt Nam** (<http://vnwhr.net/>) là sự cần thiết để đại diện một cách độc lập, công bằng và vô vị lợi cho toàn thể những người phụ nữ đã, đang và sẽ bị tổn thương về Nhân quyền, lập nên một tổ chức sinh hoạt dân sự có tên gọi là Phụ nữ Nhân quyền Việt Nam nhằm:

- Gắn kết các cá nhân phụ nữ chịu thiệt thòi và dễ bị tổn thương từ các vụ việc vi phạm Nhân quyền.
- Lên tiếng và có những hành động bảo vệ thiết thực đối với những người phụ nữ đã và đang bị xâm phạm phẩm giá và các quyền con người cơ bản.
- Chia sẻ và tuyên truyền những kiến thức nhằm nâng cao trình độ

hiểu biết của phụ nữ Việt Nam về quyền con người và về vai trò của phụ nữ trong một xã hội tôn trọng nhân quyền.

Tôn chỉ của Phụ nữ Nhân Quyền Việt Nam không gì quan trọng hơn là nâng cao nhận thức của từng cá nhân trong xã hội về phẩm giá con người và những quyền con người cơ bản của chính mình cũng như của người khác, từ đó góp phần thúc đẩy một xã hội tôn trọng nhân quyền.

Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam là một tổ chức xã hội dân sự, phi chính trị cam kết góp vai trò của mình vào mục tiêu kiến tạo một xã hội Việt Nam tôn trọng nhân quyền, và là một bộ phận không tách rời trong phong trào bảo vệ nữ quyền trên thế giới.

Ngày 25/11/2013.

Ban Vận Động

<http://vnwhr.net/2013/11/26/tuyen-cao-thanh-lap-phu-nu-nhan-quyen-viet-nam/>

LỜI KÊU GỌI HỖ TRỢ

Chị em thân mến,

Chúng ta được sinh ra làm con người, chỉ riêng điều đó khẳng định giá trị tự thân và quyền bình đẳng cố hữu của chúng ta khi so sánh với những người đồng loại khác. Mỗi cá nhân trong xã hội loài người được phân biệt dựa vào vai trò, nhiệm vụ chứ không phải dựa vào phẩm giá. Do đó, với tư cách là những thực thể hữu cơ phẩm giá, chúng ta có những quyền bất khả xâm phạm mang tính phổ quát. Và chùng nào chúng ta còn được xác định là con người, chúng ta không thể nào chấp nhận sự bất bình đẳng về Nhân phẩm, Nhân quyền và vai trò xã hội.

Ngày nay, dù nhân loại đã đạt được những thành tựu không thể chối cãi, ở nhiều nơi trên thế giới nói chung và ở nhiều vùng đất Á Đông của chúng ta nói riêng, phụ nữ vẫn đang là đối tượng của những hành xử bất công trong sự thông đồng đáng xấu hổ giữa các định chế

văn hoá và pháp luật. Như chị em đã biết, nền văn hoá cũ và cái nôi trạng thái cân bằng của nó đã mặc định những giá trị bất công và mang tính kỳ thị đối với phụ nữ. Vị thế dễ bị tổn thương dành cho nữ giới vẫn được duy trì cho đến ngày nay, bắt chập những tuyên bố hoa mỹ của chính quyền về quyền bình đẳng giới tính.

Pháp luật và các định chế chính trị của Việt Nam không những không có khả năng bảo vệ quyền tự do của người dân mà còn là công cụ tước đoạt các Nhân quyền không thể chuyển nhượng. Trong bối cảnh đó, hoàn cảnh của nữ giới còn tồi tệ hơn nhiều lần. Và thực tế cho thấy, chị em phụ nữ chúng ta, trong cuộc đấu tranh bảo vệ Nhân quyền và lợi ích chính đáng của mình đã chịu nhiều đàn áp, sách nhiễu không kém nam giới và nhận lãnh những hậu quả nghiêm trọng hơn nhiều từ chính sách đàn áp ấy, cả về vật chất lẫn tinh thần.

Chúng ta nên làm gì khi Nhân quyền của chính chúng ta bị xâm phạm? Chúng ta nên làm gì khi lợi ích vật chất và tinh thần của chúng ta bị tước đoạt bởi Nhà cầm quyền? Chúng ta phải làm sao khi lòng tự hào được làm một con người và sự tự tôn trong tư cách người phụ nữ bị chà đạp trong đôn công an, trên đường phố, trong công xưởng? Chúng ta phải làm gì khi phải chịu những đau khổ tinh thần khó chữa lành khi chứng kiến những người thân yêu của chúng ta bị đàn áp, sách nhiễu, tù đày trong cuộc đấu tranh cho tự do và Nhân quyền hay bị tra tấn, bắt giữ vì sự lộng hành của công an? Chúng ta phải làm gì khi đối mặt với thực tế rằng tương lai con cái chúng ta vô cùng ảm đạm vì cha mẹ chúng là đối tượng của sự đàn áp? Chúng ta nên đòi phó thác nào khi danh dự của mình bị bôi nhọ bởi báo chí Nhà nước? Tất nhiên, chúng ta không thể cam chịu.

Trong tinh thần tôn trọng Nhân phẩm và Nhân quyền, trong sự thấu hiểu những thiệt thòi mà chị em chúng ta đã và đang chịu đựng trong một thể chế mà pháp luật không nhằm bảo vệ Nhân quyền và

Dân quyền, trong niềm khát khao Tự do và Công lý, trong mong ước được dân thân cho cuộc đấu tranh bảo vệ Nhân quyền mà đối tượng đặc biệt là phụ nữ, chị em chúng tôi-những phụ nữ đã từng có kinh nghiệm bị tước đoạt Nhân quyền - bắt chấp sự khác biệt về quan điểm, hoàn cảnh và địa lý, đã ngồi lại với nhau trong cùng một mục tiêu bảo vệ Nhân quyền của nữ giới, đặc biệt là những người phụ nữ vì lên tiếng cho Nhân quyền mà bị đàn áp và thành lập nên một tổ chức dân sự có tên là PHỤ NỮ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM (<http://vnwhr.net/>).

Tất cả chị em phụ nữ VN chúng ta có quyền được sống trong một xã hội tự do, an toàn, thịnh vượng nhưng thực tế thì ngược lại. Và lưu ý rằng, Tự do và Nhân quyền là những giá trị không thể có nhờ cầu xin, chờ đợi. Chúng ta phải lên tiếng vì các vụ đàn áp và kêu cầu chính quyền phải tôn trọng nhân quyền. Và chỉ khi Nhân quyền và lợi ích của những người phụ nữ được tôn trọng, lợi ích của gia đình và con cái chúng ta mới được bảo vệ.

Vì vậy, chúng tôi tha thiết kêu gọi sự ủng hộ và tham gia của tất cả những chị em phụ nữ Việt Nam quan tâm đến vấn đề Nhân quyền không phân biệt thành phần xã hội. Chúng tôi cũng trân trọng đón nhận sự yểm trợ của những quý ông tôn trọng Nhân quyền của nữ giới và yêu quý phụ nữ. Sự tham gia và yểm trợ của tất cả quý vị không những tạo điều kiện thuận lợi cho Hội chúng tôi lên tiếng bảo vệ chị em phụ nữ, mà còn giúp thăng tiến Nhân phẩm, Nhân quyền và Tự do của tất cả người dân Việt Nam nói chung trong một thời đại mà Nhân quyền là giá trị được cổ vũ hàng đầu bắt chấp sự khác biệt về văn hoá, địa lý và chính trị.

Thay lời kết, chúng tôi xin kính gửi lời chúc bình an và lòng yêu quý đến tất cả chị em phụ nữ Việt Nam cũng như gửi lời cảm tạ đến tất cả người Việt Nam quan tâm đến Nhân quyền trên khắp thế giới. Xin đồng hành với chúng tôi trong cuộc vận động khó khăn này.

Ngày 25/11/2013

Ban Vận Động

Thành viên

1. Bùi Thị Nữ, Sài Gòn. 2. Dương Thị Tân, Sài Gòn. 3. Dương Thị Xuân, Hà Nội. 4. Đinh Phương Thảo, Sài Gòn. 5. Đinh Thị Nguyễn Thảo Quỳnh Như, Sài Gòn. 6. Huỳnh Khánh Vy, Quảng Nam. 7. Huỳnh Phương Thảo, Quảng Nam. 8. Huỳnh Thị Hương, Quảng Nam. 9. Huỳnh Thị Thu Hồng, Quảng Nam. 10. Huỳnh Thục Vy, Sài Gòn. 11. Lê Ngọc Hồ Diệp, Sài Gòn. 12. Lê Thị Công Nhân, Hà Nội. 13. Lê Thị Phương Anh, Quảng Trị. 14. Mai Thương Thảo, Hà Nội. 15. Ngô Thị Hồng Lâm, Bà Rịa-Vũng Tàu. 16. Nguyễn Hoàng Vi, Sài Gòn. 17. Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, Nha Trang. 18. Nguyễn Nữ Phương Dung, Sài Gòn. 19. Nguyễn Thảo Chi, Sài Gòn. 20. Nguyễn Thị Ánh Ngân, Bà Rịa-Vũng Tàu. 21. Nguyễn Thị Cúc, Sài Gòn. 22. Nguyễn Thị Huyền Trang, Hà Nội. 23. Nguyễn Thị Huyền Trang, Sài Gòn. 24. Nguyễn Thị Kim Liên, Long An. 25. Nguyễn Thị Kim Thanh, Bình Dương. 26. Nguyễn Thị Nga, Hải Phòng. 27. Nguyễn Thị Thu Hiền, Hà Nội. 28. Nguyễn Thị Yến Trang, Sài Gòn. 29. Phạm Thanh Nghiên, Hải Phòng. 30. Phạm Thị Anh Kiều, Lâm Đồng. 31. Tạ Minh Tú, Bạc Liêu. 32. Trần Thị Nga, Hà Nam. 33. Trần Thị Tô, Nghệ An. 34. Trịnh Kim Tiến, Sài Gòn. 35. Vũ Minh Khánh, Hà Nội

THƯ CHÀO MỪNG PHỤ NỮ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM Khối 8406 28-11-2013

Kính thưa Quý Chị Em thành viên Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam.

Kính thưa toàn thể Quý Chị Em Phụ nữ Việt Nam trong và ngoài nước.

Khôi Tự do Dân chủ 8406 chúng tôi hân hoan chào mừng sự ra đời của tổ chức dân sự lấy tên Phụ Nữ Nhân Quyền Việt Nam với tôn chỉ “nâng cao nhận thức của từng cá nhân trong xã hội về phẩm giá con người và những quyền con người cơ bản của chính mình cũng như của người khác, từ đó góp phần thúc đẩy một xã hội tôn trọng nhân quyền” (Tuyên cáo Thành lập)

1- Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh sáng kiến tốt đẹp của Quý Chị Em. Đây là sự nối tiếp truyền thống vì đất nước vì đồng bào của bao vị anh thư trong lịch sử Dân tộc và tinh thần vì nhân quyền vì nhân phẩm của bao vị nữ lưu trong thế giới hiện đại.

2- Chúng tôi chân thành cảm ơn Quý Chị Em đã mạnh dạn thành lập một tổ chức xã hội dân sự để tranh đấu và hoạt động cho nhân quyền và nhân phẩm của nữ giới tại VN, giữa lòng một chế độ đang đàn áp khốc liệt mọi công dân và cấm đoán mọi tổ chức dân sự, độc lập.

3- Chúng tôi hết sức tán phục Quý Chị Em vì lòng can đảm trong hiện tại qua việc thành lập một tổ chức không cần xin phép nhà cầm quyền, vì lòng can đảm trong tương lai khi quyết tâm duy trì nó bất chấp sự cấm cản của họ, cũng như vì lòng can đảm trong quá khứ khi dẫn thân tranh đấu cho nhân quyền từ bao năm qua.

4- Chúng tôi đau lòng nghĩ tới bao khôn khổ mà tuyệt đại đa số Chị Em Phụ Nữ Việt Nam đã và đang gánh chịu trong cái chế độ khắc nghiệt về chính trị, suy thoái về kinh tế, băng hoại về đạo đức và bất an về xã hội này. Chúng tôi đặc biệt nhớ đến Quý Chị Em đang là tù nhân lương tâm và Quý Chị Em có chồng, con, anh em đang khôn khổ trong lao tù cộng sản.

5- Chúng tôi thực tâm cầu chúc cho Lời Kêu gọi của Quý Chị Em vang đến toàn thể Nữ giới tại Việt Nam để làm dấy lên tinh thần đấu tranh cho công lý nơi mọi con cháu của mẹ Âu Cơ và của các bà Trưng Triệu, cho tổ chức của Quý Chị Em ngày càng thêm nhiều thành viên nhiệt thành để chung vai sát cánh với mọi tổ chức dân sự và chính trị đang nỗ lực xây dựng một nước VN có tự do dân chủ, đầy nhân phẩm nhân quyền.

Làm tại Việt Nam ngày 28 tháng 11 năm 2013, ngày Cộng sản ra một bản “Hiến pháp” chà đạp mọi nhân quyền và dân quyền.

Ban điều hành Khối 8406:

1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải – Sài Gòn.
2- Linh mục Phan Văn Lợi – Huế
3- Giáo sư Nguyễn Chính Kết –

Houston – Hoa Kỳ.

4- Bà Lu Thị Thu Duyên – Boston – Hoa Kỳ.

Với sự hiệp thông của Lm Ng. Văn Lý, cựu quân nhân Trần Anh Kim, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và các tù nhân lương tâm khác đang ở trong lao tù CS. ★★★★★

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ BÁT THẬP BÁT NIÊN - TÒA THÁNH TÂY NINH BẢN TƯỜNG TRÌNH

V/v Chính quyền, Công an Vĩnh Long xâm phạm nội bộ Cao Đài
.....Cts Nguyễn Kim Lân và Cts Nguyễn Bạch Phụng 06-11-2013.....

Kính gửi:

- Bà Farida Shaheed, Đặc phái viên trong lãnh vực văn hóa về Nhân quyền thuộc Cao ủy Liên Hiệp quốc về Nhân quyền.

- Quý Cơ quan Hành pháp và Lập pháp Hoa Kỳ.

Chúng tôi:

- Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân, quyền Đầu tộc đạo Châu Thành, Châu đạo Vĩnh Long, kiêm Phó Ban đại diện Khối Nhơn sanh đạo Cao Đài,

- Nữ Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng, quyền Nữ Đầu tộc đạo Châu Thành, Châu đạo Vĩnh Long, kiêm Từ hàn Ban Đại diện Khối Nhơn sanh đạo Cao Đài, Việt Nam

kính tường trình đến Bà và Cơ quan Hành pháp, Lập pháp Hoa Kỳ một việc như sau:

Vào ngày 01-10 Quý Ty (dl 03-11-2013), tại tư gia Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân, số nhà 191/8A đường Lò Rèn, khóm 1, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Theo thường lệ hằng năm có tổ chức lễ kỷ niệm ngày Quy thiên của Hiền huynh Lễ sanh Thái Kim Thanh, Cố Đầu tộc đạo Châu Thành, Châu đạo Vĩnh Long, dân gian gọi là lễ giỗ.

Đây là lễ giỗ lần thứ 9, đó là truyền thống văn hóa lâu đời của dân tộc Việt Nam để tưởng nhớ đến nguồn cội ông bà, tổ tiên, tưởng nhớ đến những người hữu công với Đạo, với Đời, làm lợi ích cho nhơn quần xã hội, mà ai là người Việt Nam cũng phải biết và tôn trọng.

Thế nhưng, trở trêu thay, chính

quyền, công an phường 4, công an thành phố Vĩnh Long trực tiếp kéo đến nhà Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân với đủ các ban bộ gồm các ông có tên sau đây:

1- Châu Nguyễn Minh Thức, Phó Chủ tịch UBND phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

2- Phạm Thành Lê, Chủ tịch

MTTQVN phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

3- Trần Đăng Khoa, Chủ tịch Hội Nông dân phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

4- Quách Hoàng Lộc, Bí thư đoàn phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

5- Trương Văn Xiếu, Trưởng ban Văn hóa phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

6- Lê Chí Dũng, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

7- Bà Huỳnh Thị Ngọc Lan, Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

8- Hồ Xuân Truyền, Trưởng khóm 1 phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

9- Nguyễn Tấn Lạc, Công an an ninh phường 4 TPVL tỉnh Vĩnh Long.

.....

gây áp lực buộc Chánh trị sự Lân xin phép chính quyền địa phương mới được cúng.

Ông Châu Minh Thức, Phó Chủ tịch UBND phường 4 bảo rằng: “Đám giỗ mặc đồ thường thì được, còn ở đây Chủ và đồng đạo mặc áo dài khăn đóng, tức là sinh hoạt tôn giáo nên phải làm đơn xin phép, hoặc đăng ký sinh hoạt tôn giáo thường kỳ với UBND phường, căn cứ theo khoản 2, điều 4, 5 trong Nghị định 92 đã quy định.

Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân cùng tất cả đồng đạo vô cùng bức xúc, phản đối quyết liệt, không đồng ý sự áp lực của chính quyền,

có công an hỗ trợ để buộc đồng đạo thực hiện NĐ 92, nhằm mục đích tiêu diệt đạo Cao Đài Chơn truyền do chính Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế khai sáng năm 1926.

Chính quyền công an thực hiện qua 4 bước:

- Bước 1: Ép đồng đạo vào NĐ 92, buộc phải xin phép làm đám giỗ vì tụ tập đông người. Do phản ứng quyết liệt của đồng đạo, cho rằng đám giỗ không có luật nào bắt xin phép, nên chính quyền đành chuyển sang bước 2.

- Bước 2: Chính quyền tìm kế áp lực lập biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu Chánh trị sự Lân ký tên vào, Chánh trị sự Lân không ký, đồng đạo tiếp tục phản đối, chính quyền chuyển sang bước thứ 3.

- Bước 3: Công an phường 4 vào cuộc, yêu cầu kiểm tra thẻ Chứng minh nhân dân từng người, đồng đạo tiếp tục phản đối không cho kiểm tra, vì không có luật nào đi đám giỗ lại bị kiểm tra chứng minh nhân dân cách vô lý. Cuối cùng công an chuyển sang bước thứ 4.

- Bước 4: Công an phường 4 kết hợp với công an giao thông đóng chốt ngoài đầu ngõ, xe đồng đạo ra về, công an giao thông thổi còi kêu lại xét giấy tờ xe và ghi tên từng người rồi mới cho về.

Sau đó chính quyền, công an phường 1, 2 và 8 mời làm việc:

1- Đạo muội Lê Thị Ngọc Mai sanh năm 1972, hiện cư ngụ tại nhà số 54/26B đường Phạm Hùng, phường 2, TPVL.

2- Đạo muội Nguyễn Ngọc Xuân Uyên sanh năm 1977, hiện cư ngụ tại nhà số 8 đường Võ Thị Sáu, phường 1, TPVL.

3- Đạo muội Thái Thị Kiều Nga cư ngụ phường 8. Riêng công an P8 buộc em Nga phải làm tờ cam kết không được đến nhà CTS Lân cúng giỗ nữa, nhưng em Nga không ký cam kết.

Như vậy, rõ ràng đây là một bằng chứng cho thấy chính quyền, công an phường 3, công an thành phố Vĩnh Long trắng trợn vi phạm quyền tự do tín ngưỡng của công dân, can thiệp vào nội bộ tôn giáo, tước đoạt mọi quyền tự do căn bản của người dân, làm khuyh đảo tôn

giáo, và gây hoang mang, bất ổn cho người dân có đạo tại địa phương.

Chúng tôi tập thể tín đồ Cao Đài Bảo thủ Chơn truyền tinh Vĩnh Long cực lực phản đối hành vi áp lực, xâm phạm vào nội bộ Cao Đài của chính quyền, công an phường 4, công an thành phố Vĩnh Long nói riêng, và nhà cầm quyền CSVN nói chung, đã dùng Nghị định 92 để diệt đạo Cao Đài và các nền tôn giáo thuần túy trong nước.

Yêu cầu Cao Ủy Liên Hiệp quốc về Nhân quyền, quý cơ quan Hành pháp và Lập pháp Hoa Kỳ dùng ảnh hưởng buộc nhà cầm quyền CSVN thực thi chữ ký của mình khi gia nhập Liên Hiệp quốc, và phải trả lại quyền tự do tín ngưỡng cho người dân đối với đạo Cao Đài của Đức Thượng Đế, cũng như các nền tôn giáo thuần túy khác.

Nay kính

Vĩnh Long ngày 04 tháng 10 năm Quý Tỵ (dl 06-11-2013)

Người tường trình

- Quyền ĐTDCT kiêm Phó ban Đại diện KNS: Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân (ký tên)

- Quyền Nữ ĐTDCT kiêm Từ hàn ban Đại diện KNS: Nữ Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng (ký tên)

đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

Tại Đồng Tháp, hằng tháng tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo thường tổ chức các khóa niệm Phật tại gia để anh em tín đồ có dịp trau dồi thêm kiến thức, tu tâm dưỡng tánh, hướng thiện để xứng đáng là người tín đồ PGHH.

Vào ngày 26-11-2013, tại xã Long Hậu, huyện Lai Vung (Đồng Tháp) có tổ chức một khóa niệm Phật. Anh Nguyễn Thanh Hải, 50 tuổi, 1 tín đồ PGHH ngụ tại cù lao Châu Ma, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp có đến tham dự.

Tại địa điểm này, rất đông công an bố trí xung quanh, nhưng buổi niệm Phật vẫn diễn ra như thường lệ, trong vòng ôn hòa và trật tự.

Khoảng 17h cùng ngày, sau khi tham dự khóa niệm Phật xong, anh Nguyễn Thanh Hải dắt xe ra về, nhưng đi được khoảng 500 mét thì bất ngờ gặp Trung tá Trần Thanh Việt, sĩ quan an ninh tỉnh Đồng Tháp đứng chặn giữa đường, anh Hải chạy chậm lại để qua thì bất ngờ Trung tá Việt dùng chân đạp anh Hải làm xe anh Hải ngã xuống đường còn anh Hải thì bị rớt xuống sông. Cũng may khúc sông này cạn nên anh Hải lội vào bờ, dựng xe lên và tiếp tục về nhà. Ngoài ra chị Lưu Thị Lũy cư ngụ tại thành phố Long Xuyên (AG) sau khi niệm Phật xong dắt xe ra cửa để về nhà thì bất ngờ bị gạch đá ném tới tấp, quá hoảng sợ chị Lũy phải trở vào nhà.

Đây có lẽ là hành động mới của công an tỉnh Đồng Tháp nhằm đối phó lại với những tín đồ PGHH khi tham dự những khóa niệm Phật. Là người chấp hành và thực thi luật pháp, trái lại công an tỉnh Đồng Tháp điển hình là Tt Trần Thanh Việt, một sĩ quan an ninh cao cấp của công an Đồng Tháp lại giờ trở côn đồ, tấn công nhân dân bất chấp lẽ phải và luật pháp, phi công lý, dã man, tàn bạo nhằm trấn áp những

tín đồ PGHH, ngăn chặn họ thực thi quyền lợi tôn giáo của mình.

Việt Nam hiện nay đã là thành viên trong Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc, nhưng lại hành xử không tôn trọng nhân quyền và tự do tôn giáo của người dân, dùng hành động côn đồ để trấn áp người dân, phi công lý và lẽ phải.

Chúng tôi khẩn đưa tin này đến các cơ quan truyền thông quốc tế, chánh phủ các quốc gia yêu chuộng tự do trên thế giới để cho Quý vị thấy rõ bộ mặt thật của chính quyền CSVN sau khi đã vào được Hội Đồng Nhân Quyền LHQ.

Đây là số điện thoại của anh Nguyễn Thanh Hải: 0120.673.4278 và của chị Lưu Thị Lũy: 0946.366.715. Quý Vị có thể liên lạc để xác minh sự việc. Có tin gì chúng tôi sẽ loan báo thêm

Ngày 29 tháng 11 năm 2013

Tm Giáo Hội PGHH Thuần Tụy

Tổng Vụ Truyền Thông

TRƯƠNG THÀNH LONG

NHÀ VĂN NGUYỄN XUÂN NGHĨA (8406) ĐƯỢC QUỐC TẾ VINH DANH

Trung Tâm Văn Bút Trung Hoa Độc Lập (ICPC) vừa vinh danh hai nhà văn bị cầm tù, Tan Zuoren (Trung Hoa) và Nguyễn Xuân Nghĩa (Việt Nam). Hai tác giả này được trao tặng Giải thưởng Lưu Hiểu Ba Can Đảm Viết năm 2013.

Lưu Hiểu Ba (Liu Xiao Bo), Giải Nobel Hòa Bình năm 2010, là nhà văn, nhà đấu tranh nhân quyền cũng đang bị cầm tù. Sự vinh danh này nhằm ghi nhận sự bền bỉ và lòng dũng cảm của những người cầm bút bất chấp đe dọa tù đày.

Ngoài ra, bốn nhà văn Liu Benqi, Xu ZhiYong, Liu Hu và Yang Mao-dong vừa được Văn Bút Trung Hoa Độc Lập bầu làm hội viên danh dự của Trung Tâm.

Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, gốc Hải Phòng, bị bắt 10-09-2008 và lãnh án tù 6 năm, nay đang bị giam tại Quảng Nam Đà Nẵng.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN
Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com
Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:
http://www.tdngonluan.com
www.tudodanchvietnam.net
http://tudongonluan.atspace.com
http://www.viet.no
Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu

PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TỤY

BẢN TIN

Hành động côn đồ của công an tỉnh Đồng Tháp

.....**Trương Thành Long 29-11-2013**.....

Phông vấn Giám mục Nguyễn Thái Hợp (Giáo phận Vinh) **về hiện tình Công giáo tại Việt Nam**

Báo La Croix (Thập Giá - Pháp) 18-11-2013

Hỏi: Tình hình người Công giáo trong đất nước ngài hiện nay như thế nào?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Người công giáo là thành phần thiểu số ở Việt Nam, chiếm khoảng 7,5% dân số 90 triệu người, tức khoảng 7 triệu người. Con số này rất khiêm tốn, nhưng đó là một cộng đồng được huấn luyện và được tổ chức tốt và rất đoàn kết. Có những người Công giáo bị bỏ tù và chúng tôi là đối tượng của những cuộc đàn áp liên tục, như tại Mỹ Yên, đầu tháng 9 vừa qua. Đã xảy ra một cuộc đùng độ khốc liệt và có 30 người Công giáo đã bị thương nặng. Ngoài ra có 2 người bị bắt và bị kết án từ 6 đến 9 tháng tù. Chúng tôi không biết chính xác ai đứng đằng sau sự cố này, nhưng chúng tôi tiếp tục phản đối những bản án bất công này. Tất cả có khoảng 20 người Công giáo đang bị giam tù vì nguyên nhân đức tin hoặc vì họ đấu tranh chính trị một cách hòa bình. Dù vậy, chúng tôi phải cố gắng sống hòa bình và thực hiện sự tha thứ.

Hỏi: Ngài là Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình của Hội đồng Giám mục Việt Nam. Ngài hoạt động như thế nào trong một hoàn cảnh khó khăn như vậy?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Không phải lúc vào cũng dễ dàng. Đôi khi chúng tôi như đi trên một sợi dây căng trên mặt đất. Phải giữ thăng bằng, như Thánh Tô-ma nói với chúng ta là “phải giữ sự trung dung”. Chúng tôi đã được xác định là một thiểu số có chân lý, công bằng, quyền con người, tình yêu và nhân vị. Vì thế không bao giờ có thể hy sinh việc đối thoại. Tuy nhiên, Ủy ban của chúng tôi, mới chỉ có mặt từ 3 năm nay thôi, gặp nhiều khó khăn để hoạt động. Với mỗi một cuộc hội họp, chúng tôi có nhiều khó khăn với chính quyền, cũng như khi chúng tôi muốn mời những người ngoài đến tham dự. Áp lực là rất nặng.

Hỏi: Giáo hội tham gia vào dự

án sửa đổi Hiến pháp của đất nước đang được Quốc hội xem xét như thế nào?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Đây là điểm rất quan trọng. Đường hướng của quốc gia trong những năm tới đây tùy thuộc rất nhiều vào Hiến pháp mới. Lần đầu tiên trong lịch sử, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã gửi cho Chính quyền một tài liệu để nói lên quan điểm của mình. Vì là các Giám mục, chúng tôi phải thể hiện tình liên đới của chúng tôi với dân tộc và đất nước, trong nỗi khổ cũng như trong niềm vui. Tôi đã khuyến khích các linh mục trong giáo phận của tôi hãy làm như thế. Tôi cũng là người đã ký một lời kêu gọi được 72 nhà trí thức thuộc mọi xu hướng cùng ký tên.

Trong những điều cần sửa đổi mà chúng tôi yêu cầu, một có liên quan cách đặc biệt tới điều 4, chủ trương lấy chủ nghĩa Mác-xít/Lê-nin-nít và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nguyên lý phát triển đất nước. Điều này không thể cùng đi (tức không phù hợp) với tự do tôn giáo, quyền con người và tính dân chủ. Tương lai của quốc gia không thể được xác định bởi nguyên lý ý thức hệ ấy. Cộng sản hay không, có niềm tin hay không, chúng tôi phải được bình đẳng nếu chúng tôi muốn tiến tới hòa bình, dân chủ và tiến bộ. Vì thế cho nên, chúng tôi đã yêu cầu hãy trở lại với những nền tảng là di sản của nền văn hóa truyền thống của Việt Nam, không bị ràng buộc vào bất cứ ý thức hệ nào.

Hỏi: Các ngài có cảm tưởng là (tiếng nói của mình) được lắng nghe không?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Chúng tôi chưa nhận được hồi đáp. Và tôi không quá ngây thơ mà chờ đợi một sự đồng ý ngay lập tức. Nhưng cuộc chiến là một hành trình dài lâu. Trong lịch sử không bao giờ chúng tôi có được chiến thắng mà không phải chiến đấu và hy sinh. Nhưng chúng tôi không được im lặng vì chúng tôi có trách nhiệm và vai trò

về sự sống còn của đất nước.

Hỏi: Tại sao (ngài) nhấn mạnh đến đối thoại nhiều như thế, trong khi những người khác lại dự báo việc sử dụng một phương pháp trực diện hơn?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Đối thoại là ưu tiên trên mọi ưu tiên. Là Ki-tô hữu, chúng tôi không được sử dụng bạo lực. Chúng tôi không được phản bội bài giảng trên núi của Chúa Giê-su. Cho dù tình trạng đất nước hiện nay có ra sao, tôi vẫn xác tín rằng đất nước sẽ tìm ra được một lối thoát tích cực. Thiên Chúa sẽ giúp đỡ chúng tôi trong việc đó. Niềm hy vọng là điều cuối cùng mà người ta không được để mất như một phương châm của Mỹ-la-tinh đã nói. Tôi có thể hiểu phản ứng của một số tín hữu khi họ bị thử thách khốc liệt, nhưng mục đích của chúng tôi luôn phải là đối thoại, hòa bình, bác ái và thứ tha...

Hỏi: Ngày nay đất nước ngài có sẵn sàng cho sự tha thứ ấy không?

Gm Nguyễn Thái Hợp: Trách nhiệm của chúng tôi là tạo nên một bầu khí thuận lợi cho sự hòa giải giữa mọi người, người Ki-tô hữu và người không Ki-tô hữu, người vô thần và người có tín ngưỡng, người cộng sản và những người khác. Chúng tôi có trách nhiệm phải làm tác nhân của tình thương, bác ái và tình liên đới. Để thực hiện những điều ấy, chúng tôi không được lấy ác báo ác, lấy bạo lực chống lại bạo lực. Chỉ có ơn sủng của Thiên Chúa mới cho chúng tôi sức mạnh để yêu thương và chấp nhận thứ tha, loại bỏ mọi hận thù. Để làm được những điều ấy cần phải chấp nhận những giới hạn của mình, như Thánh Phaolô đã nói, chính trong sự yếu đuối mà chúng ta tìm thấy sức mạnh của Thiên Chúa, để thoát ra khỏi cái vòng lẩn quẩn của hận thù và bạo lực.

Ghi chép của Loup Besmond de Senneville.

Bản dịch Việt ngữ của Nguyễn Văn Nội.



ĐẢNG QUYỀN NHÂN QUYỀN VÀ THANH NIÊN

Trần Gia Phụng 20-11-2013

Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (CHXHCNVN) là hậu thân của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, do đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) điều khiển. Chế độ CSVN là chế độ độc tài đảng trị toàn trị, đặt quyền lợi của đảng lên bậc tối thượng, có thể gọi là chế độ đảng quyền.

Chế độ đảng quyền Việt Nam chỉ biết có quyền lợi của đảng CSVN, xem thường tất cả các quyền khác của con người (nhân quyền) và của công dân (dân quyền). Hiến pháp CSVN tự đặt đảng CSVN lên trên toàn thể nhân dân VN, tự phong là “đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.” (điều 4)

Chẳng những hiến pháp, mà luật lệ, điều lệ, quy định của tất cả các tổ chức công quyền cũng như tổ chức xã hội dưới chế độ CS Việt Nam hiện nay đều tôn xưng, củng cố quyền lực của đảng CSVN. Điều 13 Luật an ninh quốc gia áp dụng từ ngày 1-7-2005 quy định rằng: “Các hành vi bị nghiêm cấm: tổ chức, hoạt động, câu kết, xúi giục, khống chế, kích động, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo người khác nhằm... xóa bỏ vai trò lãnh đạo của đảng Cộng sản Việt Nam...”.

Hai lực lượng chính yếu bảo vệ quốc gia là quân đội và an ninh đều được sử dụng để phục vụ đảng CSVN hơn là phục vụ dân tộc. Quân đội CSVN gọi là quân đội nhân dân, lấy câu nói của Hồ Chí Minh ngày 22-12-1964 làm kim chỉ nam hoạt động: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội...” (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 11 (1963-1965), Hà Nội: Nxb. Chính Trị Quốc Gia, 2000 tr. 351.) Ngành công an CSVN cũng được gọi là công an nhân dân, sinh hoạt theo châm ngôn: “Công an nhân dân chỉ biết còn đảng còn mình.” Hai tổ chức dân sự là Mặt trận Tổ quốc và Đoàn Thanh niên Cộng sản cũng chỉ là công cụ của đảng CS mà thôi.

Nhà nước CSVN không bao giờ cho phổ biến những tài liệu về nhân quyền hay bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (TNQTNQ) do Liên Hiệp Quốc (LHQ) công bố ngày 10-12-

1948. Nền giáo dục của chế độ CSVN là nền giáo dục phục vụ chính trị, phục vụ ĐCS. Chính sách giáo dục này nhằm mục đích đào tạo những con người hồng hơn chuyên, mang tính đảng nhiều hơn chuyên môn, và biết vâng lời hơn là biết suy nghĩ.

Trong chương trình giáo dục cộng sản, có môn chính trị ở trung và đại học về chủ nghĩa CS, lịch sử đảng CS, lịch sử Quốc tế CS, nhằm phục vụ chủ nghĩa CS, chứ không có môn Công dân giáo dục để dạy về bổn phận và quyền lợi công dân, và hoàn toàn không có chuyên học hay phổ biến bản TNQTNQ ngày 10-12-1948 của LHQ. Ở Bắc Việt trước năm 1975 không có Đại học luật khoa. Sau năm 1975, khi chiếm được miền Nam Việt Nam cho đến nay, cũng không có môn Công dân giáo dục ở học đường và không bao giờ có việc phổ biến ở trong trường cũng như ngoài xã hội bản QTNQ. Sách báo CS chỉ có một luận điệu duy nhất là nhồi sọ mọi người về đảng quyền CSVN mà thôi.

Phải dài dòng như thế để thấy rằng những người sống dưới chế độ CS từ 1945, rồi những người sinh ra và lớn lên ở Bắc Việt Nam sau năm 1954, và những người sinh ra sau 1975 ở trên toàn quốc Việt Nam, hoàn toàn không có điều kiện để tiếp cận về Tổ chức nhân quyền và bản TNQTNQ ngày 10-12-1948 của LHQ.

Dân số Việt Nam được sắp hạng là dân số trẻ trên thế giới. Năm 1975 dân số Việt Nam cả Bắc lẫn Nam Việt Nam khoảng từ 45 đến 50 triệu. Hiện nay dân số lên đến khoảng 90 triệu. Số tăng trưởng đó đều sinh sau năm 1975, cùng với số trẻ trước năm 1975 cộng lại, có thể nói hơn một nửa dân số thuộc giới trẻ.

Giới trẻ VN trong nước hiện nay dưới chế độ đảng quyền CS, hoàn toàn không được công khai giảng dạy, học hỏi về dân quyền, nhân quyền căn bản và bản Tuyên ngôn QTNQ ngày 10-12-1948 của LHQ; mà chỉ được đảng CSVN hướng dẫn về nhân quyền theo định hướng xã hội chủ nghĩa của CS, tức nhân quyền giới hạn dưới sự lãnh đạo của đảng CSVN. Tất cả những ai đòi hỏi nhân quyền ra ngoài định hướng xã hội chủ nghĩa đều bị đàn áp, tấn công, đày đọa và tù đầy suốt đời.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy giới trẻ hiện nay ở trong nước ý thức rất rõ quyền làm người của mình, thông

qua đấu tranh chống những bất công xã hội hiện nay. Chính những bóc lột trắng trợn, bất công chồng chất, đàn áp dã man của CSVN đã dạy cho tuổi trẻ những bài học nhớ đời về nhân quyền. Tuổi trẻ Việt Nam đã tự học hỏi về nhân quyền qua những chứng nghiệm thực tế từng trải trong xã hội mà mình đang sống. Từ dân oan kiện tụng, đến tự do ngôn luận, viết blog góp ý, tự do tôn giáo, đến cả tỏ bày lòng yêu nước cũng bị đàn áp, như Việt Khang đã viết: “Xin hỏi anh là ai? / Không cho tôi xuống đường để tỏ bày / Tình yêu quê hương này, dân tộc này, đã quá nhiều đắng cay.”

Vì vậy phong trào tranh đấu đòi hỏi nhân quyền căn bản đích thực của con người hiện nay ở Việt Nam, càng ngày càng phát triển mạnh mẽ. Lúc đầu, chỉ một vài người đi tiên phong và bị đàn áp, nhưng lạ lùng thay, càng bị đàn áp, thì tuổi trẻ Việt Nam càng vươn lên, tranh đấu cho tự do và nhân quyền, đúng như câu nói của một nhà lý thuyết Cộng sản: “Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh”. Danh sách những nhà tranh đấu nhân quyền càng ngày càng dài, và sẽ tiếp tục dài thêm nữa khi chế độ đảng quyền còn tồn tại.

Do những cuộc tranh đấu liên tục ở trong nước, do những cuộc đàn áp dã man, những bản án bất công, những tù tội phi lý, mà chế độ đảng quyền CHXHCNVN trở thành nổi tiếng khắp thế giới về tài năng đàn áp nhân quyền. Điều này không cần ví dụ hay trích dẫn. Có thể ví vậy, trong năm nay, CHXHCNVN nạ đơn ứng cử vào Hội đồng Nhân quyền (HĐNQ) LHQ để kiểm cách rửa lại và lau chùi bộ mặt nhân quyền của chế độ.

Trước khi Đại hội đồng LHQ biểu quyết tại New York (Hoa Kỳ) bầu chọn đại diện mới vào HĐNQ, thì nhà cầm quyền CSVN đã thực hiện hai động tác gần như cùng một lúc:

1) Ngày 7-11-2013, tại New York, đại diện CHXHCNVN ký vào bản “Công ước chống tra tấn và trừng phạt hoặc đối xử tàn nhẫn, vô nhân đạo làm mất phẩm giá khác (United Nations Convention against Torture and Other Cruel, Inhuman or Degrading Treatment or Punishment). Bản công ước được Đại hội đồng LHQ thông qua ngày 10-12-1984 và có hiệu lực từ ngày 26-6-1987. (Danh sách cập nhật, xem United Nations Treaty Collection, http://treaties.un.org/Pages/View_Details.aspx). Hơn 15 năm sau, CSVN mới ký vào văn kiện này.

2) Tại Hà Nội bộ Tư pháp và Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương của CSVN tổ

chức lễ công bố “Ngày Pháp luật” nước CHXHCN Việt Nam tối 8-11-2013, do Quốc hội CS thông qua Luật phổ biến giáo dục pháp luật, và chọn ngày 9-11 hàng năm làm ngày Pháp luật Việt Nam.

Để quảng cáo với các nước trên thế giới, và dọn đường cho LHQ để chấp thuận cho CHXHCNVN vào HĐNQ, Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN phát biểu tại buổi lễ ở Hà Nội rằng Ngày pháp luật “*có ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần xây dựng và củng cố văn hóa lập hiến, văn hóa pháp luật dựa trên các nền tảng “đại đoàn kết toàn dân, không phân biệt giống nòi, gái trai, giai cấp, tôn giáo; đảm bảo các quyền tự do, dân chủ; thực hiện chính quyền mạnh mẽ và sáng suốt của nhân dân” như Hiến pháp 1946 quy định. Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng là thông điệp gửi đến nhân dân thế giới, các nhà đầu tư nước ngoài, đồng bào ta ở nước ngoài hình ảnh của một nước Việt Nam đang đổi mới và xây dựng một đất nước thượng tôn Hiến pháp, pháp luật*” (Báo Công Thương, Hà Nội ngày 9-11-2013)

Thật ra Hiến pháp năm 1946 của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là hiến pháp chết yểu, vì sau khi được quốc hội thông qua ngày 9-11-1946 thì chỉ năm ngày sau, tức ngày 14-9-1946, cũng chính quốc hội này, dưới áp lực của đảng CS, tuyên bố đình chỉ thi hành hiến pháp. (Ở đây xin mở ngoặc là viên thủ tướng CS trung dân bản hiến pháp chết yểu 1946 có nghĩa là bản hiến pháp này có giá trị hơn các bản hiến pháp của CSVN được thông qua vào các ngày 31-12-1959, 18-12-1980 và 15-4-1992.)

Quốc hội CHXHCNVN chọn ngày 9-11 làm Ngày Pháp luật nhằm nhắc nhở ngày 9-11-1946 thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tuy nhiên, căn cứ trên một hiến pháp chỉ có trên giấy tờ nhưng không có giá trị thực hành, chưa bao giờ thực hành, thì không khác gì mời khách ăn bánh vẽ. Nguyễn Tấn Dũng lập lời nói đến hình ảnh một nước Việt Nam đổi mới với các nhà đầu tư quốc tế nhằm lôi cuốn các nước chấp thuận cho CHXHCN VN gia nhập HĐNQLHQ.

Cuối cùng, ngày 12-11-2013 vừa qua, vì chỉ có 4 ứng viên cho 4 ghế trong khu vực Á Châu nên CHXHCN VN đương nhiên đắc cử vào HĐNQ LHQ. Báo chí cộng sản trong nước hết lời ca tụng đây là thành tích ngoại giao về vang của CHXHCNVN, trong khi báo chí nước ngoài cho rằng LHQ trao gươm làm tướng cướp. Thật ra chẳng có ai để trao gươm nên LHQ

đành trao cho tướng cướp. Như thế là một nhà nước đảng quyền hết sức phản động, chà đạp nhân quyền một cách thô bạo, lại gắp thời gia nhập vào Hội đồng bảo vệ nhân quyền trên thế giới.

Khi ký vào bản “Công ước chống tra tấn” và gia nhập vào HĐNQLHQ, đương nhiên CHXHCNVN phải cam kết với LHQ là tôn trọng chủ trương của Công ước và của HĐNQ. Tuy cam kết như thế, nhưng không lấy gì bảo đảm rằng CHXHCNVN sẽ tôn trọng nhân quyền ở trong nước Việt Nam. Dầu vậy, việc ký vào bản Công ước chống tra tấn và việc xin gia nhập vào HĐNQLHQ là hành động đầu tiên của nhà nước CHXHCNVN công khai thừa nhận con người có nhân quyền đích thực như LHQ định nghĩa, khác với thứ nhân quyền theo định hướng xã hội chủ nghĩa do CSVN quy định. Sự kiện này mở ra hai thử thách về cả hai phía:

Phía nhà cầm quyền CSVN phải lựa chọn một trong hai thái độ: hoặc tiếp tục chủ trương nhân quyền theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đàn áp trước những đòi hỏi càng ngày càng cao của dân chúng Việt Nam về những quyền căn bản đích thực của con người; hoặc đã vào sân chơi của HĐNQ là phải tôn trọng luật chơi, nghĩa là tôn trọng những quyền tự do căn bản đã quy định trong bản Tuyên ngôn QTNQ ngày 10-12-1948.

Phía người dân Việt Nam, hiện nay đại đa số là giới trẻ, sẽ dựa vào cơ hội này để đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN tôn trọng luật chơi. Trước đây, nhà cầm quyền CSVN không công nhận nhân quyền, tùy tiện đàn áp trắng trợn. Bây giờ, mang danh vào HĐNQ thì phải tôn trọng điều lệ, nội quy, chính sách của HĐNQ.

Việc đầu tiên có lẽ giới trẻ sẽ đòi hỏi là CHXHCNVN đã là thành viên của HĐNQ, thì ít nhất bản “Công ước chống tra tấn” và bản Tuyên ngôn QTNQ ngày 10-12-1948 của LHQ có thể được công khai phổ biến. Nếu nhà nước CHXHCNVN “quên” phổ biến, thì dân chúng có thể phổ biến “giùm” 2 văn kiện này một cách rộng rãi đến mọi người dân ở trong nước.

Trước năm 1975, Việt Nam Cộng Hòa không phải là thành viên của LHQ, cũng không phải là hội viên HĐNQ vì lúc đó chưa có HĐNQ, mà vẫn công khai phổ biến bản tuyên ngôn này. Chẳng những chính quyền VNCH tổ chức lễ kỷ niệm hàng năm vào ngày 10-12, VNCH còn đưa vào chương trình giảng dạy bậc trung học ở lớp 9, rồi lớp 12 và ở các trường Đại học Luật khoa.

Nay CHXHCNVN đã long trọng ký

kết vào bản Công ước chống tra tấn, đồng thời gia nhập vào HĐNQLHQ, thì bản Công ước và bản Tuyên ngôn QTNQ ngày 10-12-1948 đều là văn kiện của nhà nước CHXHCNVN. Giới trẻ có thể phổ biến giùm một cách công khai, rộng rãi, bắt bạo động hai văn kiện này mà Công an CSVN không có lý do gì cấm đoán hay đàn áp, vì đây là hai tài liệu của đảng và chứ không chống đảng. Điều này cần nhấn mạnh để cho toàn thể dân chúng Việt Nam, kể cả cán bộ, quân đội, công an CS mạnh dạn giúp tiếp tay phổ biến tài liệu của nhà nước.

Phổ biến bản “Công ước chống tra tấn” và bản Tuyên ngôn QTNQ nhằm nâng cao hiểu biết của quần chúng bị áp bức và cả hiểu biết của đảng viên CS, là bước khởi đầu trong việc đòi hỏi giải quyết khiếu nại, kiện tụng của dân oan về quyền tư hữu đất đai, chấm dứt những cánh tay công, đánh đập, bịt miệng một cách thiếu văn hóa, giải quyết những vấn đề tự do tôn giáo, giải quyết những bản án bất công đối với những tù nhân lương tâm, mở rộng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí...

Chắc chắn lúc đầu nhà nước CHXHCNVN sẽ vùng vẫy, gây khó khăn, trở ngại, nhưng nếu CHXHCNVN muốn tiếp tục cuộc chơi thì bắt buộc nhà cầm quyền CHXHCNVN phải tôn trọng luật lệ quốc tế. Cũng chắc chắn những đòi hỏi hợp tình hợp lý về nhân quyền đích thực của công dân sẽ bị nhà cầm quyền CSVN đàn áp, có thể cả tiếp tục tù đày, nhưng xin nhớ đến câu nói của nhà cách mạng Phan Châu Trinh cách đây hơn 100 năm: “*Chỉ nên để xướng dân quyền, dân đã biết có quyền thì mọi việc khác có thể lần được.*” (Chương Thâu, Phan Bội Châu toàn tập, tập 6, tr. 116.) CHẮC CHẴN THANH NIÊN VIỆT NAM THỬA CAN ĐẢM TIỀN LÊN.

TRẦN GIA PHỤNG
(Toronto, 20-11-2013)



"GÂY ÔNG ĐẬP LUNG ÔNG" VÀ "XÉ RÀO"

—Hoàng Trường Sa 23-11-2013—

Đây là một chiến thuật đấu tranh mà các phong trào dân chủ đối kháng với chế độ độc tài toàn trị ở Liên Xô và các nước “xã hội chủ nghĩa” Đông Âu đã dùng rất có hiệu quả hồi cuối những năm 80 đầu những năm 90 thế kỷ trước. Thực chất của chiến thuật đó là: những người dân chủ khéo léo lợi dụng những khẩu hiệu, những lời nói và những hành động mỉa dân, lừa bịp của tập đoàn cầm quyền toàn trị để chống lại chúng và đẩy phong trào tiến lên đôn đôi phương vào thế ngày càng bị động. Thường chiến thuật này được sử dụng có hiệu quả nhất khi phong trào dân chủ đang lên, đại chúng đã bớt sợ và tập đoàn thống trị đang lúng túng vì những mâu thuẫn và khó khăn về kinh tế, chính trị và xã hội.

Ngày nay, nhìn lại tình hình của nước Việt Nam, ta thấy rõ là tập đoàn cầm quyền toàn trị đang gặp những khó khăn rất to lớn. Kinh tế ngày một sa sút trầm trọng hầu như không có lối thoát, cuộc sống của nhân dân ngày càng khốn khổ... Tình trạng cường chế tước đoạt rất thô bạo ruộng đất của người dân, đàn áp tín đồ các tôn giáo không chịu theo các tổ chức tôn giáo “quốc doanh”, khủng bố tàn bạo đồng bào dân tộc thiểu số vì những lý do tôn giáo, phong tục, sự băng hoại đạo đức trong xã hội vô cùng tệ hại, cộng thêm cái hố cách biệt giàu nghèo hết sức sâu sắc... càng làm cho tình hình xã hội thêm trầm trọng và sự bất mãn của đại chúng đối với chế độ độc tài vừa quan liêu, vừa tham nhũng đã lên đến cao độ. Uy tín của các cơ quan lãnh đạo từ đảng đến chính quyền, từ trung ương đến địa phương đều tụt thấp xuống mức vô cùng thảm hại. Không còn ai tin tưởng (thậm chí người dân còn coi thường và khinh bỉ) những người đứng đầu đảng, nhà nước và chính phủ, cũng như những cái gọi là “chủ nghĩa Marx-Lenin”, “tư tưởng Hồ Chí Minh” và “chủ nghĩa xã hội”. Hơn nữa, vài ngày sắp tới, băng đảng cầm quyền

sẽ ngoan cố đưa ra một bản Hiến pháp với nội dung cũ rích, phản động, hoàn toàn đi ngược lòng dân - nhất định hành động đó sẽ gây ra không chỉ sự thất vọng mà là thái độ phản đối của quần chúng có ý thức. Còn phong trào đấu tranh yêu nước, phong trào đòi tự do dân chủ, phong trào đòi tự do tôn giáo... thì đang lên rõ rệt và ngày càng thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới trẻ rất dũng cảm và có nhiều sáng kiến.

Ngoài sức ép mạnh của phong trào quần chúng đấu tranh trong nước, tập đoàn cầm quyền còn bị áp lực của các nước dân chủ trên thế giới mà chúng còn muốn ve vãn, lợi dụng để hưởng được lợi trong quan hệ buôn bán, thu hút đầu tư và nhận viện trợ... Cho nên, tập đoàn cầm quyền một mặt đàn áp phong trào trong nước rất ác liệt, mặt khác chúng cũng phải có những lời hứa hẹn, thậm chí những “động tác giả” để lừa bịp dân chúng và dư luận thế giới. Việc đảng và nhà nước của họ cố lọt cho được vào Hội đồng Nhân quyền LHQ là một ví dụ. Có nhiều dấu hiệu cho thấy là băng đảng cầm quyền nước ta - và ngay cả nước “xã hội chủ nghĩa” láng giềng to lớn ở phương Bắc- hiện đang rất lo sợ sẽ lặp lại số phận của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu. Việc họ không ngớt kêu gọi quân đội “nhân dân” và công an “nhân dân” trung thành với ĐCS và cho quân đội và công an rầm rộ “diễn tập” các “trận đánh” để chống lại phong trào quần chúng trong tương lai ở các địa phương và ngay cả ở thủ đô Việt Nam, là một biểu hiện rất rõ rệt mối lo sợ này của họ.

Chính trong tình hình này, những người dân chủ nước ta nên áp dụng chiến thuật “**gây ông đập lưng ông**” và “**xé rào**” để đẩy phong trào tiến lên hơn nữa và làm cho tập đoàn cầm quyền toàn trị càng thêm bối rối. Chẳng hạn, khi kẻ cầm quyền muốn dùng cái “gây” nhân quyền trát lên bộ mặt phản dân chủ của chúng một lớp son phấn

“nhân quyền” để lừa bịp công luận trong nước và ngoài nước, thì các tổ chức dân chủ và nhân quyền chân chính của ta càng cần có những sáng kiến mạnh dạn hoạt động về nhân quyền hơn nữa, chẳng hạn, in phát *Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, Công ước Quốc tế về Quyền chính trị và dân sự*, v.v..., tổ chức những buổi diễn giải về nhân quyền và những cuộc “dã ngoại” về nhân quyền, thành lập các tổ chức bảo vệ nhân quyền; ra báo “Nhân Quyền” (lúc đầu là báo mạng, sau vừa là báo mạng vừa là báo giấy) cũng như nhiều thứ báo khác mà không cần xin phép, tiến lên in và phát hành những tài liệu khác để nâng cao dân trí; thành lập hoặc tái lập hoặc củng cố các hội, hội ái hữu... của tù nhân chính trị, của dân oan, của công nông, của sinh viên, học sinh, của giới thể thao, v.v... Từ những hành động đó sẽ tiến lên làm báo tư nhân, lập nhà xuất bản tư nhân, v.v... và tiến lên nữa, xây dựng và mở rộng xã hội dân sự mạnh mẽ... Nói tóm lại, những người dân chủ phải biết tùy thời cơ lợi dụng mọi cơ hội để mạnh dạn “xé rào” mà tiến lên. “Xé rào” chính là như vậy, tức là có gan và khéo léo vượt qua mọi sự ngăn cấm, mọi cản trở để thực hiện ý định của mình. “Xé rào” chỉ có những chỗ dựa nhất định là Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền, Công ước Quốc tế về Quyền chính trị và dân sự, và có thể là cả những điều khoản có tính chất “tuyên bố cho kêu vang” trong Hiến pháp của chế độ toàn trị của ĐCS về các quyền của công dân. Dù có những chỗ dựa vững vàng như vậy, nhưng trong chế độ độc tài toàn trị thì đây vẫn là một cuộc đấu tranh khó khăn, gian khổ, nhưng cũng đầy cảm hứng khi có được những thành tựu dù rất nhỏ, rồi từ đó phát huy dần lên, tức là biết “lấn” dần, “lấn” dần từ nhỏ đến lớn, từ việc này đến việc khác...

Nên nhận rõ rằng chiến thuật “gây ông đập lưng ông” và “xé rào” này về cơ bản khác hẳn với chiến thuật “cầu xin” tập đoàn cầm quyền độc tài toàn trị. Chiến thuật này dựa vào sức mạnh của quần chúng đấu tranh, còn chiến thuật “cầu xin” thì

Việt Nam vào HỘI ĐỒNG NHÂN QUYỀN LHQ: VUI HAY BUỒN?Phạm Minh Hoàng 14-11-2013.....

đặt hy vọng vào “thiện ý”, vào “lòng tốt”, vào sự “thức thời” của giai cấp thống trị. Mà như chúng ta đã biết, bọn thống trị độc tài bịp bợm thường chỉ “cho” dân... ăn “bánh vẽ” mà thôi! Đó là “thiện ý”, “lòng tốt” và sự “thức thời” của chúng!

Cô nhiên, bọn độc tài toàn trị độc ác kiểu phong kiến Á châu của nước ta sẽ không dễ dàng để “yên” cho các chiến sĩ dân chủ chúng ta muốn làm gì thì làm, chúng sẽ bắt bớ, đàn áp, khủng bố... Nhưng, nếu chúng ta biết khéo léo dựa vào các tổ chức nhân quyền trên thế giới, biết kêu to, gào lớn để đánh động báo chí thế giới, đặc biệt là kêu gào đến các cơ quan đại diện cũng như Chính phủ của các nước dân chủ, đến Hội đồng Nhân quyền LHQ mà Việt Nam là một thành viên, thì với sự can thiệp tích cực của các tổ chức và cơ quan này cũng có thể kim hãm lại bàn tay hung bạo của bọn cầm quyền. Các chiến sĩ dân chủ trong nước cần tin tưởng rằng, cũng như mọi khi, các tổ chức yêu nước và dân chủ của đồng bào ta ở hải ngoại sẽ luôn luôn sẵn sàng hỗ trợ mạnh mẽ cho cuộc đấu tranh của đồng bào trong nước về nhiều mặt và bằng nhiều cách, đặc biệt là bằng sự vận động quốc tế tích cực.

Chúng tôi nghĩ rằng trên đây chỉ là những gợi ý, và tin chắc rằng các chiến sĩ yêu nước, tha thiết với tự do dân chủ trong nước sẽ còn phát huy thêm nhiều sáng kiến có hiệu quả hơn nữa để áp dụng chiến thuật “gây ông đập lưng ông” và “xé rào” này nhằm đẩy mạnh phong trào lên một bước cao hơn nữa, từng bước... từng bước tiến đến thắng lợi cuối cùng: thay thế chế độ độc tài toàn trị bằng một chế độ dân chủ đa đảng qua một cuộc tổng tuyển cử hoàn toàn tự do. Mong lắm thay!

Kiev ngày 23-11-2013

Hoàng Trường Sa

**Thành tích Cội sản
trình làng Hội đồng
Nhân quyền LHQ chính
là bản tân “hiến pháp”
chà đạp nhân quyền**

Hãy cứ hình dung một tên Chánh tổng trọc phú nhờ chạy chọt với đũ mặt quan trên vừa được cái hàm cửu phẩm, mặt tươi hơn hớn, đi khắp tỉnh nhà bông dưa me xừ các cụ, ra mặt mình cũng là dân chơi có chút vốn liếng về “dân quyền dân sinh” đây. Trong khi đó thì “đồng dân thương hạ” trong những thôn ấp mà hần là chủ thu tô đang đói rã họng vì bị vắt kiệt sức, bị bịt mồm bịt miệng không cho kêu van, và ngày ngày bị mấy tên dân phòng hàng tổng vác gậy đến từng nhà đe nẹt, lôi hàng chục người ra đình làng gông lại đánh cho nát dít, để đòi lại ruộng và đất ở cho con cái dáu rế hần chia lô bán chác với giá cắt cổ, mà một đám doanh nhân ở đâu trên tỉnh lâu nay đang phát lên với những mánh mung bất chính sẵn sàng kéo về thâu tất.

Và mỗi khi ngài Tổng từ trên trên tổng cấp ô vác ba toong đến làng, hễ nghe thằng dân nào mở miệng nói lên hai chữ “dân quyền” thì ngài vác ngay ba toong chỉ vào mặt kẻ lớn lối ấy mà nói: “Quân thoái hóa! Dân quyền là dành để mua vui cho các quan chức hàng tỉnh, chứ đâu phải cho chúng bay! Ông thì... thì... lôi cổ ra cho bàn dáu “dấu” cho một mẻ để cho mà biết cái “dân quyền” của dân An Nam là như thế nào bây giờ” (Trích Việc làng tân truyện). Bauxite Việt Nam

Ngày 12-11-2013 vừa qua, Việt Nam được bầu làm thành viên của Hội đồng Nhân quyền (HĐNQ) Liên Hiệp Quốc (LHQ) với một tỷ lệ rất cao. Thực tình mà nói, căn cứ vào cơ cấu của HĐNQ cũng như các ứng viên cho kỳ này, giới đấu tranh trong và ngoài nước không lầy làm ngạc nhiên lắm, nhưng dù gì đi chăng nữa đây cũng là một “tin không vui” cho chúng ta, những người yêu chuộng và tôn trọng những giá trị phổ quát của nhân loại. Tuy nhiên, sau những xúc động ban đầu, chúng ta hãy bình tâm xem xét mọi khía cạnh của vấn đề –nhưng từ nhãn quan của 184 nước đã bỏ phiếu cho VN để thấy rằng họ không hoàn toàn “bị lừa bịp” và cũng để thấy rằng con đường chúng ta đang lựa chọn cho dù còn nhiều chông gai nhưng vẫn có những cơ hội, những hy vọng nhất định.

Vài nét về các định chế nhân quyền LHQ

Ít được nhắc đến như Hội đồng Bảo an, nhưng Hội đồng Kinh tế xã hội (viết tắt là ECOSOC) là một cơ

cấu cực kỳ quan trọng của LHQ. ECOSOC có nhiệm vụ về các vấn đề liên quan đến kinh tế và xã hội toàn cầu. Năm 1946, ECOSOC đã thành lập Ủy ban Nhân quyền (UBNQ) có nhiệm vụ kiểm soát việc tôn trọng các điều khoản đã ghi trong Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền của LHQ.

UBNQ gồm 53 thành viên chia thành: châu Âu: 15, châu Phi: 15; châu Mỹ: 11, châu Á: 12. UBNQ nhóm họp hàng năm vào tháng 3, khóa họp kéo dài 6 tuần tại trụ sở ở Genève. Trong khóa họp này, ngoài 3000 đại diện các nước thành viên còn có sự hiện diện của 200 tổ chức phi chính phủ. Đây là điểm hết sức quan trọng, vì qua đó UBNQ muốn lắng nghe tiếng nói khác với các tiếng nói “chính thống”.

Khác với HĐBA, các quyết nghị của UBNQ không mang tính ràng buộc nhưng vị thế của UBNQ quan trọng ở chỗ là nó liên quan đến một vấn đề vô cùng nhạy cảm với tất cả các quốc gia, cho dù đó là thành viên hay không của HĐBA, cho dù đó là một cường quốc hay một nước kém phát triển, cho dù đó là một quốc gia trong thời chiến hay thời bình. Đó là vấn đề nhân quyền. Mà nhân quyền (đối tượng của UBNQ) khác chiến tranh (đối tượng của HĐBA) ở chỗ đó là những khái niệm trừu tượng hơn, do con người đặt ra và diễn giải tùy tiện. Chính vì thế nên UBNQ thường xuyên là diễn đàn cực kỳ căng thẳng.

Một trong những phiên họp gay go nhất đã xảy ra vào năm 2001 tại Durban (Nam Phi). Chủ đề của phiên họp là bàn về nạn kỳ thị. Tuy nhiên kỳ thị ở đây phải được hiểu theo nghĩa rộng chứ không đơn thuần là kỳ thị về màu da, về chủng tộc và hơn nữa, vì mang tên là UBNQ nên chắc chắn nội dung cũng sẽ đi đến hoặc xoay quanh vấn đề nhân quyền. Chính vì hiểu theo nghĩa rộng ấy nên phạm vi ảnh hưởng của nó lan tỏa khắp năm châu và đặc biệt là như vấn đề Tây Tạng và Pháp Luân Công.

Ngay trước ngày khai mạc, “đánh hơi” thấy mũi dùi hướng vào mình, Trung Quốc đã tích cực “đi đêm”, vận động hành lang để một mặt triệt tiêu tất cả các hướng tấn công đến từ các hiệp hội như Ân xá Quốc tế, Quan sát Nhân quyền (Human Rights Watch), đồng thời xúi giục các nước Phi châu cũng nằm trong danh sách bị cáo, các nước Ả Rập nhằm làm “chìm xuống”

vấn đề Tây Tạng. Hội nghị Durban được khai mạc trong một không khí cực kỳ căng thẳng. Mặc dù chủ đề của hội nghị đặt trọng tâm vào vấn đề kỳ thị, và mở rộng sang các quyền con người, nhưng các nước trong khối Ả Rập đã biến diễn đàn thành một tòa án kết tội Israel. Nhiều quan sát viên, và kể cả bà Mary Robinson cũng chán nản, bất lực trước tình trạng bất nháo và thô bạo của một số quốc gia Ả Rập và Phi Châu.

Nhiều ngày sau, với sự kiên trì và mềm mỏng của ban chủ tọa cũng như của Liên hiệp Âu châu, Hội nghị cũng dần tiến đến việc thông qua một số nội dung quan trọng. Đến lúc này Trung Quốc tung ra một đòn mới: kết hợp với các nước như Burundi, Cuba, Indonesia, Nigeria, Qatar, Myanmar, Sudan, Việt Nam thành một khối được các quan sát viên gọi là "like-minded", tạm dịch là "cùng hội cùng thuyền" hay nói toạc ra là "một băng đảng" vì các nước trên đang nằm trên danh sách đen của UBNQ. Nhóm này chiếm một trọng lượng đáng kể nên thao túng hoàn toàn hội nghị, đồng thời dựa trên một nguyên tắc là không được xâm hại đến chủ quyền quốc gia nhằm triệt tiêu mọi mũi dùi nhắm vào họ. Và cuối cùng Durban đã không đạt được mục tiêu ban đầu của mình.

Sau thất bại này, bà Mary Robinson từ chức. Đúng ra là bà ta đã thấy sự vô hiệu quả của UBNQ trước sự thao túng của một số quốc gia thành viên, nhưng bà Robinson cố gắng thuyết phục những nước còn lại đưa ra một văn bản đánh dấu cho Hội nghị Durban.

Sự thao túng của nhóm các nước "băng đảng" lên đến đỉnh điểm khi họ đi đêm để loại Mỹ ra khỏi UBNQ trong nhiệm kỳ 2002 và bầu chủ tịch mới là... Libye của Gaddafi. Xương gôn viên của đài truyền hình A2 của Pháp trong bản tin 20 giờ đã thốt lên: "Xin quý thính giả nghe rõ, đây không phải là một trò đùa, nhưng Libye vừa được bầu vào ghế chủ tịch UBNQ LHQ...".

Hội đồng Nhân quyền và cuộc họp 12-11-2013

Được đưa ra từ năm 2006 để thay thế UBNQ làm việc kém hiệu quả, tuy nhiên HĐNQ vẫn duy trì cơ cấu cũ là phân phối số ghế thành viên theo vùng địa dư. Tổng cộng có 5 vùng lãnh thổ chia nhau 47 ghế. Riêng vùng châu Á TBD có 23 ghế. Nhiệm kỳ là 3 năm nhưng hàng năm sẽ bầu lại 1/3 để đảm bảo tính thời sự. Năm 2013 châu Á sẽ bầu lại 4 thành viên. Các ứng viên sẽ được bầu từ Đại Hội đồng LHQ bao gồm 192 nước.

Ngày từ khi các nước nộp đơn

ứng viên, nhiều tiếng nói đã nổi lên khi biết đó chính là những nước vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất. Trong vùng Á châu là TQ, Ả Rập Saudi và VN. Bà Peggy Hicks của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW) đã than thở "Với sự hiện diện của Nga, TQ, Ả Rập, Saudi, những người bảo vệ nhân quyền sẽ có nhiều việc phải làm cho năm tới". Liên đoàn Quốc tế vì Nhân quyền (FIDH) gồm 178 tổ chức bảo vệ nhân quyền trên thế giới tỏ ra hoài nghi về khả năng cải thiện nhân quyền của VN trong thời gian tới sau khi Hà Nội có được ghế tại Hội đồng Nhân quyền LHQ. Bà Julie Gromellon, đại diện Liên đoàn Quốc tế vì Nhân quyền (FIDH) nói: "Việt Nam đã không chứng tỏ những cam kết cải thiện nhân quyền trước khi trở thành thành viên của Hội đồng. Cho nên, chúng tôi không nghĩ rằng một khi được ghế rồi thì họ sẽ cải thiện. Thậm chí, thành tích nhân quyền của Hà Nội còn có thể sẽ tệ đi". Còn Ông Robertson thuộc Human Rights Watch (HRW) nói: "Chúng tôi hết sức quan ngại khi một nước vi phạm nhân quyền tội tệ với chiến dịch leo thang đàn áp những người bất đồng chính kiến và các nhà hoạt động như Việt Nam lại được chọn vào Hội đồng Nhân quyền Liên Hiệp Quốc".

Những diễn biến sau đó chứng tỏ lời thẩm định của các Tổ chức phi chính phủ (NGO) là có lý: lần lượt Iran được bầu vào Hội đồng về Nữ quyền (CSW), Syrie được bầu vào Hội đồng Nữ quyền của UNESCO và Ả Rập Saudi được bầu vào Hội đồng Bảo an LHQ. Đến cận ngày bầu cử mọi việc đã rõ mười. Trong vùng châu Á TBD, chỉ có 4 ứng viên cho... 4 ghế. Sau khi kết quả được công bố, Tổng giám đốc của UN Watch (UNW), một tổ chức phi chính phủ đấu tranh trong lãnh vực nhân quyền đã phải thốt lên: "Đây là một ngày đen tối cho nhân quyền, những kẻ đứng ra phải đứng trước vành móng ngựa thì nay lại chễm chệ trên ghế quan tòa (...). Danh sách ô nhục này gồm Nga, Trung Quốc, Ả Rập Saudi, Cuba, Algérie, Tchad và Việt Nam".

Nhưng NGO và những người đấu tranh cho nhân quyền quả đã không sai khi cho rằng "ngày hôm nay, nhiều nước gia nhập nó không phải vì họ có thành tích tốt về nhân quyền nhưng lại là những nước vi phạm nhiều nhất. Họ vào chỉ để với mục đích biện hộ cho những thành tích bất hảo của họ". Và kết quả cuộc bỏ phiếu ngày 12-11 đã xác định một điều rằng "Một nước được bầu vào HĐNQ không có nghĩa là họ thực sự tôn trọng nhân quyền". Thiết nghĩ đây là câu trả lời rõ

ràng nhất cho những khoe khoang của Hà Nội rằng "đã thành công trong việc tạo được một uy tín lớn trên diễn đàn quốc tế. Điều này cũng thể hiện sự tin nhiệm và ủng hộ của các quốc gia trên thế giới dành cho Việt Nam".

Tuy nhiên, một thắc mắc không thể không đặt ra là tại sao những "tên đồ tể của nhân quyền" này lại được Đại Hội đồng LHQ thông qua với một số phiếu cao như vậy? VN được bầu với tỉ lệ 184/192 (vì bầu kín nên không biết 8 nước phản đối hay bỏ phiếu trắng là ai). Ai cũng rõ là các nước trong "danh sách ô nhục" này đã bỏ rất nhiều thời gian và công sức để "đi đêm" trước ngày bỏ phiếu nhưng không lẽ Trung Quốc và Nga lại có thể thao túng và mua chuộc cả thế giới? Muốn trả lời câu hỏi này chúng ta phải lui về thời điểm 12 năm trước, khi hội nghị Durban kết thúc.

Phụ quý sinh lễ nghĩa.

Việc Libye được bầu vào chức chủ tịch UBNQ hoặc các nước như Trung Quốc, Bahrein, Cuba, Zimbabwe, Sudan và VN được bầu làm thành viên của UBNQ vào năm 2001 bỗng nhiên tạo cho cộng đồng thế giới tiếp cận với một suy nghĩ mới, một phương cách hoạt động mới. Một mặt họ tìm cách khai tử UBNQ và đến năm 2006 cho ra đời Hội đồng Nhân quyền (HĐNQ) với những mục đích hữu hiệu hóa chức năng của định chế này. Nhưng điều quan trọng hơn cả là họ điều chỉnh nguyên tắc hoạt động. Kể từ giờ họ tránh tình trạng đối nghịch giữa các thành viên và tìm cách "lôi kéo" các nước "băng đảng" tham gia sâu vào HĐNQ vì theo họ, các nước vi phạm nhân quyền luôn luôn phải chứng tỏ mình không hề vi phạm nhân quyền (bằng cách này hay bằng cách khác) tham gia vào các diễn đàn kiểu HĐNQ để thao túng; nhưng việc này lại tạo ra nhiều phản ứng tích cực khác:

- Trước tiên, với tư cách thành viên, họ khó có quyền từ chối các thanh tra nhân quyền trên lãnh thổ của họ như đã từng làm trong quá khứ, đây là trường hợp của Nga, TQ, Ả Rập Saudi, Algérie và VN (cũng lại những khuôn mặt cũ!). 18 chuyên gia của HĐNQ sẽ hoạt động độc lập, khách quan và không chịu bất kỳ sức ép của bất kỳ cơ quan hoặc của chính phủ nào. Một cái khác giữa UBNQ và HĐNQ là định kỳ các thành viên phải tường trình về tình trạng nhân quyền trong nước của mình.

- Sau nữa, với tư cách là thành viên HĐNQ, khi ban hành hoặc kiểm soát các nước khác, họ cũng phải ít nhiều e ngại lời chỉ trích của các nước này. Điều này có khả thi hay

VIỆTNAM CẢN CHỪNG MINH bằng hành động sau khi ký Công ước LHQ chống tra tấnVOA pv Ô. Gerald Staberock 15-11-2013.....

không cũng chưa ai biết được vì chẳng ai có thể tiên đoán hoặc đo lường phản ứng của các nhóm “băng đảng”. Nhưng khi quyết định dùng “biện pháp mềm” có lẽ cộng đồng thế giới cũng đã nhìn thấy từ các ảnh hưởng tích cực khi thu nhận Trung Quốc, Nga, Việt Nam và các nước độc tài vào Tổ chức Thương mại Thế giới khiến cho các nước này suốt ngày phải “đuổi theo chỉ tiêu tăng trưởng”, đồng nghĩa với việc xa rời cái ý thức hệ độc tài và lỗi thời.

- Tuy nhiên điều quan trọng là cơ cấu HĐNQ không có quyền phủ quyết và nếu nhìn vào thành phần 47 nước thành viên thì các nước trong nhóm “băng đảng” vẫn chiếm thiểu số. Bà Peggy Hicks, HRW cũng bày tỏ lạc quan “với việc không có quyền phủ quyết, chúng ta sẽ đạt được nhiều tiến bộ cụ thể”.

Với những ràng buộc này, liệu HĐNQ có thành công hơn UBNDQ trong sứ mạng của mình? Liệu định chế này, với những biện pháp “dễ ngọt” này có thành công trong việc cải thiện viên thì các nước trong nhóm “cải tà quy chánh” được những nước trong “danh sách ô nhục”? Con đường còn lắm gian truân nhưng có lẽ nó tùy thuộc vào nạn nhân chứ không vào các người cầm quyền.

Và cũng chính vì lẽ đó, việc VN được bầu vào HĐNQ sẽ đặt cho những người yêu chuộng tự do những thách thức và những cơ hội mới, đó là chúng ta phải nỗ lực hơn nữa để cả thế giới thấy khát vọng chính đáng của mình đang bị một chế độ và là thành viên của HĐNQ đàn áp. Những động thái của nhà cầm quyền VN sẽ bị soi mói kỹ hơn và kể từ đây “nhất cử nhất động” của họ cũng được thế giới chú ý kỹ hơn. Phản ứng mạnh mẽ của các tổ chức phi chính phủ như HRW, Phóng viên Không biên giới (RSF), UNW, Freedom House, FIDH... về việc các nước vi phạm nhân quyền trầm trọng như Nga, TQ, Ả Rập Saudi, VN, Cuba, Venezuela... cũng đang “hứa hẹn” cho các nước “băng đảng” một tương lai khá “bận rộn”.

Ước mong rằng đảng CSVN nhìn ra được mặt tốt của vấn đề, biết xem đó là một cơ hội chứng tỏ mình thực sự là một quốc gia tiến bộ, vĩnh viễn rời bỏ cái băng đảng chuyên quậy phá ngày xưa, hội nhập thực sự và toàn diện vào cộng đồng thế giới văn minh. Từ bỏ thái độ cao ngạo độc tôn của mình để lắng nghe nguyện vọng của toàn dân. Đây sẽ là cách tốt đẹp và hữu hiệu nhất để xây dựng một nước VN thật sự tự do, dân chủ.

Sài Gòn, 14/11/2013

Việt Nam ngày 7-11 ký Công ước LHQ chống Tra tấn, hình phạt hoặc đối xử tàn ác, hạ nhục nhân cách (gọi tắt là UNCAT). Trong số những điều bôi đen thành tích nhân quyền của VN lâu nay không thể không kể đến nạn công an gây chết người và tình trạng tra tấn, nhục hình, bức cung. Một ví dụ điển hình gần nhất là vụ ông Ng. Thanh Chấn, người vừa được tuyên bố vô tội sau 10 năm ngồi tù, tố cáo bị tra tấn ép cung dẫn tới bản án chung thân về tội danh ‘giết người’ oan trái.

Đại sứ Thường trực của Việt Nam tại Liên Hiệp quốc Lê Hoài Trung nói qua việc trở thành thành viên mới nhất của Công ước, VN tái khẳng định ‘cam kết bắt di bắt dịch’ ngăn chặn bất cứ hành động tàn ác hay đối xử vô nhân đạo và bảo vệ tốt hơn nhân quyền căn bản.

Trong cuộc phỏng vấn với VOA Việt ngữ, Tổng Thư ký Tổ chức Thế giới Chống Tra tấn OMCT, ông Gerald Staberock, nói cộng đồng quốc tế cần Hà Nội chứng tỏ trách nhiệm và thiện chí bảo vệ nhân quyền bằng hành động cụ thể hơn là những lời tuyên bố khoa trương.

Ông Gerald Staberock: Bất cứ nước nào phê chuẩn Công ước LHQ Chống tra tấn, vốn là văn kiện của toàn cầu ngăn chặn tra tấn, đều đáng được hoan nghênh vì đó là một tín hiệu hứa hẹn. Tuy nhiên, điều đáng nói là sau khi phê chuẩn họ phải thực thi những điều ký kết, phải có những sự thay đổi thật sự.

VOA: Làm thế nào để đảm bảo rằng những nước phê chuẩn Công ước (CU) áp dụng những điều ký kết vào thực tế, thưa ông?

GS: Trước tiên, đây là một Công ước pháp lý của Liên Hiệp quốc chứ không phải là một bản tuyên bố về ý nguyện hay dự định. Công ước chỉ ra các phương pháp phải tiến hành để thực thi vào thực tế bảo vệ người dân tránh tình trạng bị tra tấn. Cho nên, ký Công ước là một nghĩa vụ pháp lý chứ không phải là một cam kết chính trị và nó có cơ cấu cưỡng

hành. Công ước mang tính ràng buộc pháp lý. Phê chuẩn Công ước, VN có nghĩa vụ pháp lý với quốc tế phải hình sự hóa tội tra tấn theo đúng định nghĩa trong Công ước, cần lập ra một hệ thống hữu hiệu chống tra tấn chẳng hạn như cho phép bị can được tiếp cận với luật sư ngay sau khi họ bị bắt, rà soát lại hệ thống giam giữ, và phải có luật bồi thường cho các nạn nhân bị tra tấn. Tóm lại, CU Chống Tra tấn cung cấp khung pháp lý rất chặt chẽ nhưng điều quan trọng là nước phê chuẩn phải áp dụng vào thực tiễn.

VOA: Nếu những điều được ký kết không được thực thi trong thực tế, có biện pháp chế tài nào đối với các nước phê chuẩn Công ước nói mà không làm không?

GS: Trước tiên, tôi nghĩ các nước phê chuẩn Công ước có một nghĩa vụ như cung cấp các báo cáo thường xuyên cho Ủy ban của Liên Hiệp quốc Chống Tra tấn, cơ quan độc lập gồm các chuyên gia trong lĩnh vực chống tra tấn, về những biện pháp áp dụng để tuân thủ Công ước. Trong vòng 3-4 năm sau khi phê chuẩn Công ước, Việt Nam có nghĩa vụ phải đưa ra các báo cáo này. Tuy nhiên, trước nay chúng ta thấy rằng với các hiệp ước quốc tế khác mà Việt Nam từng phê chuẩn, họ rất trì trệ trong việc này. Dù không có lực lượng thanh sát quốc tế tới tận nơi kiểm tra và ngăn chặn tra tấn, nhưng có cơ chế thực thi mà Việt Nam phải tuân thủ.

VOA: OMCT đánh giá tình trạng tra tấn và chống tra tấn tại Việt Nam như thế nào?

GS: Chúng tôi dĩ nhiên rất quan ngại về nạn tra tấn nhục hình tại VN. Có những báo cáo rất đáng tin cậy cho thấy thật sự có các vấn đề hết sức nghiêm trọng ở VN được tiếp tay bởi nạn công an bắt bớ tùy tiện, người bị bắt không được tiếp cận đầy đủ với luật sư. Các tổ chức bảo vệ nhân quyền khác cũng đã nêu lên các quan ngại trầm trọng về nạn bắt bớ, ngược đãi những người

TRUNG CỘNG cường quốc trị giá 100 ngàn đôla

—Trần Trung Đạo 17-11-2013—

bị giam giữ kể cả những người bị đưa vào các trung tâm cai nghiện ma túy hay phục hồi nhân phẩm v.v... Đáng quan ngại là nạn tra tấn ở VN thường được bưng kín và rất khó đưa ra ánh sáng. Quan ngại của chúng tôi đối với tình trạng tra tấn ở VN là nếu không có một xã hội dân sự độc lập có thể vào những nơi giam giữ để theo dõi, lập hồ sơ báo cáo thì chúng ta không bao giờ biết hết được bức tranh toàn cảnh thật sự như thế nào.

VOA: VN lâu nay bị chỉ trích rằng tham gia nhiều CU quốc tế nhưng thực thi thì yếu kém. Làm thế nào thúc đẩy hữu hiệu để VN tuân thủ những điều ký kết với quốc tế ngoài các lời tố cáo hay kêu gọi?

GS: Điều đáng nói ở đây là chúng ta cần một sự cam kết thực sự từ chính phủ Hà Nội, cho phép giới bảo vệ nhân quyền được hoạt động và có biện pháp cụ thể bài trừ tra tấn. Lúc đó mới có thể thấy được một sự thay đổi thật sự chứ không phải chỉ là những lời hoa mỹ khi ký kết Công ước. Việc mà VN cần làm để chứng tỏ thiện chí và nhiệt tâm chống tra tấn là cho phép các báo cáo viên đặc biệt của LHQ trong lĩnh vực chống tra tấn đến VN quan sát. Các chuyên gia độc lập này trước nay từng yêu cầu được đến mục kích sở thị tại VN để giúp đưa ra các đánh giá xem cần phải có những thay đổi thế nào, nhưng yêu cầu của họ chưa được Hà Nội đáp ứng. Những gì chúng ta được biết đáng báo động, nhưng những gì chúng ta chưa được biết hết có lẽ còn đáng báo động hơn. Để chống tra tấn, chúng ta cần có một hệ thống giam giữ minh bạch nhưng VN thì gần như không hề minh bạch trong lĩnh vực này. Các nước giữ kín những chuyện này cho thấy họ có gì đó để che giấu. Chúng tôi kêu gọi một cách đáp ứng khác tích cực từ chính phủ VN đối với các vấn đề nhân quyền đáng báo động bị quốc tế lưu ý, trong đó có tình trạng tra tấn và bạc đãi tù nhân.

VOA: Xin chân thành cảm ơn Tổng Thư ký Tổ chức Thế giới Chống Tra tấn đã dành cho chúng tôi cuộc trao đổi này.



Bangladesh là quốc gia có dân số 147 triệu ở vùng Nam Á. Sau cuộc chiến tạm gọi là nội chiến Pakistan dài phát xuất từ các lý do văn hóa, tôn giáo, địa lý, quốc gia Bangladesh được thành lập vào năm 1971. Về kinh tế, Bangladesh được xếp vào hạng thứ 151 trên thế giới, nghĩa là rất nghèo. Nhiều triệu trẻ em Bangladesh vẫn còn thiếu dinh dưỡng. Chẳng những thế, các nước chung quanh cũng là những nước nghèo không thua kém nên các quan hệ kinh tế thương mại trong khu vực chẳng phát triển gì nhiều.

Nhưng khi trận bão lụt Katrina xảy ra ở New Orleans, Mỹ, tháng 8-2005, Bangladesh là một trong những quốc gia đầu tiên đáp ứng về cả nhân lực lẫn tài chánh. Chính phủ Bangladesh đã tặng nạn nhân Katrina 1 triệu đôla và sẵn sàng đưa chuyên viên sang giúp xây dựng các đê điều ở New Orleans mà họ có nhiều kinh nghiệm.

Có người cho rằng việc Bangladesh tặng một triệu đôla cho Mỹ chẳng khác gì “gánh củi về rừng” và cũng có người cho rằng đó là một cách đầu tư lòng nhân đạo. Một nước nghèo như Bangladesh, số tiền triệu đô đó sớm muộn cũng được Mỹ viện trợ trở lại, có thể với cả vốn lẫn lời.

Nhưng đại đa số các nhà bình luận đều đồng ý: trên tất cả những khía cạnh chính trị, kinh tế, nghĩa cử của chính phủ Bangladesh đã nói lên tấm lòng nhân ái của những người cùng cảnh ngộ. Năm 1974, Bangladesh vừa mới thành lập đã phải chịu một trong những cơn lụt lớn nhất trong lịch sử nhân loại với gần 30 ngàn người chết. Những cơn mưa mùa kéo dài suốt tháng đã làm xứ sở này sống với lũ lụt thường xuyên như chúng ta thấy trên các phóng sự truyền hình. Không ai hiểu được nỗi lòng của người chịu đựng lũ lụt hơn những người phải than thở “trời hành cơn lụt mỗi năm” như người dân Bangladesh.

Ngày 4 tháng 11, bão Haiyan hay Yolanda theo cách gọi của Philippin được cảnh báo và ngày 7 tháng 11, Tổng thống Phi Benigno Aquino III kêu gọi dân chúng trong vùng bão sẽ đi qua di tản tức khắc. Nhưng nhiều khu vực không biết tin tức và dù có nhận được lệnh cũng không biết đi đâu. Và vài giờ sau, lúc 6 giờ sáng cơn bão với sức gió 275 kilomet giờ vào đất liền.

Theo ước lượng của các cơ quan thiện nguyện quốc tế, nhiều chục ngàn người dân Phi tại các đảo miền trung Philippin đã chết do cơn bão Haiyan gây ra. Chỉ riêng đảo Leyte Island đã có 10 ngàn người chết. Theo ước lượng của cơ quan National Disaster Risk Reduction and Management Council (NDRRMC) thuộc chính phủ Phi, khoảng 9.5 triệu người bị ảnh hưởng và hiện có 630 ngàn người đang lâm cảnh màn trời chiếu đất. Theo phóng viên CNN có mặt tại chỗ trong những ngày đầu, nhiều làng đã trở thành ngôi mộ tập thể và nạn nhân sống sót phải uống nước dừa để sống. Với sức gió 275 kilomet một giờ, số thiệt hại nhân mạng và tài sản cuối cùng sẽ còn cao hơn ước tính rất nhiều.

Trong điều tàn đổ nát do siêu bão Haiyan gây ra, những hạt giống tình thương đang được gieo trồng. Hàng trăm quốc gia, hàng ngàn tổ chức từ thiện khắp thế giới đang đổ về Philippin không chỉ với thuốc men, áo quần, thực phẩm mà cả nhân lực để góp phần hàn gắn vết thương. Chính phủ Mỹ chỉ vài giờ sau cơn bão đã thông báo viện trợ khẩn cấp 20 triệu đôla, Anh tặng 16 triệu đôla, Nhật Bản tặng 10 triệu đôla. Đó chỉ là tiền mặt, ngoài ra, các hàng không mẫu hạm HMS Illustrious của Anh, USS George Washington của Mỹ chuyên chở thuốc men và vật dụng cần thiết đến Phi.

Và Trung Cộng, quốc gia có nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới đã viện trợ 100 ngàn đôla.

Đừng nói gì các công ty như IKEA cam kết 2.7 triệu đôla, Coca-Cola cam kết 2.5 triệu, số tiền viện trợ của cường quốc thứ hai trên thế giới có thể còn thấp hơn số tiền do các cựu thuyền nhân và đồng hương Việt Nam tại hải ngoại đóng góp. Báo Times bình luận: 100 ngàn đôla là một số nhọc đối với Philippin. Trước phản ứng của dư luận thế giới, mới đây Trung Cộng đã gia tăng viện trợ lên đến 1.64 triệu đôla nhưng không phải tiền mặt mà là mùng mền, chăn chiếu. Những món “Made in China” này nghe qua là đã sợ.

Nhiều nhà bình luận dù phê bình Trung Cộng đã yểm trợ chỉ bằng 6 phần trăm số tiền New Zealand đã hứa nhưng không ai hiểu tại sao các lãnh đạo Trung Cộng lại có thể làm như thế, chẳng lẽ chúng không biết

thế nào là xấu hổ hay sao. Ngay cả tờ Global Times có khuynh hướng dân tộc cực đoan cũng viết trong phần bình luận ngày 12-11-2013: “*Trung Quốc như một cường quốc có trách nhiệm nên tham gia vào các hoạt động cứu trợ để giúp đỡ nạn nhân của quốc gia láng giềng. Nếu Trung Quốc làm nhục Philippin lần này, Trung Quốc sẽ chịu tổn thất lớn lao.*”

Lãnh đạo Trung Cộng không phải là không nhận ra điều đó, nhưng Trung Cộng ngày nay không phải là một Trung Cộng mà Chu Ân Lai từng thề nguyện sát cánh cùng các nước nghèo, bị trị láng giềng tại hội nghị Bandung ở Nam Dương 1955. Trung Cộng ngày nay cũng không phải là một Trung Cộng mà Đặng Tiểu Bình đã hứa chia ngọt sẻ bùi với các quốc gia Đông Nam Á bằng những lời đường mật trong chuyến viếng thăm của y năm 1978. Cơn bĩ cực đã qua, thời thái lai đang tới, lãnh đạo Trung Cộng ngày nay là một đám kiêu căng đang giương cao ngọn cờ chủ nghĩa dân tộc Đại Hán và chủ nghĩa này sẽ là chỏ đầu của chiến tranh thế giới lần thứ ba phát xuất tại Á Châu.

Hơn ai hết, lãnh đạo Trung Cộng biết 3 trong số 20 cơn lụt lớn nhất nhân loại đều xảy ra tại Trung Hoa với khoảng 3 triệu người chết trong cơn lụt 1931, hai triệu người chết trong cơn lụt 1887 và khoảng bảy trăm ngàn người chết trong cơn lụt 1938, nhưng bản chất ti tiện, kiêu căng của giới lãnh đạo CS đã giết chết đặc tính “*nhân chi sơ tính bản thiện*” của con người, che khuất tình “*đồng cảnh tương thân*”, bôi một lớp tro đen lên trên mấy ngàn năm văn hóa Trung Hoa và hủy hoại thể diện một của một quốc gia có nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới.

Trung Cộng là một trong những nước có nguồn dự trữ vàng lớn nhất thế giới, là nước chủ nợ lớn nhất thế giới và GDP có khả năng sẽ vượt qua Mỹ vào năm 2020 với ước lượng khoảng 24 ngàn tỉ đôla. Trung Cộng có rất nhiều cái nhất nhưng những điều đó không làm nên giá trị của một quốc gia, không làm cho nhân loại kính trọng Trung Cộng hơn Bangladesh, bởi vì giá trị của một quốc gia không phải được xác định bằng của cải mà bằng các tiêu chuẩn đạo đức, dân chủ, văn minh và văn hóa.

Khi bàn về những phẩm chất để làm một quốc gia trở nên vĩ đại và được kính trọng, nhà văn Thomas Fann, trong một tiểu luận xuất sắc đã nêu ra 10 yếu tố gồm: **tự do, công lý, danh dự, đạo đức, lòng thương cảm, thành thật, giá trị cuộc sống, sáng tạo, vượt trội, bảo vệ môi**

trường cho các thế hệ tương lai. Thomas Fann nhấn mạnh đến việc nghĩ tới các thế hệ tương lai khi nhắc câu chuyện Disney Land. Ông Walt Disney chết năm năm trước ngày Disney World ở Florida, Mỹ, khai mạc. Trong lễ khai mạc, có người than phải chi ông còn sống để thấy những khu chơi dành cho cho thiếu nhi huy hoàng tráng lệ như ngày nay. Thật ra, với tầm nhìn xa và tư duy khai phóng, ông Walt Disney đã thấy những nụ cười rạng rỡ, những ánh mắt vui tươi của trẻ em từ lâu trước ngày khai mạc Disney Land.

Trung Cộng không đạt bất cứ một phẩm chất nào trong mười phẩm chất nêu trên. Nhưng nếu phải xếp hạng, có lẽ nên được xếp Trung Cộng cùng thời đại với các nhóm dân bộ lạc bán khai ăn thịt người còn sống tăn mác trong các khu rừng ở Congo, vùng West Indies và khu vực Amazon hoang dã. Tại sao?

Cách đây không lâu Trung Cộng là một trong số ít quốc gia mà cha mẹ đã làm thịt con đẻ của mình để sống qua ngày. Cách đây không lâu đã có hơn ba chục triệu người dân Trung Cộng phải chết đói, ăn thịt nhau một cách công khai trong thời kỳ Bước tiến nhảy vọt và Công xã nhân dân, tức giai đoạn người dân phải đem nồi niêu xoong chảo ra các “*nhà luyện kim sau vườn*” để “*đúc thép*” theo chủ trương của Mao Trạch Đông. Và không chỉ trong 40 năm trước, mà ngay cả ngày nay cũng thế, trong lúc đại đa số nhân loại đã qua khỏi thời kỳ dã man cả ngàn năm nhưng tại Trung Cộng việc ăn thịt người là một thức ăn sang trọng. Tờ Next Magazine phát hành tại Hong Kong cho rằng tại Trung Cộng, thai nhi là thức ăn phổ biến.

Tháng 05-2012, trên tờ Washington Times, nhà văn và nhà nghiên cứu Youngbee Dale cho biết số quan thuế Nam Hàn đã tịch thu 17 ngàn viên thuốc chế bằng thai nhi sản xuất tại Trung Cộng. Chính sách một con đã buộc các cặp vợ chồng chọn phá thai dù ở giai đoạn nào khi biết đứa bé sắp chào đời là con gái. Đài truyền hình Nam Hàn chiếu một phóng sự kinh hoàng, trong đó, các bác sĩ người Hoa thực hiện các ca phá thai và ăn bào thai ngay tại chỗ. Một bác sĩ người Hoa khác để dành bào thai trong tủ lạnh như để dành tôm cá. Việc ăn thịt người xảy ra nhiều nơi ở các bộ lạc bán khai Phi Châu, Nam Mỹ nhưng ăn thịt người được nhà nước cho phép chỉ xảy ra tại quê hương của Tập Cận Bình.

Trung Cộng như một cường quốc kinh tế và theo thông lệ chính trị quốc

tế, phải hành xử đúng tư cách của một cường quốc dù đối với bạn hay thù. Nhưng không, lãnh đạo Trung Cộng không có trái tim và lòng nhân đạo và cũng không quan tâm đến sĩ diện của quốc gia. Đối với chúng tiền bạc là vũ khí, là cây gậy. Philippin là quốc gia tranh chấp với Trung Cộng về chủ quyền biển Đông nên những đứa bé Philippin đang hấp hối ở Tacloban phải chết thay cho chính phủ của các em.

Lãnh đạo Trung Cộng là những kẻ nói như Bá Dương nhận xét về nước của ông ta “*Người Tây phương có thể đánh nhau võ đầu rồi vẫn lại bắt tay nhau, nhưng người Trung Quốc đã đánh nhau rồi thì cừu hận một đời, thậm chí có khi báo thù đến ba đời cũng chưa hết*”.

Tại sao người Nhật không ghét Mỹ dù Mỹ đã ném hai trái bom nguyên tử giết 240 ngàn người Nhật tại hai đảo Hiroshima và Nagasaki? Bởi vì đó là lịch sử. Con người cũng như quốc gia, không ai có thể quay ngược lại bánh xe thời gian và chỉ có thể vượt qua nỗi đau quá khứ bằng cách xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho các thế hệ mai sau. Trung Cộng thì khác. Mỗi nhục một trăm năm được ghi đậm ngay trong phần mở đầu của hiến pháp và lòng thù hận nước ngoài đã được đảng CS khai thác tận tình.

Từ cơn bão lụt Katrina đến nay, mỗi khi cần phải tìm một ví dụ để nhắc đến tình người, để biểu dương tinh thần “*đồng cảnh tương thân*”, Bangladesh lại được ca ngợi trong hầu hết bài viết, diễn văn, từ tổng thống Mỹ cho đến một học sinh trung học và xem đó như “*tấm gương Bangladesh*”. Từ cơn bão Haiyan về sau, Trung Cộng cũng sẽ được nhắc nhở nhưng hoàn toàn phản nghĩa với Bangladesh. Trung Cộng sẽ đồng nghĩa với bản chất ti tiện, dã man, kiêu căng, thù vặt và thù dai. Bản chất đó là “*sự kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn*” của dòng máu bành trướng Đại Hán và đặc tính CS độc tài. Theo thống kê của LHQ, Trung Cộng là quốc gia có tổng sản lượng nội địa năm 2012 hơn bảy ngàn tỉ đôla nhưng trong mắt của phần lớn nhân loại hôm nay, trị giá của cường quốc này chỉ đáng 100 ngàn.

Trần Trung Đạo

Trong lúc đó, đồng bào người Việt tại Hoa Kỳ, qua đài SBTN, đã gửi tặng các nạn nhân tại Philippin hơn 500.000 đôla và còn tiếp tục gửi. Đồng bào hải ngoại nhiều nơi khác cũng làm tương tự.

VIỆT NAM KHÔNG CÓ HIẾN PHÁP, CHỈ CÓ CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG

.....Ls Trần Thanh Hiệp 28-11-2013.....

Lời người phỏng vấn: Sáng ngày 28-11-2013, sau hai năm tiêu phí không biết bao nhiêu tiền bạc của dân để thực hiện các cuộc thảo luận và lấy ý kiến gia hiệu dân chủ, 486/488 Đại biểu Quốc hội Nhà nước Cộng sản Việt Nam đã thực hiện cuộc bỏ phiếu “án nút” để chấp thuận Hiến pháp sửa đổi, hay còn được gọi là Hiến pháp 2013, đạt tỷ số gần 100%. Có 2 Đại biểu không bỏ phiếu, nhưng danh tính không được tiết lộ. Không có phiếu nào chống Hiến pháp mới cũng là điều dễ hiểu vì hầu hết người bỏ phiếu là đảng viên Cộng sản.

Hiến pháp mới có 11 Chương, 120 Điều, giảm 1 Chương và 27 Điều so với Hiến pháp 1992, nhưng vì Hiến pháp làm ra chỉ để thi hành Cương lĩnh của đảng Cộng sản nên quyền quyết định Hiến pháp của người dân đã không được tôn trọng.

Nội dung bài Phỏng vấn của chúng tôi (Phạm Trần) với Luật sư Trần Thanh Hiệp, một chuyên gia Pháp luật và Hiến pháp thời Việt Nam Cộng hòa là nhằm đưa ra ánh sáng những âm mưu tăm tối ghi trong Hiến pháp mới của đảng CSVN. Cuộc phỏng vấn được phổ biến trong Chương trình “Những Vấn Đề Việt Nam” của đài truyền hình SBTN ngày 29-11-2013.

Phạm Trần

Sau đây là toàn văn cuộc phỏng vấn:

H: Một cách tổng quát, xin ông cho biết sự khác biệt quan trọng nhất giữa Hiến pháp cũ 1992 và Hiến pháp mới 2013 ?

TTH: Theo tôi, cái gọi là Hiến pháp cũ 1992 với cái gọi là Dự thảo sửa đổi Hiến pháp mới 2013 vừa rất giống nhau lại vừa rất khác nhau. Tại sao rất giống nhau ? Tại vì cả hai văn bản này đều là hai tài liệu xuất phát từ một nguồn gốc chung, đó là “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa (sửa đổi và bổ sung năm 2011)”. Và cả hai đều được dùng để áp dụng cương lĩnh ấy. Thế

tại sao lại còn khác nhau? Tại vì cái gọi là bản dự thảo mới, năm 2013 đã sửa lại rất nhiều tài liệu cũ, đến mức tổng cộng đã sửa trên 100 điều cũ và còn thêm vào 12 điều mới nữa. Điều rất ngộ nghĩnh là tuy sửa và thêm quá nhiều như vậy mà rút lại cũng chỉ để thực hiện đường lối cai trị cũ là bản Cương lĩnh toàn trị nói trên của Đảng. Tôi rất tiếc đã phải trả lời một cách không bình thường có vẻ như chọc cười như thế, nhưng có nói như vậy mới đúng với cách nói và cách làm “vẫn như cũ” của những người cầm quyền cộng sản ở trong nước.

H: Tại sao Hiến pháp mới phải dựa vào “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên xã hội chủ nghĩa”(bổ sung và phát triển năm 2011) để viết hầu bảo vệ cho bằng được quyền lãnh đạo độc tôn cho đảng như quy định trong Điều 4 trong khi HP mới là bộ “luật cơ bản” và “có hiệu lực pháp lý cao nhất” của nhà nước Việt Nam ?

TTH : Tại vì đối với những người cầm quyền cộng sản thì chỉ có “Cương Lĩnh” mà thôi, không có Hiến pháp. Cái mà họ gọi tên là Hiến pháp là chỉ để cho người dân trong nước cũng như dư luận quốc tế làm tưởng rằng ở Việt Nam đã có những bản Hiến pháp theo đúng nghĩa của Luật Hiến pháp phương Tây. Kỳ thực chưa hề bao giờ có loại Hiến pháp “đồ ngoại” này, chỉ có những văn bản mang tên Hiến pháp nhưng, như Stalin, Mao Trạch Đông đã nói, là để thể chế hóa đường lối cầm quyền của Đảng cộng sản, không khác gì ngày xưa vua chúa ban hành Hiến chương để tuyên bố cho dân biết dân được cai trị theo luật lệ nào. Chứ không phải là để cam kết tôn trọng, thực hiện và bảo vệ nguyện vọng, ý chí của dân, như tại các nước dân chủ hiện nay trên thế giới. Nói cách khác và nói một cách dễ hiểu thì chuyện ban hành, sửa đổi Hiến pháp dưới những chế độ cộng sản là những màn ảo thuật để biến hóa độc tài

thành dân chủ. Không phải chỉ ở trên sân khấu tuồng kịch mà ở trong xã hội. Ngày xưa thì nhờ vào bùng bít, khủng bố, tập đoàn cộng sản đã lừa được dân. Nhưng nay nay dân đã trưởng thành nên các chế độ độc tài đảng trị cộng sản đã lần lượt nói tiếp nhau sụp đổ như những lâu đài trên bãi cát. Chỉ còn lại đám ba chế độ tàn dư còn hấp hối trên giường bệnh chờ đợi giây phút lia đời.

Những mâu thuẫn và hạn chế

H: Theo ông, có hay không có sự “mâu thuẫn” trong Điều 53 mới, viết rằng: “Đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.” ?

TTH: Đương nhiên là có mâu thuẫn vì nếu toàn dân là chủ sở hữu thì không thể đồng thời lại còn thuộc quyền sở hữu của bất cứ người chủ nào khác nữa. Ở đây, những người cầm quyền cộng sản ở Hà Nội lập luận rằng Nhà nước do họ thiết lập và áp đặt bằng luật pháp đảng trị, tòa án, công an, nhà tù đã “đại diện” dân để “quản lý”. Nhưng thử hỏi dân đã ủy cho họ quyền “đại diện” hỏi nào ? Nếu bảo là do bầu cử thì chỉ có bầu cử gian lận kiểu “Đảng cử dân bầu” nghĩa là tập đoàn cầm quyền cộng sản ở Hà Nội đã tự phong cho mình quyền “đại diện” dân để lấy công làm tư, tự quyền hưởng dụng tài nguyên, tài sản của quốc gia, thậm chí còn đem bán và cầm cố cho nước ngoài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và phe đảng. Cho nên họ đã đặt ra điều 53 trong Hiến pháp 2013 là để hợp pháp hóa việc họ đã trắng trợn tiếm quyền, đúng ra là tước đoạt quyền sở hữu riêng và chung của dân

H: Trong Chương quy định về “Quyền con người”, tôi thấy có rất nhiều “mâu thuẫn” và “suy thoái” hơn HP 1992 chẳng hạn như họ viết trong Điều 14 mới rằng: “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã

hội, sức khỏe của cộng đồng.” Hay trong Điều 15 ghi rằng: “Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.” Là một Nhà Luật học và đấu tranh cho quyền con người Việt Nam trong nhiều năm, ông giải thích như thế nào về những “hạn chế” này ?

TTH: Như ở trên tôi đã trình bày, đối với những người công sản cầm quyền ở Hà Nội thì không có Hiến pháp của dân mà chỉ có Cương lĩnh của Đảng. Vậy thì tất nhiên là Đảng phải hạn chế tới đa quyền của dân để độc tài. Tôi không coi việc tôi phát biểu về một số điều khoản trong bản Hiến pháp sửa đổi năm 2013 là những trao đổi về Luật Hiến pháp mà là những nhận định về đường lối cầm quyền của Đảng Cộng sản ở Việt Nam. Từ góc độ nhìn này, tôi có mấy nhận xét sau đây : Một, khi họ nói “*chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng*” họ đã lập luận một cách rất vụng về để hạn chế quyền của dân. Vì họ đã đưa ra một loạt những lý do rất mơ hồ như *lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng* là những lý do vu vơ, không có tiêu chuẩn, để giới hạn, hay đúng hơn, tước đoạt một cách thô bạo quyền làm người của dân. Tức là một cách để tùy tiện cầm đoán. Rồi lại còn nói đả bôi rằng *Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.* Họ quên rằng khi họ tìm cách hạn chế một cách độc đoán như đã được ghi trong các điều 14, 15 kể trên là họ đã *xâm phạm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.*

Mập mờ khuất tất

H: Cũng trong Chương này tôi thấy Quốc hội đã “*lạm dụng*” và “*chủ tâm*” sử dụng Pháp luật để “*điều chỉnh*” những Quy định trong Hiến pháp theo ý muốn của Nhà

nước, bằng chứng như họ viết trong 2 Điều quan trọng : Điều 23: “*Công dân có quyền. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.*” Điều 25: “*Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.*” Ông có thấy như thế không ?

TTH: Theo chỗ tôi biết, các chuyên gia của nhà cầm quyền công sản ở Hà Nội đã phải đổi nhóm chữ “*theo luật định*” trước đây vẫn đọc thấy trong các bản Hiến pháp cũ của họ bằng nhóm chữ mới “*do pháp luật quy định*.” như nhà báo Phạm Trần vừa nêu lên qua các điều 23 và 25. Ý hãnh họ muốn người dân cũng như dư luận quốc tế hiểu lầm rằng nếu phải có hạn chế thì đó sẽ chỉ có thể là những hạn chế của “*pháp luật*” (tiếng pháp là *droit*) chứ không phải của những đạo luật (*loi*) do họ đặt ra. Nhưng phải hỏi rằng “*pháp luật*” mà họ muốn qui chiếu là “*pháp luật*” nào? Đương nhiên là sẽ không phải là thứ pháp luật dân chủ, văn minh, tiến bộ của nhân loại mà là thứ pháp luật riêng do những người công sản Việt Nam sáng chế ra, với quyền hạn phi nhân quyền mà họ gọi là “*pháp quyền*”. Tức là trước sau cũng vẫn chỉ là những hạn chế phi pháp, phi nhân quyền, nếu nhìn dưới ánh sáng của luật quốc tế và phổ biến về nhân quyền, dân quyền. Tức là người dân trong tương lai gần nhất, vẫn chưa có các quyền *tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông*

tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Đúng là những người cầm quyền công sản ở Hà Nội đã mượn cách nói khéo để che đậy vụng về chủ ý của họ là tước đoạt quyền làm người của dân.

H: Câu hỏi cuối cùng của tôi trong Cuộc phỏng vấn này là : Ông có bi quan về tương lai Chính trị của nhân dân Việt Nam khi Bán HP mới mới chỉ do Quốc hội chấp thuận mà không do dân biểu quyết ?

TTH: Tôi sẽ có hai câu trả lời và một câu hỏi trước câu hỏi của nhà báo Phạm Trần. Trước hết, tôi không bi quan hay lạc qua mà chỉ kinh ngạc và phẫn nộ. Kinh ngạc vì những người cầm quyền công sản ở Hà Nội vẫn không chịu tìm học những bài học lịch sử của Liên Xô, Đông Âu cũ và nhất là của Trung Đông, Bắc Phi hiện nay để kịp thời thay đổi đường lối cầm quyền đảng trị đã lỗi thời. Phẫn nộ vì họ vì quyền lợi riêng của mình, của Đảng mà giam hãm mãi gần trăm triệu đồng bào trong áp bức nghèo đói, tụt hậu. Họ còn muốn hy sinh bao nhiêu thế hệ người dân nữa ?

Ngoài ra, nói chung, bất cứ một Hiến pháp nào cũng phải do dân biểu quyết dưới hình thức này hay hình thức khác. Lại còn có trường hợp cũng không cần đến cả Hiến pháp nữa như tại Anh Quốc. Nhưng ở VN thì dân phải được quyền biểu quyết làm HP thì đảng CS sẽ chỉ đặt ra “*Cương Lĩnh*” thay vì HP để cầm quyền. Trên nguyên tắc là như vậy nhưng cũng cần phải hỏi là đến bao giờ và bằng cách nào dân mới được làm HP? *****

B HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI **Bản án cáo chung chế độ Cộng sản****David Thiên Ngọc 28-11-2013**.....

Nhìn vào cái tập đoàn gọi là Quốc hội qua kỳ họp thứ 6 khóa 13 lần này với kịch bản tột tệ, tro trên cùng bày diễn viên ô hợp, ngờ nghệch như “*thằng Bòm*” đứng trên sân khấu thấy thừa thãi tay chân không biết giấu vào đâu? 486 con cừu cổ chịu đấm ăn xôi không biết nhục. Bản thân chúng không có gì để bàn vì cốt khi thoát khỏi rừng xanh về ngồi chễm chệ trên những chiếc ghế đệm, ghế xoay... thì kể từ khi oe oe chào đời đến nay có lúc nào được vênh mặt bằng những lúc này, cho nên chữ “*nhục*” chúng không hề biết là đúng.

Chỉ tội có một điều là con cháu của chúng sẽ không cất đầu lên nổi, cả

thế hệ của chúng được hưởng cái di sản tinh hoa ưu việt, cái văn hóa che nắng che sương không phải đội bằng nón, mũ như người ta mà đội bằng “quần đàn bà” như tên “D” chánh án tòa án Tp Quy Nhơn, Bình Định vừa qua. Bởi kiếp làm nô lệ, thiên lôi chủ bảo đánh đầu thì búa đó. Đó là cái “gen” mà cả tập đoàn CS Ba Đình từ thời HCM truyền lại với bản năng cúi đầu trước CS Bắc Kinh, tuân lệnh quan thầy mà giết hại dân mình. Nay một “bản án treo cổ nhân dân” được thông qua.

Đây chính là một bức màn được hạ xuống kết thúc một chương hồi đen tối và bắt đầu mở ra một trang sử mới, một thời đại mới trước tình hình chính trị VN đang bước vào những giờ phút âm đạm nhất của buổi tà dương qua các sự kiện mà người dân và các tổ chức chính trị, hội đoàn tôn giáo, đội ngũ nhân sĩ trí thức, sinh viên thanh niên và nhất là hàng vạn dân oan... cùng với làn sóng Dân chủ, Nhân quyền, đa nguyên, đa đảng... đã cùng lúc tung ra những đòn chí tử về phía đảng CSVN đang hồi co giật trong cao trào sửa đổi HP hiện hành mà mục tiêu là hủy bỏ điều 4, phi chính trị hóa quân đội, tam quyền phân lập, tháo gỡ chính sách đất đai để thuộc về quyền tư hữu của nhân dân và mở rộng các quyền căn bản khác của con người.

Toàn dân mà nhất là đội ngũ nhân sĩ trí thức trước đây đã đưa ra kiến nghị 72 rồi tiếp tục nỗ lực ngăn cản không cho QH thông qua bản dự thảo sửa đổi HP năm 1992 mà đảng đã chỉ đạo vẽ nên hồng duy trì chế độ. Tuy nhiên tất cả đều hoài công. Ngày 28-11-2013 một bày 486/488 con cừu đã ngoan ngoãn vẫy đuôi bấm nút gạt theo sự sai khiến của chiếc đũa nhạc trưởng mà 16 con cáo Ba Đình đã bày ra để mạo danh toàn dân mà hợp thức hóa “bản án treo cổ toàn dân”. Trong số này chỉ có 2 con cừu mê ngủ quên nhiệm vụ. Sau khi giải tán “cuộc tụ tập đàn đúm” nói trên, chắc 2 con cừu đó sẽ được đưa lên “lò quay” để làm mỗi nhậu liên hoan mừng cho vỡ kịch đến hồi kết thành công tốt đẹp.

Thật không biết xấu hổ khi Hùng

hỏi trưởng đoàn chặn dất đàn cừu nói “Bản HP sửa đổi thể hiện được ý đảng, lòng dân”! Trong khi gần thế kỷ qua đảng CSVN luôn đi ngược lại chứ chưa nói là tước đoạt mọi nguyện vọng và lợi ích của toàn dân! Ông nói thêm: “*Bản HP là kết quả của quá trình làm việc cần mẫn, tâm huyết, tận tụy của các ĐBQH được đồng bào cả nước, đồng bào VN ở nước ngoài và các ngành, các cấp cả hệ thống chính trị tham gia nên chất lượng được tinh hoa trí tuệ của toàn dân...*” Ngày hôm nay mà CSVN còn nói lên được những điều này, nhất là đề cập đến người Việt hải ngoại quan tâm, tham gia và đồng tình với ý đảng thì thật là một bầy bại não, không biết xấu hổ là gì! Nói được cứ nói còn ý nghĩa ra sao là một việc khác.

Trước sự kiện CSVN đã mượn tay các con cừu mạo danh toàn dân để thông qua “bản án treo cổ toàn dân” nói trên mà nhiều người, nhiều tổ chức trong và ngoài nước đã có phản ứng và phản nộ. Nhưng theo tôi nghĩ, đàn cừu tuân lệnh cáo để thông qua bản án nói trên sẽ là giọt nước tràn ly, ép sức nén của chiếc “lò xo” đến tận cùng thì nước sẽ mau tràn và sức bật của chiếc lò xo càng mãnh liệt để cáo chung chế độ và đảng CSVN mãi mãi là tội đồ ngàn thu của dân tộc. Nếu đảng CSVN có chút thay đổi nào thì đó cũng chỉ là một chút gió của chiếc quạt nan giữa trưa hè nóng bức... với sự điêu ngoa, gian trá xảo quyệt của đảng CS thì cuối cùng “lửa hạ” (chế độ CS) vẫn chói chan thiêu đốt và nhân dân vẫn luôn nằm trên giàn hỏa để chờ ngày thụ án gia hình... Mà mục tiêu của toàn dân là cáo chung chế độ độc tài CS vô luân chứ không phải đổi thay một vài khía cạnh để rồi vẫn ngụp lặn nổi chìm trong bể khổ!

Đảng CSVN hiện nay như một tên cướp bị truy bức đến bước đường cùng... đến nỗi quờ quạng rồi tung, xử sự không còn kiểm soát được, trong ngoài bất nhất, thượng hạ bất minh, hành xử vô thức như kẻ mù đi trong đêm mưa bão.

Trong lúc hồ sơ nhân quyền vô cùng tồi tệ. Mọi hành động chà đạp nhân quyền một cách dã man và

trắng trợn. Qua biết bao hình thức... hết lời kêu gọi cải thiện đến đe dọa rở khinh từ thế giới nhưng nhà cầm quyền CSVN như bị chứng nan y cam điếc. Thế giới xem thường đến độ không còn hơn được nữa. Và cuối cùng là trò hề thế giới bày ra... thật mỉa mai... trao cho CSVN chiếc ghế trong HĐNQLHQ. Với bản chất kiêu ngạo, tự mãn nhưng lùn trí, CSVN ngồi trên chiếc ghế đó mà múa may như một tên hề rở tiền đôn mặt trước trò đùa của thế giới mà chính bản thân mình không nhận ra được nỗi nhục vì cái tầm quá ư thấp kém mà ngược lại oang oang sủa như loài 4 chân một cách vô tư.

Thế giới đưa mình vào tròng để mình tự thấy hình ảnh của chính mình trước tấm gương nhân quyền quốc tế. Những hành động chính quyền CSVN đã và đang làm trái ngược với tôn chỉ, mục đích của HĐNQLHQ đã đề ra mà chính mình là một thành viên.

Đây là một biện pháp đầy thú vị mà loài người tiến bộ trên thế giới đặt ra để dạy cho đám “ngu mà lì” một bài học nhục nhã! Không biết đến bao giờ CSVN mới chịu mở mắt ra để nhìn vào tấm gương phản chiếu bộ mặt thật của chính mình?

Nay “cuộc hội” lại diễn thêm một trò hề lồ bịch cuối của màn kịch. Những điều như thế tôi thấy đã quá đủ để cho ly nước tràn ra, cho chiếc lò xo bật tung lên hết cỡ và mở ra một khoảng trời xanh trong trang sử Việt Nam.

Ngày 28/11/2013

David Thiên Ngọc

danlambaovn.blogspot.com



HIẾN PHÁP HAY ĐẢNG PHÁP ?

.....**Ls Vũ Đức Khanh 29-11-2013**.....

Lúc 9:53:09 sáng ngày 28-11-2013, Quốc hội Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 đã biểu quyết thông qua bản Hiến pháp mới 2013 với 486 phiếu thuận, 2 phiếu trắng và không có phiếu chống trong tổng số 488 đại biểu có mặt đã bỏ phiếu tại Hội trường Quốc hội.

Truyền thông Nhà nước VN cho biết các vị đại biểu đồng loạt đứng lên vỗ tay mừng “giờ phút lịch sử” sau khi có kết quả như lời của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng.

Cũng cần nói thêm rằng trên 90% đại biểu Quốc hội hiện nay là đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN).

Hiến pháp 2013 vừa được thông qua có tổng cộng 11 chương, 120 điều, sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày 1/1/2014, trong đó tiếp tục tái khẳng định vai trò độc quyền lãnh đạo của ĐCSVN về cả 2 mặt chính trị và kinh tế.

Đảng lãnh đạo, định hướng xã hội chủ nghĩa

Theo lời phát biểu của Phó chủ tịch Quốc hội Ưông Chu Lưu với báo giới thì “*Báo cáo của Ủy ban Dự thảo Sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội sáng nay (28/11) đã khẳng định bản Hiến pháp sửa đổi lần này đã thể chế hóa Cương lĩnh của Đảng*” “...*Hiến pháp chúng ta sửa đổi lần này vẫn tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí của ĐCSVN...*”

Và ông còn cho biết thêm: “*Đây là bản kết tinh giữa ý Đảng, lòng dân, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân ... đáp ứng nhu cầu bảo vệ phát triển đất nước.*”

Vì thế cho nên điều 4 Hiến pháp 2013 là hết sức cần thiết để tái khẳng định ĐCSVN là “lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

Về kinh tế, ông Phó chủ tịch Quốc hội kết luận rằng “*Để bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) của nền kinh tế, việc quy định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước là cần thiết, khẳng định vai trò của Nhà nước và kinh tế nhà nước trong việc định hướng, điều tiết sự phát triển của nền kinh tế thị*

trường định hướng XHCN”.

Cho nên mới có quy định tại điều 51 khoản 1 Hiến pháp 2013 rằng “*Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế; (trong đó) kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo*”.

Nhưng như vậy thì định hướng XHCN trong Hiến pháp đó là gì khi ngay chính ông Tổng bí thư (TBT) Nguyễn Phú Trọng cách đây không lâu cũng đã thổ lộ rằng “*Đến hết thế kỷ này không biết đã có chủ nghĩa xã hội hoàn thiện ở VN hay chưa*”.

Đảng CSVN luôn đòi độc quyền lãnh đạo đất nước, dựng ra cái “*thiên đường XHCN*” đã hơn nửa thế kỷ nay và bắt nhân dân đi theo mà nay lại bảo rằng đi thêm một thế kỷ nữa có thể vẫn chưa tới? Và tại sao lại còn đưa định hướng quái gở đó vào Hiến pháp?

“Đảng pháp”

Điều 119 khoản 1 Hiến pháp 2013 quy định như sau: “*Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất. Mọi văn bản pháp luật khác phải phù hợp với Hiến pháp. Mọi hành vi vi phạm Hiến pháp đều bị xử lý.*”

Vậy cái “*Cương lĩnh của Đảng*” mà ông Phó chủ tịch Quốc hội nói đó là gì? Nó có phải là một văn bản pháp luật không? Và nếu “*không*” thì nó thực sự có giá trị gì trong hệ thống pháp luật Việt Nam? Hoặc giả nếu “*có*” thì sao?

Ông TBT Nguyễn Phú Trọng cho biết như sau: “*Hiến pháp ... là văn kiện chính trị pháp lý quan trọng vào bậc nhất sau Cương lĩnh của Đảng!*”

Thật sự không ai hiểu nổi ông TBT muốn nói gì và càng ngạc nhiên hơn khi ông Phó chủ tịch Quốc hội cũng tuyên bố rằng “*Bản Hiến pháp sửa đổi lần này đã thể chế hóa Cương lĩnh của Đảng.*”

Chẳng lẽ cần hiểu rằng “*Nhà nước là Ta; Hiến pháp là Ta; Pháp luật cũng chính là Ta*”. Và cái “*Ta*”

đó là Đảng Cộng sản? Nếu thế thì đâu cần gọi là Hiến pháp; phải gọi là “*Đảng pháp*” mới đúng!

Đảng CSVN cuối cùng đã hát một gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt nhân dân.

Nhưng Đảng thực sự đã làm to! Nhân dân đưa quý vị lên được thì nhân dân cũng có thể hạ quý vị xuống được.

Đảng CSVN hôm nay có thể hân hoan vỗ tay trong “*giờ phút lịch sử*” trọng đại nhưng nên nhớ rằng việc biểu quyết Hiến pháp hôm nay đang đưa đất nước này và chính Đảng CSVN vào ngõ cụt, bế tắc.

Các đại biểu Quốc hội sẽ phải trả lời trước lịch sử, trước Tổ quốc, trước nhân dân cho hành động hôm nay khi ngày phán xét đến.

CÂU LẠC BỘ 90 %

Lịch sử thế giới thế kỷ XX và XXI đã có rất nhiều thành viên của “câu lạc bộ 90 phần trăm”, mà sau đây chỉ là một vài ví dụ:

- Năm 1973, Tổng thống Ferdinand Marcos của Philippin tuyên bố thông qua Hiến pháp mới với tỷ lệ 95% đại biểu Hội đồng Nhân dân ủng hộ. Cũng năm đó, Philippin tiến hành trưng cầu dân ý với câu hỏi “*có muốn Tổng thống Marcos tiếp tục tại vị không*”, và 90,67% câu trả lời là có.

- Năm 1979, cuộc trưng cầu dân ý của Giáo chủ Khomeini ở Iran thu được kết quả 98% người bỏ phiếu tán thành việc xây dựng nước cộng hòa Hồi giáo Iran.

- Năm 2002, Tổng thống Iraq Saddam Hussein tái đắc cử, được 100% phiếu bầu.

- Năm 2012 Tổng thống Turkmenistan (Turkmenia) Gurbanguly Berdimuhamedov tái đắc cử với tỷ lệ 97% số phiếu ủng hộ. Trước đó, năm 1992, người tiền nhiệm của ông này, Saparmurat Niyazov, còn được “*tín nhiệm*” cao hơn thế nữa: 99,5%.

- Anh em nhà Tổng thống Cuba, Fidel và Raul Castro, thường xuyên được 99% phiếu bầu.

- Các cuộc bầu cử ở Liên Xô ngày trước, tỷ lệ trúng cử của đảng viên cộng sản vào các xô viết địa phương trung bình là 99%.

Và hôm nay, 28-11-2013, Quốc hội VN (với 95% thành viên là đảng viên CS, số còn lại không tham gia đảng phái nào hoặc (có lẽ) sắp được kết nạp vào ĐCS) bỏ phiếu thông qua bản HP sửa đổi với kết quả như đã thấy.

Trích Đoàn Trang, Độc tài và sở thích “đồng thuận cao”

Phân tích số về “Tứ đại Vina” thụt kết, tăng nợ công

Trần Đình Bá 06-11-2013

Nhân kỳ họp thứ 6 QH khóa XIII đang bàn về bộ chi ngân sách và tăng vọt nợ công quốc gia lên 72,5 tỷ USD, tiến sỹ Trần Đình Bá, Hội Khoa học kinh tế VN, đã có bài phân tích nguyên nhân gửi 500 đại biểu QH cảnh báo VN đang “ném tiền qua cửa sổ” với các siêu dự án cảng biển, sân bay, đường sắt gây lãng phí trong ngành GTVT.

Để rộng đường dư luận, tòa soạn xin đăng bức thư phân tích của Tiến sỹ Trần Đình Bá:

Tăng vọt nợ công quốc gia đang trở thành nỗi nhức nhối của toàn dân và các đại biểu Quốc hội. Có nhiều nguyên nhân làm tăng vọt nợ công quốc gia và nợ nước ngoài, song dễ nhận biết nhất hãy nhìn vào đầu tư công trong GTVT là sẽ thấy ngay vấn đề. Hậu quả Vinashin và Vinalines thì tất cả 500 ĐBQH và toàn dân đều biết. Còn “Vina Đường Sắt (ĐS) – Vina Hàng Không (HK)” mang lại tổn thất không kém nhưng còn ở “hậu trường”. Nhìn thẳng vào sự thật nước ta có “Tứ đại Vina” là những “chủ công” làm thụt kết ngân sách và làm tăng vọt nợ công nước ngoài trên 72,5 tỷ USD.

Sau Vinashin, Vinalines thì sẽ là Vina railways và Vina airline!

Tại kỳ họp thứ 4 (5-2012) và thứ 5 (10-2012) diễn đàn QH nóng lên câu hỏi khó: “Sau Vinashin, Vinalines thì sẽ là Vina gì?”

Nhìn thẳng vào sự thật, với trách nhiệm của một nhà khoa học, một cử tri, một công dân yêu nước, tôi trả lời nghiêm túc chính xác với Đoàn Chủ tịch kỳ họp thứ 6 QH khóa XIII cùng 500 đại biểu QH rằng: Sau Vinashin, Vinalines là “Vina railways” (Vina Đường sắt) và “Vina airline” (Vina Hàng không)!

Điều đặc biệt là “Tứ đại Vina” này đều tập trung vào lĩnh vực giao thông vận tải (GTVT), mà chủ yếu vào 3 loại hình GTVT hiện đại, chủ lực, có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh, có lượng tài sản quốc gia lớn nhất từ vốn vay ODA nhiều nhất, nhưng mang về tổn thất nặng nề nhất, gây siêu lãng phí hàng chục tỷ USD làm tăng vọt nợ công quốc gia.

Theo Global debt clock (Đồng hồ báo nợ công thế giới), trước ngày 17-1-2013, nợ công của Việt Nam ở mức trên 70,576 tỷ USD; bình quân nợ công theo đầu người là 787,9 USD;

chiếm 49,5% GDP, tăng 13% so với năm 2011. Còn trước nữa, ngày 4-9-2012, nợ công Việt Nam khoảng 67,6 tỷ USD, tương đương 50% GDP, bình quân nợ là 756,9 USD/người dân. Tính từ ngày 4-9-2012 đến nay nay, nợ công Việt Nam đã tăng vọt 4,9 tỷ USD, bình quân mỗi người dân từ người già đến em bé mới chào đời phải “gánh” tới 826.4 USD nợ công. Đây là kỷ lục chưa từng có trong lịch sử kinh tế VN!

Từ năm 2000 trở lại đây, do đầu tư ồ ạt vào hạ tầng giao thông – đặc biệt là đường sắt, hàng không, cảng biển bằng vốn vay ODA nhưng hiệu quả mang về là thấp nhất, gây siêu lãng phí và biến Việt Nam trở thành con nợ lớn nhất về ODA.

Phong trào đua nhau đầu tư tràn lan lên tới 260 cảng biển, giành kỷ lục nhiều nhất trong ASEAN, nhiều gấp 2 lần các nước liên minh EU. Trị giá tài sản công lên tới 100 tỷ USD, mà chỉ đạt 2% thị phần vận tải hàng hóa - không hề vận tải hành khách nên hiệu quả kém xa một cảng biển ở châu Âu, gây siêu lãng phí tới 97% tài sản công.

Hàng hải đi kèm là “công nghệ tân trang đồ cổ” Vinashin, Vinalines làm thất thoát, để lại một món nợ nước ngoài khổng lồ nhiều tỷ USD. Việc nỗ lực “tái cơ cấu” bất thành đã gây nên phá sản Vinashin, để lại món nợ Chính phủ, mà thực chất là Nhà nước và nhân dân phải gánh. Hàng loạt tàu biển “Nữ hoàng” nổi nhau chìm - cháy và 7 “tàu biển triệu đô” cùng Hoa Sen... bị siết nợ hoặc đang nằm chờ bán sắt vụn tại các cảng nước ngoài, gây tổn thất kép nặng nề, làm tan nát sự nghiệp mà Việt Nam vốn là nước có thể mạnh.

Đường sắt có tới 3.200 km, trị giá tài sản công 30 tỷ USD với 4 vạn 2 ngàn người vận hành, mà chỉ đạt 16 triệu hành khách/năm, chỉ bằng 1/20 đường sông, cũng “thi đua” lập nhiều siêu dự án Đường sắt cao tốc (ĐSCT). Sau 10 năm theo dự án công nghệ “tân trang đồ cổ” cho ĐS khổ 1 mét, mà hành trình HN - TP HCM vẫn chỉ 32 tiếng và đã trở thành “Đường sắt cổ vật” ngốn 2 tỷ USD ngân sách, thành “tiền mất tật mang”. Tại kỳ họp thứ 5 (10-2012) QH duyệt chi tiếp 1.800 tỷ đồng cho đường sắt không khác gì “hòn đá tảng ném xuống ao bèo” theo kịch bản tân trang ụ tàu – tàu biển “đồ cổ” ngốn nhiều tỷ USD

làm tăng vọt nợ công. Như vậy, nói một “Vina Đường sắt” nợ nần, đồ cổ không kém Vinashin, Vinalines liệu có chính xác?

Hàng không có tới 63 sân bay giá trị 70 tỷ USD với khoảng 3 vạn người lao động, lợi thế thị trường và khí hậu nhất khu vực, đầu tư tới 10 sân bay quốc tế gấp 3 lần Nhật Bản, 26 sân bay tầm cỡ quốc tế và khu vực đang hoạt động, tiềm năng vận tải 200 triệu hành khách/năm, mà chỉ đạt 12 triệu hành khách/năm, lãng phí trên 94%.

Do áp dụng “công nghệ đường bay cổ đại thời tiền sử” nên không bao giờ có lãi. Từ hàng không quốc gia VNA đến tất cả các hãng hàng không tư nhân đều thua lỗ nặng nề. Từ năm 2000 đến nay, Chính phủ đều phải ký bảo lãnh Tín dụng thư (L/C) hàng trăm triệu USD/năm bao cấp nuôi hàng không nhưng với sản lượng khiến tốn 12 triệu hành khách/năm nên không thể có lãi để đủ nuôi quân và trả nợ. Các hãng hàng không như ICA, MCA phải thua lỗ phá sản, JPA mỗi tháng lỗ 2 triệu USD được “tái cơ cấu” dồn gánh nợ quốc gia lên VNA thành nợ công chính phủ. Nợ lũy tiến của hàng không nhiều năm lên tới nhiều tỷ USD không còn có khả năng chi trả và trở thành một “Vina Hàng không” là sự thật tất yếu không ai muốn!

Như vậy, tổng giá trị tài sản đường sắt, hàng không, hàng hải là 200 tỷ USD, trong đó có hàng chục tỷ USD vay từ vốn ODA để xây dựng hạ tầng mà mỗi năm chỉ vận tải 28 triệu hành khách, chỉ bằng 1/2 so với sản lượng cho 150.000 cán bộ nhân viên đường sắt, hàng không, hàng hải và có lãi để trả nợ ODA?

Tại cuộc báo cáo khoa học ở bộ GTVT ngày 13-2-2013 trước 300 tiến sỹ GTVT và nhiều phóng viên, vụ trường Vận tải Trần Ngọc Thành công bố: “Thị phần hành khách của 3 loại cơ giới chủ lực hiện đại là đường sắt, hàng không, hàng hải chỉ đạt dưới 1%”. Đây là số liệu chính xác, trung thực của “người phát ngôn” Bộ GTVT trước báo giới và các nhà khoa học. Tỷ lệ dưới 1% (có như không) là thị phần “quái dị nhất” chưa từng có trong lịch sử giao thông thế giới phản ánh sự thất bại nặng nề trong GTVT do “tứ đại Vina” gây ra. Đó là hiệu quả “cao nhất” của vốn vay ODA trong GTVT dồn gánh nợ nước ngoài lên vai nhân dân!

Đến lúc Quốc hội cần trọng với các siêu dự án tỷ đô

Đã lãng phí tới 200 tỷ USD tài sản quốc gia vào 260 cảng biển, 63 sân bay, 3200km đường sắt, mà hiệu quả

Nghèo mà chơi sang, vì sao?

.....**Lê Diễn Đức 11-11-2013**.....

mang lại thấp nhất chỉ 1% thị phần vận tải, vậy mà hiện nay các Thứ trưởng, Cục trưởng hàng không, đường sắt, hàng hải tiếp tục tư duy “bày đàn đa cấp” đua nhau liên kết giữa Cục và các “Tập đoàn Vina” lập nhiều siêu dự án tỷ đô vay vốn ODA đầu tư vào cảng biển, sân bay, “đường sắt đô cổ tân trang” có nguy cơ tiếp tục “ném nhiều tỷ USD qua cửa sổ” để trục lợi. Hàng chục dự án sân bay tỷ đô, cảng biển tỷ đô liên tục được lập và chuẩn bị đưa ra trình Quốc hội đang làm cho 90 triệu dân ngất ngây xen lẫn hoang mang.

Từ năm 2000 trở lại đây, các thứ trưởng và các cục trưởng của 5 loại hình vận tải là người trực tiếp giúp việc, “tham mưu” cho các đời Bộ trưởng rất nhiều siêu dự án đã để lại điển hình “Tứ đại Vina”. Rõ ràng rằng các thứ trưởng, cục trưởng GTVT là “đồng tác giả” cùng các tập đoàn vận tải tạo nên kỳ tích 1% thị phần vận tải, là những người “có thành tích” lớn nhất đưa nợ công Việt Nam “đạt đỉnh Vinh quang” 72,5 tỷ USD.

Chính các thứ trưởng, cục trưởng đường sắt, hàng không, hàng hải quản lý an toàn công nghệ các công trình trọng điểm lại là tác giả viết “Nhật ký chìm tàu” (Vinashin Queen, Saigon Queen, Vinashin-Vinalines, Cần Giờ) và “Nhật ký lật tàu” (Bàu Cá, S1, E1, Yên Bái, Hải Phòng), rồi thảm họa sập đường dẫn cầu Cần Thơ, thảm họa Cầu Gành, cho du nhập “công nghệ đồ cổ” gây “những cơn địa chấn” PMU 18, CPI, vụ phá sản Vinashin, Vinalines, “ĐS đồ cổ thời tiền sử”, “Hàng không chúa chổm” để lại gánh nợ khổng lồ hàng chục tỷ USD vốn vay ODA cho muôn đời con cháu!

Đến lúc Quốc hội phải cho các thứ trưởng, cục trưởng đường sắt, hàng không, hàng hải phụ trách “Tứ đại Vina” trực tiếp điều trần trước QH để đảm bảo quyền giám sát của nhân dân, ngăn chặn có hiệu quả các dự án về GTVT đang có nguy cơ làm nghèo đất nước! Tăng cường chế độ kiểm tra và truy cứu trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý Nhà nước về hậu quả gây nên từ “tứ đại Vina”.

Việc xử lý sai phạm của các tập đoàn trong lãng phí đầu tư công cần gắn trách nhiệm với các cơ quan quản lý Nhà nước là Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam và các cục, vụ, viện khác trong Bộ GTVT để làm gương cho nhiều bộ ngành!

Nguồn: kienthuc.net.vn



VN đang ở trong hình ảnh thu nhỏ của bà Phạm Thị Diệu Hiền, cựu chủ tịch Hội đồng quản trị Cty Thủy sản Bình An (Bianfishco)

Trong khi nợ của 10 ngân hàng thương mại 1.300 tỷ đồng, trong đó, riêng nợ của Bianfishco trên 1.200 tỷ đồng, thì bà Hiền vẫn sắm siêu xe Rolls-Royce Phantom và tổ chức đám cưới cho con với các loại xe đắt tiền khác như Bentley Flying Spur Speed, Ferrari F430...

Nữ “đại gia” còn nợ tiền thu mua thủy sản của bà con nông dân trên cả ngàn tỷ đồng và tiền lương của 1.200 công nhân. Đến nỗi phải bán nhà máy, bán nhà ở tại Mỹ... để lo trả nợ!

VN là quốc gia được hưởng vốn ODA ưu đãi vì là nước đang phát triển có mức thu nhập thấp. Trong hai thập niên qua, ODA được rót vào Việt Nam không hoàn lại 6,67 tỷ USD và vay 30,83 tỷ USD. Chưa kể các khoản vay khác của nước ngoài hơn 21,27 tỷ USD và của doanh nghiệp được chính phủ bảo lãnh là 14 tỷ USD.

Theo báo cáo của Ủy ban Tài chính-Ngân sách, hiện tại trong năm 2014 phải trả nợ 120.000 tỷ, trái phiếu chính phủ cả gốc và lãi chưa trả, cộng với vay đảo hạn là 70 ngàn, như vậy tổng phải trả là 190 ngàn tỉ (cỡ 9 tỷ USD), bằng 24,2% tổng thu ngân sách mà trong năm 2013 ước tính sẽ hụt thu khoảng 63.630 tỷ đồng. Tới năm 2015 bội chi trả nợ có thể lên tới mức báo động đỏ 30%, trong khi ngưỡng an toàn của nợ công được nâng từ 55% lên 65%. Thực tế, cái gọi là nợ công cao hơn nhiều vì còn yếu tố khác thuộc trách nhiệm của chính phủ, đó là các khoản bảo lãnh cho các doanh nghiệp.

Sân bay Long Thành

Dự án xây dựng sân bay Long Thành với số tiền đầu tư 8 tỉ đôla tạo ra nhiều ý kiến tranh cãi trong kỳ họp thứ 6 của Quốc hội Việt Nam khóa 13.

Nói về sân bay Long Thành, Bộ trưởng Đinh La Thăng trong một

lần bị chất vấn đã nhấn mạnh: “Kết quả nghiên cứu quy hoạch cho thấy: việc xây dựng Cảng hàng không quốc tế LT là phù hợp, cần thiết và hiệu quả cho sự phát triển lâu dài của ngành hàng không dân dụng nói riêng và cho cả nước nói chung”.

Đầu tư mở rộng phát triển sân bay Tân Sơn Nhất và sân bay Biên Hòa, để đáp ứng mục tiêu quy hoạch cho 100 triệu hành khách thì còn tốn kém hơn nhiều so với việc đầu tư tại L. Thành, theo Bộ trưởng.

Thực chất không như vậy. Số liệu của Cục thống kê SG do Cảng hàng không Tân Sơn Nhất báo cáo, cho thấy từ năm 1996-2000 hành khách tăng bình quân 6,8%/năm, trong đó khách quốc tế tăng 7,5%, khách nội địa tăng 5,8%. Trong giai đoạn 2001-2010 lượng khách tăng bình quân 10,8%/năm, trong đó khách đi đường nội địa tăng 15,6% còn khách đi đường quốc tế chỉ tăng 6,1%/năm. Trong 2 năm 2011-2012 bình quân mỗi năm lượng khách giảm 4,9%, trong đó nội địa giảm 4,4% và quốc tế giảm 5,6%.

Nhìn dài hạn kể cả những năm có tốc độ tăng trưởng cao thì lượng hành khách cũng chỉ tăng trong khoảng 10% mà có xu thế khách nội địa tăng cao hơn khách quốc tế. Nếu theo xu hướng của năm 2001-2010, dự tính đến năm 2015 lượng khách tăng được khoảng 16 triệu, tới năm 2020 sẽ là 24 triệu khách. Và đến khi đó Tân Sơn Nhất mới quá tải, nếu không mở rộng.

Trong buổi họp lấy ý kiến các cử tri thuộc đoàn đại biểu quốc hội tại Sài Gòn về việc xây dựng sân golf trong sân bay Tân Sơn Nhất và xây sân bay quốc tế Long Thành hôm 17-10, ông Nguyễn Thiện Tổng nói không nên xây dựng sân bay Long Thành quá sớm vì không hiệu quả kinh tế. Trước mắt nên tiếp tục sử dụng sân bay Tân Sơn Nhất và mở rộng để nâng cao năng lực.

Trong khi đó, ông Nguyễn Quang Thái cho rằng “Việc xây dựng sân bay L. Thành là quy hoạch lâu dài, có thể bàn ở 30-50 năm sau,

chứ không phải thời điểm này”.

Ông Nguyễn Đăng Diệp, Phó giám đốc Trung tâm Công nghệ sinh học nông nghiệp chỉ ra sự bất hợp lý trong dự án sân bay Long Thành khi hạ tầng hàng không Việt Nam hiện nay còn quá lãng phí. Cụ thể, sân bay nước ta quá nhiều so với các nước trong khu vực. Nhiều sân bay quốc tế chưa sử dụng hết công suất như: Cần Thơ, Phú Quốc, Liên Khương, Cam Ranh, Phú Bài... Vì vậy, việc xây dựng thêm sân bay Long Thành là một sự lãng phí rất lớn bởi chất lượng dịch vụ của Việt Nam còn kém, tính cạnh tranh quốc tế chưa cao, khó khai thác hết năng lực sân bay Long Thành theo dự án. Nếu chỉ khai thác khách đến Việt Nam thì Tân Sơn Nhất thừa khả năng.

Ông Diệp cho rằng cần xem các bài học thực tế từ chuyện thua lỗ của Vinashin, Vinalines, từ chuyện quốc hội đã không thông qua dự án đường sắt cao tốc, từ chuyện nhiều khu công nghiệp mới sử dụng 20%, 80% bỏ hoang... để rút kinh nghiệm cho vấn đề đầu tư tại sân bay Long Thành, sân golf trong sân bay, hay cả dự án “trục đường tâm linh” Mỹ Đình-Bái Đình.

Ông Diệp nói: “Tại sao không mở rộng “sân bay vàng” Tân Sơn Nhất, mà lại lấy đất sân bay làm sân golf? Tại sao không tận dụng và mở rộng sân bay Biên Hòa đã có sẵn và diện tích rất lớn?”.

Ông Trần Đình Bá, tiến sĩ của Hội Khoa học kinh tế Việt Nam nói: “Hàng không VN với trên 63 sân bay trong đó có 26 sân bay tầm cỡ đang hoạt động với 10 sân bay quốc tế, gấp 3 lần Nhật Bản. Tổng giá trị tài sản hạ tầng hàng không trên 70 tỷ USD với tiềm năng không nhỏ hơn 200 triệu hành khách/năm mà năng lực vận tải hiện nay là 12 triệu hành khách/năm, lãng phí trên 94% thị phần. Do vậy, nếu cứ tiếp tục bàn xây thêm sân bay nữa thì e rằng tiếp tục lãng phí và lấy đâu ra lượng khách để bù đắp”.

Cho nên, xây dựng sân bay Long Thành bây giờ là lãng phí, sẽ “trùm mèm” như hải cảng, ông Bá lưu ý.

Các dự án cảng

Đúng như thế. Nhìn thấy bờ biển

dài trên 2000 km, chứa đựng một tiềm năng lớn, nhà nước CSVN với tầm nhìn “vươn ra biển lớn” đã cho xây dựng ở ạt cảng biển.

Dự án hơn 8.000 tỷ (398 triệu USD) đường hành lang ven biển phía Nam kéo dài từ cửa khẩu Xà Xía (biên giới Campuchia) về Cà Mau, nối vào Quốc lộ 1, tháng 5-2011 được Thủ tướng Chính phủ cho lệnh khởi công và theo kế hoạch, sẽ hoàn thành sau 36 tháng. Tuy nhiên đang mắc hàng loạt sai phạm, khâu quản lý chất lượng công trình bị buông lỏng, chủ đầu tư – Tổng Công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long– “nướng” ngân sách không thương tiếc!

Dự án luồng hàng hải cho tàu trọng tải lớn vào sông Hậu qua kênh Quan Chánh Bó, khởi công tháng 11-2007 dự tính khoảng 3.150 tỉ đồng, tới năm 2013 nâng lên 10.320 tỉ đồng. Dự án này đã bị Ngân hàng Thế giới từ chối cho vay 200 triệu USD vì lý do tính khả thi không bảo đảm. Các nhà khoa học cũng đã cảnh báo. Bất chấp, dự án vẫn được tiến hành cuối năm 2007 với vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Dự án 367 tỷ đồng cảng Phú Hữu dù đã hoàn thành 2 năm, nhưng hiện vắng tanh, không có chiếc thuyền nào cập bến vì thiếu đường dẫn, mỗi năm phải chi gần 40 tỷ đồng cho cảng này.

Dự án cảng biển Năm Căn và nhà máy đóng tàu do Vinalines làm chủ đầu tư rơi vào hoang phế trong khi nhiều người dân mất đất, mất nhà và vỡ mộng làm công nhân.

Các cảng nước sâu Cái Mép–Thị Vải chi phí gần 500 triệu USD được đầu tư bằng nguồn vốn ODA Nhật Bản, từ năm 2012 tới nay chỉ đạt 15–20% công suất, dẫn tới tình trạng các cảng đua nhau chào bóc xếp rất thấp, thậm chí dưới mức giá thành để giành chân hàng”.

Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng được biết đến với cái tên Dự án cảng Lạch Huyện với mức đầu tư khoảng 25 ngàn tỷ đồng (khoảng 1,25 tỷ USD). Hội đồng khoa học đã có chất vấn phương pháp luận, các vấn đề về kỹ thuật tính toán, các

tác động xấu về môi trường, nhưng vẫn được Thủ tướng phát lệnh khởi công 4-2013.

Đây là chưa tính tới các báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa sát thực tế, dân chúng “chưa biết sống bằng gì khi phải di dời”, nếu làm sân bay Long Thành.

Có làm mới có “ăn”

Thực ra chẳng phải nghèo mà chơi sang! Có làm mới có ăn. Giáo sư Nguyễn Trường Tiền, chủ tịch Hội Cơ học đất & Địa kỹ thuật công trình, về dự án Lạch Huyện, đã nói: “Vi quyền lực và tiền bạc đã kết hợp thành một đường thẳng”.

Còn chuyên gia kinh tế Bùi Kiến Thành: “Ở Việt Nam đang có vấn đề cực kỳ nghiêm trọng, đó là nạn tham nhũng và rút ruột các công trình đầu tư từ nợ công... Một công trình bị rút ruột ba, bốn lần. Theo báo cáo của Quốc hội, công trình nào cũng bị rút ruột 5, 10, 20%, thậm chí đến 30%”.

Trên tờ Doanh Nhân Sài Gòn Cuối Tuần (7-10-2011), ông Huỳnh Bửu Sơn nhận định:

“Có một thực tế là nhiều tỉnh thành rất thích những dự án lớn, quy hoạch khu đô thị lớn, nhiều tỉnh đua nhau làm nhà máy điện, xây cảng biển, sân bay. Vũng Tàu dù chỉ cách SG 120km cũng xin làm sân bay quốc tế. Với tư duy kiểu đó, thử hỏi nền kinh tế sẽ phân tán đến mức nào! Nhiều bản đề án quy hoạch rất xa rời thực tế, người ta làm chỉ để được rút ngân sách thôi”.

Bởi vì, cũng theo ông Bùi Kiến Thành, “quy hoạch và thực hiện quy hoạch tạo mảnh đất màu mỡ cho tham nhũng tồn tại và phát triển”. Theo ông, “những người đại diện Nhà nước sử dụng tiền Nhà nước vay nước ngoài về để làm những việc ích nước lợi dân mà không làm, mà làm thất thoát nghiêm trọng nợ công thì tội rất lớn”.

Kết luận

Cảng Lạch Huyện được thực hiện thì sân bay Long Thành chắc cũng nằm trong tính toán. Lòng tham vô đáy trước miếng mồi quá lớn. ĐCSVN thực sự coi thường dư luận, đang đẩy đất nước vào bi kịch nợ nần, giống như nữ đại gia Phạm Thị Diệu Hiền. ●●●●●●●●●●

ĐẬP THỦY ĐIỆN VÀ NHÓM LỢI ÍCH

.....*Kính Hòa RFA 19-11-2013*.....

Các đập thủy điện miền Trung, nơi có dòng chảy rất xiết, đã gây nhiều tai họa trong thời gian vừa qua. Tại sao người ta lại xây dựng những công trình nguy hại cho người dân như vậy? Có phải vì những lợi ích của những nhóm người nào đó?

Chết vì lũ của thủy điện

Bài toán năng lượng cho một quốc gia đang phát triển và đông dân như Việt Nam không bao giờ dễ dàng. Thủy điện từ lâu đã được tính đến như một nguồn năng lượng rẻ tiền và không gây ô nhiễm. Những đập thủy điện đầu tiên được xây dựng ở miền Nam và miền Bắc trong những năm đất nước còn chiến tranh, đó là các nhà máy Đa Nhim ở miền Nam và Thác Bà ở miền Bắc. Vào thời gian ấy khái niệm đánh giá tác động môi trường chưa ra đời nói chung, và tác động nguy hại của các đập nước cũng chưa được biết đến nhiều. Những con đập được tiếp tục xây sau khi chấm dứt chiến tranh, những con đập lớn ở miền Bắc như Hòa Bình, Sơn La, ở miền Nam như Trị An, và rất nhiều đập nhỏ trên các dòng sông ngăn chảy xiết ở miền Trung.

Theo Tiến sĩ Địa vật lý Nguyễn Thanh Giang, hiện thủy điện cung cấp đến 36% lượng điện cho cả nước với 226 công trình đang vận hành. Riêng bốn tỉnh miền Trung và hai tỉnh Tây Nguyên đã có gần 150 dự án thủy điện.

Trong thời gian gần một năm qua, các đập nước thủy điện ở miền Trung đã liên tiếp gặp những trục trặc, có khi đưa đến chết người. Đó là trường hợp các đập Dakrong 3 ở Quảng Trị, Yakrel 2 ở Gia Lai. Và tệ hại nhất là hàng loạt hồ thủy điện thủy lợi ở miền Trung phải xả lũ bất ngờ trong mùa mưa bão, gây thiệt hại về vật chất và cả sinh mạng cho người dân. Việc xả lũ gần nhất chỉ mới cách đây vài ngày, góp nước với thủy thần giết chết 34 người và gây ra vô vàn mất mát về nhà cửa mùa màng cho người nông dân vốn đã là tầng lớp nghèo nhất nước.

Điều đáng nói là việc xả lũ tại

họa đó đã trở thành bình thường vì nó cứ lặp đi lặp lại. Một người dân sống ở Đại Lộc Quảng Nam, nơi bị ngập sâu trong những ngày qua nói với chúng tôi: *“Dân miền Trung mình thì năm nào cũng bị bão lũ nên nó trở thành bình thường rồi. Tuy nhiên những năm gần đây thì lại có đặc điểm là những đập thủy điện người ta xây dựng lên; Ban đầu người ta nói là sẽ phát điện và sau đó vào mùa lũ thì người ta sẽ điều tiết nước lũ. Người ta giải thích là khi lũ về người ta sẽ chứa nước lại bớt, người ta sẽ giảm thiểu nước trong con lũ. Qua thực tế thì những năm vừa rồi thì những điều người ta nói là không đúng. Lượng nước trong hồ luôn rất nhiều rồi vì vậy khi lũ về người ta sợ vỡ đập nên lại càng xả nước nhiều ra thêm nữa làm cho lũ càng trầm trọng hơn nữa. Nguy hiểm nữa là khi xả nước, người ta làm cho mực nước dâng lên rất là nhanh. Nhiều người dân trở tay không kịp.”*

Khi các tai nạn hồ nước xảy ra trong thời gian qua, các chuyên viên quản lý nói rằng trách nhiệm lớn là do bên thi công đã không làm tốt công trình, còn chuyện xả lũ bất ngờ là chuyện chẳng đáng đùng do việc theo dõi mưa không tốt.

Nguy hiểm và bất hợp lý

Trong chương trình địa lý Việt Nam ở bất cứ thời nào cũng đều có ghi nhận về đặc tính những con sông miền Trung Việt Nam là chảy rất xiết trong mùa mưa bão, do dòng sông rất dốc và ngắn. Và nay lượng nước chảy xiết đó lại càng tăng lên do rừng ở nguồn các con sông và trong lưu vực của chúng không còn nhiều nữa. Khi được hỏi phải chăng sự bất lợi về địa lý của miền Trung cũng là nguyên nhân gây ra những tai họa từ các đập thủy điện của vùng này, Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang nói: *“Đúng như vậy, các hiểm họa là do sự xây dựng tùy tiện, và những tai nạn xảy ra chứng tỏ là cả hệ thống thủy điện ở miền Trung là không tồn tại hợp lý.”*

Sự bất hợp lý ấy có thể được biết đến khi dự án được đưa ra để đánh

giá tác động môi trường của nó.

Cũng giống như bất kỳ quốc gia nào khác ở thế kỷ 21 này, những dự án lớn ở Việt Nam đều cần phải trải qua việc đánh giá tác động môi trường. Ông Nguyễn Huỳnh Thuật, một chuyên gia về rừng nhiều lần lên tiếng bảo vệ rừng quốc gia Nam Cát Tiên bị đe dọa bởi các công trình thủy điện, nói về đánh giá tác động môi trường ở VN như sau:

“Đơn vị chủ đầu tư lại thuê đơn vị đánh giá tác động môi trường, nên thường bao giờ chủ đầu tư cũng thuê người ủng hộ họ chứ không mang tính chất độc lập.”

Bộ Tài nguyên-Môi trường thẩm định, nhưng thẩm định để làm chứ không phải để dừng lại. Bước thẩm định là bước cuối cùng của quá trình đầu tư. Tôi thấy qui trình ‘lộn ngược’. Có một số bài nói thủy điện VN đi ngược với thế giới là vậy đó. Nói chung những đánh giá tác động của Việt Nam chỉ làm cho đúng thủ tục thôi, gọi là cho đẹp về mặt hình thức, thủ tục; chứ không phải một của để đóng lại hay mở ra.”

Như vậy, việc xây cất những công trình thủy điện trên vùng đất miền Trung, mà về mặt địa lý có thể gây ra nhiều tai họa, chỉ tuân theo ý chí của người quyết định mà không tuân theo sự hợp lý của thiên nhiên và tri thức con người.

Sự duy ý chí ấy là một yếu tố hàng đầu trong các quyết định chính trị ở Việt Nam. Và ở thời buổi kinh tế thị trường, ý chí chính trị ấy còn dính líu sâu nặng với lợi nhuận nữa. Tiến sĩ Trần Nhơn, nguyên Thứ trưởng Bộ Thủy lợi nói với chúng tôi: *“Thủy điện được tiếp cận trên quan điểm thị trường, có đầu tư và hoàn vốn nên người ta lao vào kinh doanh. Đối với thủy điện, thường những công trình với kết cấu hạ tầng như vậy thời gian hoàn vốn phải từ 30-40 năm; nhưng do cơ chế hiện hành, những dự án thủy điện nhỏ nhỏ, vừa vừa hiện nay người ta tính ra chỉ độ hơn 10 năm thôi. Do đó, người ta lao vào bỏ vốn đầu tư thành ra hơi loạn.”*

Rất nhiều thủy điện nhỏ và vừa như vậy hiện nay có chủ là các công ty tư nhân. Phải chăng việc chẳng màng đến các bất lợi của thiên

nhiên ở đây đã mang dáng dấp của các nhóm lợi ích? Và điều này phải chăng cũng được bảo đảm bởi một điều khoản trong luật đất đai là đất đai sẽ bị giải tỏa để dùng cho các công trình phát triển kinh tế xã hội?

Sự câu kết giữa các quyết định chính trị và lợi nhuận ấy trong một môi trường thiếu vắng tự do ngôn luận, thì liệu những qui trình đánh giá tác động môi trường có thể làm gì được để dừng lại những hiểm nguy chết chóc treo trên đầu người dân miền trung trong mùa mưa lũ?

Kỹ sư Phạm Đình Cung, một chuyên gia kỹ thuật từ Pháp nói rằng, VN không thiếu các chuyên gia giỏi, vấn đề là không có chỗ để phân biện. "Ai quyết định Cái chỗ để phân biện ấy?" Đường như câu trả lời cho bài toán phân biện cho các cơn lũ nhân tai ở miền Trung là nó có cùng một ẩn số với bài toán phân biện cho mô hình kinh tế xã hội VN đang nằm dưới sự lãnh đạo duy nhất của ĐCS *****

AI TRÁCH NHIỆM KHI "XẢ LŨ GIẾT DÂN" ??

.....Phạm Chí Dũng 18-11-2013.....

Người dân nghèo Việt Nam thật quá cam chịu! Dân tộc Việt Nam thật quá nhẫn nhục!

Cả rêu đất hình chữ S đã quần quai trong một thảm cảnh vô cảm đồng loại chưa từng có! Những vụ xả lũ thủy điện như một cách "giết sống" đến ba chục mạng người mà vẫn không một quan chức nào phải chịu trách nhiệm!

Những cái chết tang thương đã đột ngột trùm lên vùng lũ miền Trung vào giữa tháng 11-2013, trong mùa mưa to gió lớn cùng với trận dịch xả lũ của đồng loạt 15 hồ thủy điện.

Đáy trách nhiệm và đỉnh phần uất
Ở trên cao và trùm lên tất cả, trách nhiệm thuộc về bộ trưởng Vũ Huy Hoàng, người đứng đầu một bộ có tiếng nói quan trọng nhất trong vấn đề quy hoạch thủy điện, phê duyệt các dự án thủy điện.

Bất chấp những lời dẫn dụ đầy nguy biến của giới quan chức chính phủ và bộ ngành, tất cả đều đã quá chậm. Bất chấp vài trăm dự án thủy điện cuối cùng cũng buộc phải gạt ra khỏi quy hoạch, hàng trăm dự án thủy điện còn lại đã quét đi hơn 50.000 hecta rừng, hàng ngàn hecta đất ở, đất trồng trọt của người dân... khiến

dân chúng phải chuyển nhà, chuyển cửa, mất nghề... khốn đốn trong sinh hoạt. Nhiều người dân trắng tay và cũng trắng xóa lòng tin vào chế độ.

Đáy trách nhiệm quan chức luôn là đỉnh phần uất của nhân dân.

Vụ xả lũ của 15 hồ thủy điện lại nằm trong chuỗi "giết sống" người dân một cách có hệ thống trong mùa mưa bão. Vào giữa tháng 9-2013, đã có một chứng thực mang tính bất chấp với cú xả lũ thịnh linh vào vùng trũng lòng dân Đắc Lắc của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), khiến ít nhất 11 người mất tích.

Không thể gọi khác hơn, người dân vùng rón lũ đã bị ép chặt vào một cái đáy không lối thoát. "Dưới đáy" ở VN cũng là đêm không ngủ. Những nạn nhân chỉ trong phút chốc đã bị mất toàn bộ tài sản nhỏ nhoi và miếng ăn còn sót lại. Nhưng đã không một hành động nào được các "đầy tớ" làm sáng tỏ cho những cái chết trong quá khứ để tránh thoát những cái chết vừa mới xảy ra.

Phụ Yên với liên tiếp những cú xả lũ của Thủy điện sông Hinh và Thủy điện sông Ba Hạ những năm trước đã là một điển hình về sự vô lương tâm

chưa hề có đáy. "Vô cảm" xem ra vẫn là từ ngữ nhẹ nhàng và lịch sự mà báo giới và dư luận dành để mô tả về quan chức thời nay.

Tội ác

Tội ác đã đến từ cấp độ không chỉ vô cảm, mà còn hơn thế nhiều, rất nhiều. Người ta nên nhớ trong những năm 2007-2008, tập đoàn EVN đã làm nên một một kỷ lục ghê gớm về số lỗ do đầu tư trái ngành vào bất động sản, chứng khoán. Để vào năm 2013, một báo cáo của cơ quan chức năng mới cho biết số lỗ còn treo mà EVN bị nhấn chìm trong đó lên tới hơn 34.000 tỷ đồng, tương đương với hàng trăm ngàn ngôi nhà tình nghĩa.

EVN cũng đã hóa thân như một trong những tác nhân ghê gớm nhất trút lỗ lên đầu người dân, với các chiến dịch tăng giá điện được tiến hành không ngưng nghỉ, liên tiếp gây sức ép lên đời sống dân sinh cùng kích động lạm phát. Cơ quan chủ quản tập đoàn này -Bộ Công thương- cũng rất thường bị dư luận nghi ngờ về không ít lần "đi đêm" cho những đợt tăng giá làm khốn đốn dân tình.

Giờ đây, sau tất cả những hậu quả không thể tha thứ, giới quan chức mới như nén cười để bàn thảo với nhau về cái được gọi là "cần có quy chế phối hợp trong việc xả lũ".

Để sau hàng loạt vụ xả lũ như một cách giết sống người dân, vẫn không có bất kỳ một quan chức nào bị đưa ra truy tố và xét xử. Mọi việc vẫn treo nguyên vẹn ở đó, hệt như dòng lũ trắng luôn treo lơ lửng trên đầu người dân vùng rón lũ.

Với nhiều người dân và cả những công chức vẫn thế thiết trong thói quen cam chịu, âu đó cũng là bi kịch của một đất nước quá kém dân chủ. Dân chủ càng tụt hậu, đạo đức càng lụn bại thì càng khó có chuyện chịu trách nhiệm hành chính về những hậu quả đã quá đủ để kết tội hình sự.

Nhưng ở Việt Nam, vẫn chưa có một cuộc biểu thị phần uất đích đáng nào dành cho quá nhiều hậu quả khủng khiếp về kinh tế và dân sinh, và vẫn còn lâu mới có được "văn hóa từ chức". Tất cả vẫn đang bị kìm nén bởi chính những đạo luật về quyền tự do lập hội và quyền tự do biểu tình mà có lẽ còn lâu mới được đề muợn bởi bà mẹ Hiến pháp.

Ở Việt Nam, người ta vẫn trầm uẩn lòng nhân hận không thể hiểu nổi và còn chưa hồi kết. Tâm thế trầm cảm trầm mền không thể diễn tả ấy lại vẫn lắng đọng nơi hoàng cung quốc hội, bên lề báo giới và trong vô số hiện tồn ngổn ngang vẫn ngày đêm hành hạ lương tâm của những người còn rơi rớt lương tâm.

Xót xa thực chất phải cộng hưởng với cùng khổ không lối thoát. Không thể nói khác hơn, tội ác của EVN và ngành thủy điện đang đẩy trách nhiệm của giới quan chức xuống một cái đáy chưa phải tận cùng, đồng thời thúc tình cảm phẫn nộ của các nạn nhân lên đến cận đỉnh điểm.

Không cần và không còn thời gian để bàn về "quy chế phối hợp xả lũ" nữa. Mưa lũ vẫn đang và vẫn sẽ tiếp diễn, ập xuống từ trên trời nhưng cũng sẽ dội lên từ lòng đất. Sẽ còn những cái chết, nhiều sinh mạng bị đánh cắp và đánh cướp.

Muộn còn hơn không, vụ xả lũ thủy điện ở các tỉnh miền Trung cần phải được người dân kiện ra tòa án, với trách nhiệm đầu tiên thuộc về những doanh nghiệp thủy điện, EVN và trách nhiệm điều hành của lãnh đạo Bộ Công thương.

Đã đến lúc xã hội dân sự cần lên tiếng ở VN. Một xã hội của người dân, trí thức và những người còn lương tâm trong Đảng. Trách nhiệm ấy, không thể khác hơn là phải khởi tố vụ án xả lũ gây chết người, trong đó không thể loại trừ trách nhiệm của những quan chức cấp ủy viên trung ương đảng như ông Vũ Huy Hoàng.

SÁNG KIẾN THÀNH LẬP ỦY

KIỆN CÁC THỦY ĐIỆN.....**Ks Nguyễn Văn Thanh 17-11-2013**.....**BAN KIẾN CÁC THỦY ĐIỆN**

Đã có tổng kết đợt mưa lũ vừa rồi: ít nhất 29 người chết, mất tích, trong đó có những cái chết rất thương tâm như câu chuyện hai cô giáo còn rất trẻ -mới 22 tuổi- đi dạy thì bị nước cuốn chết. Chưa kể hàng vạn người trắng tay, màn trời chiếu đất, cơ nghiệp cả đời tiêu tan chỉ trong một đêm.

Nguyên nhân của những đau thương trên là do trời: ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, gây mưa. Trời làm thì không thể tránh hay kiện cáo được.

Cũng như những tên trộm lợi dụng đêm tối để gây án rồi tẩu thoát, các thủy điện (TĐ) đã lợi dụng “cơ trời” để gây tội: 15 thủy điện đã đồng loạt xả lũ. Bao nhiêu nước do trời mưa, bao nhiêu nước do thủy điện xả lũ, không ai biết. Vì không thể biết nên các chủ nhà máy thủy điện dễ chối tội và vô can.

Điều cay đắng, đây không phải là lần đầu tiên. Năm nào người dân Miền Trung nghèo khó cũng bị đại nạn này. Thủy điện xả lũ đã thành đại họa cho dân miền trung. Như án tử hình treo lơ lửng trên đầu họ.

Mỗi lần tai họa gây ra, cộng đồng lại dậy sóng chỉ trích các thủy điện, thậm chí là các cấp chính quyền có liên quan, nhưng rồi mọi việc lại đầu vào đó. Vì sao vậy? Vì cái ác không bị phán xét và trừng phạt thích đáng. Tội ác nếu không được phán xét, trừng phạt thích đáng thì sẽ không bao giờ dừng lại.

Có một thực tế, chúng ta không thể van xin lòng tốt của kẻ khác. Chúng ta cần lời chúng ta tòa để công lý được thực thi.

Dù bị thiệt hại nặng nề, tính mạng, tài sản bị đe dọa nhưng từng người dân nghèo, thấp cổ bé họng không thể kiện cáo được. Họ bị hạn chế về tiền bạc, thời gian cũng như kiến thức về luật pháp. Trước thực trạng trên, tôi có ý định lập một UB để tiến hành kiện các chủ nhà máy TĐ ra tòa. Rất mong nhận được sự ủng hộ của mọi người.

KIỆN TẠI SAO KHÔNG? VÀ**TẠI SAO KHÔNG KIẾN?****1. Kiện tại sao không?**

Trong loạt bài: “Nói với mình và các bạn: về đẹp của chính trị”, với bài “Kiện, tại sao không?”, nhà báo Đoàn Trang cho rằng kiện tụng cũng là một hoạt động chính trị. Tôi đồng ý với quan điểm này.

Hoạt động chính trị chân chính là nhằm tạo ra một thể chế mà ở đó công lý được thực thi. Chúng ta có thể đạt mục tiêu này bằng cách thực hiện những vụ kiện tụng để qua đó cái ác được phán xét, trừng phạt và cũng thông qua kiện tụng, các vấn đề của cuộc sống, những bất công ngang trái được nhận diện rõ hơn. Từ những vụ kiện tụng, có thể là cơ sở cho những sửa đổi pháp luật để luật pháp trở nên công bằng, đúng đắn hơn.

Các hoạt động kiện tụng sẽ tạo ra dư luận rộng khắp quan tâm đến các vấn đề của đất nước, làm thức tỉnh dân quyền. Nền dân chủ chỉ được xây dựng vững chắc khi người dân hiểu được quyền của mình và sử dụng công cụ luật pháp để bảo vệ các quyền đó.

2. Tại sao không kiện?

Đó là về mặt lý thuyết, nhưng thực tế không phải lúc nào cũng vậy. Xin kể các bạn 1 câu chuyện: chị N có con 4 tuổi bị rơi xuống cống chết. Nguyên nhân thảm kịch trên là do đơn vị làm đường qua nhà chị đã tắc trách không che đậy nắp cống cho an toàn. Tôi nói với chị: “Chị hãy đâm đơn kiện đơn vị thi công ra tòa để làm ra lẽ, như vậy sẽ tránh được những vụ thương tâm như con chị. Chuyện con nít rơi cống chết cũng nhiều nhưng vẫn xảy ra, vì sao vậy? Vì nếu trước đây, có ai kiện tụng ra tòa làm ra lẽ, đề nghị phạt chủ thi công thật nặng, thậm chí là sửa luật nếu luật qui định mức phạt không xứng đáng để răn đe thì có lẽ con chị không bị nạn. Chị hãy làm để tránh cho các bà mẹ khác nỗi đau giống chị”.

Ban đầu, chị có vẻ cũng ủng hộ ý kiến tôi, nhưng sau đó chủ đầu tư hỗ trợ ma chay, bồi thường tiền

cộng với “tác động” nên chị thôi không nộp đơn khởi kiện. Chị nói trong giọng buồn: “*Mình thân cô, thế cô, thấp cổ bé họng, kiện không thắng người ta. Nếu có thắng thì thời gian hầu tòa sẽ mệt mỏi kéo dài, chuyện làm ăn không được. Rồi có thắng thì chi phí cho luật sư, đi lại, còn lại cũng không bao nhiêu. Đảng nào cháu cũng đã mất rồi, bên họ cũng đâu muốn vậy, đây chị là tai nạn rủi ro không ai muốn...*”.

Nghe chị nói mà lòng tôi buồn ngao ngán, điều chị nói không có gì sai. Gia cảnh khó khăn, chị phải tính toán cho cuộc sống của mình. Đảng nào thì con cũng đã mất, làm to chuyện cũng không lợi lộc gì, theo đuổi kiện tụng cũng chỉ rước mệt mỏi vào thân, có khi còn thiệt vì khi đó tiền nhận được ít hơn.

Có lẽ bao người mẹ mất con đều suy nghĩ giống chị nên chưa ai đưa việc tắt trách của đơn vị thi công ra tòa. Đó là nguyên nhân vì sao năm nào cũng có những chuyện thương tâm: *em bé rơi cống chết*.

3. Vấn đề kiện thủy điện

Như câu chuyện tôi kể trên, trong vụ xả lũ của thủy điện, người chết cũng đã chết rồi, người thiệt hại cũng đã thiệt hại rồi, phần lớn họ đều là dân đen, nghèo khó, do vậy chuyện kiện tụng đối với họ rất xa vời. Nhất là trong thể chế luật pháp tù mù, tòa án dễ bị đồng tiền lũng đoạn như xứ ta, thì thật là “vô phúc mới đáo tụng đình”. Những người khác -người có tiềm năng là nạn nhân trong tương lai- thì họ cũng không quan tâm, không thấy có trách nhiệm giúp đỡ những người thiệt hại kiện. Nắm được tâm lý này nên những kẻ gieo rắc tai họa vẫn cứ nhờn nhờn, đến mùa lụt lại lên, lại cứ ửng dung xả lũ.

Từ những thực tế mắc mứu trên, tôi nghĩ để vụ kiện có thể được thúc đẩy mạnh mẽ và thành công, chúng ta không chỉ kêu gọi người bị thiệt hại tham gia đề đòi công lý, bồi thường thiệt hại mà chúng ta còn làm cho nhiều người thấy trách nhiệm trong vụ kiện này. Vụ kiện sẽ góp phần mang lại an toàn cho họ, gia đình họ trong tương lai.

thanhipi@gmail.com

QUAY ĐẦU LÀ BỎ

.....**Lê Thị Công Nhân (8406) 19-11-2013**.....

Chúng tôi: Lê thị Công Nhân, Ngô Duy Quyền, Trương Văn Dũng, Lê Hùng, chị Trần Thị Nga dân oan Hà Nam, bé Tài 1 tuổi con chị Nga, cô Ly dân oan Vũng Tàu và nhiều cô dân oan khác vừa bị công an đồn Thụy Khuê kết hợp mật vụ, dân phòng, côn đồ đánh đập dã man tại đồn công an Thụy Khuê.

Sự việc như sau:

Mười một giờ sáng nay thứ 3 ngày 19-11-2013 gia đình chúng tôi (Nhân-Quyền-Lucas) và chú Lê Hùng (biên tập viên nhà xuất bản Thanh Niên đã về hưu) cùng anh Trương Văn Dũng đến đồn công an phường Thụy Khuê 23 phố Thụy Khuê, để yêu cầu họ giải quyết việc anh Dũng, anh Lê Thiện Nhân và chị Bùi Thị Minh Hằng đã bị công an đánh đập dã man gây thương tích (riêng anh Dũng bị gãy 3 xương sườn -khám thương tại bệnh viện Quân y 103) vào tối ngày 25-10 chỉ vì đến đồn công an đòi lại lều bạt soong nồi... mà họ đã thu giữ bắt hợp pháp của bà con dân oan H'mong xuống Hà Nội khiêu kiện oan sai. Những đồ dùng đó là do anh Dũng và những người bạn kêu gọi quyên góp và mang đến cho những người H'mong đau khổ này.

Khi chúng tôi đến nơi đã thấy gần 50 bà con dân oan Dương Nội và một số nơi khác tập trung ở vỉa hè bên kia đường đối diện đồn công an. Vào đồn, trực ban là một công an trẻ mặc quân phục đeo hàm thiếu úy nhưng không đeo biển tên. Ngay lập tức anh Dũng nhận ra hắn là một trong những tên công an đã đánh đập nhóm anh.

Tên trực ban hỏi tôi đến có việc gì, tôi đáp là có việc và hỏi biển tên của hắn đâu. Tên này nói hắn mới về làm nên chưa có biển tên. Câu trả lời ngu ngốc này chúng tôi nói lại với hắn một lần cho hết nhẽ: "Thôi đi, đeo hàm thiếu úy mà lại không có biển tên à? Công an có biển tên, số hiệu từ khi còn là sinh viên kia." Và yêu cầu gọi chỉ huy ra làm việc.

Tên trực ban cứ ngồi ỳ ra không đáp và liên tục đuổi chúng tôi ra ngoài bằng từ "mời". Thậm chí còn dọa cưỡng chế chúng tôi. Chúng tôi nói: "Đây là phòng tiếp dân chứ không phải nhà riêng các anh. Chính người dân nộp thuế để trả cho mọi chi phí ở đây."

Mật vụ trẻ đồng như quân Nguyên bên Tàu (mà có khi chúng đã theo Tàu cả rồi!) chia nhau chen vào ngồi những chỗ còn trống trên băng ghế, và còn giả vờ làm dân vào hỏi công

việc, nhân tiện "bức xúc bọn quỷ rối" thay cho công an quay sang chửi và cạ đánh chúng tôi. Chúng tôi nhận ngay ra hầu hết bọn chúng và chỉ mặt gọi tên thương hiệu "mật vụ" từng tên. Còn bảo chúng: "Thôi đi mà, đang chuẩn bị đánh dân thì đừng giả vờ làm dân nữa. Rờm đời quá!"

Khoảng 20 phút sau thì công an Nguyễn Thanh Xuân 3 sao 2 vạch vào. Hắn hỏi có việc gì, lúc này tôi mới nói chậm rãi và rõ ràng từng chữ: "Chúng tôi đến tìm gặp những thằng công an khốn nạn đã đánh đập dã man gây thương tích cho anh Trương Văn Dũng, Lê Thiện Nhân và chị Bùi Thị Minh Hằng vào ngày 25-10. Sự việc xảy ra đã gần 1 tháng mà những kẻ đó không hề thăm hỏi, xin lỗi, bồi thường gì cho nạn nhân. Đánh người thì phải xin lỗi. Đánh người thì phải bồi thường. Đó là đạo đức và pháp luật. Sự việc diễn ra tại đây, thủ phạm làm việc ở đây, nên chúng tôi đến đây yêu cầu gặp họ với tư cách cá nhân để không phải kiện tụng. Việt Nam có câu vô phúc đáo tụng đình. Chúng tôi dù là nạn nhân nhưng vẫn ưu tiên giải quyết với tư cách cá nhân cho sòng phẳng như những người văn minh. Và nếu không giải quyết được ở góc độ tự nguyện thì chúng tôi sẽ kiện. Và tôi báo trước với anh: chúng tôi tin là chính quyền độc tài cộng sản Việt Nam này sẽ không giải quyết đâu. Nói vậy cho anh hiểu chúng tôi không phải kẻ ngây ngô."

Lúc này hắn mới hỏi tên tôi rồi quay sang hỏi ngay anh Dũng đang ngồi ở băng ghế cùng chú Lê Hùng, 2 bác dân oan và 1 tên mật vụ giả vờ dân (dù chẳng ai giới thiệu, tự khắc hắn nhận ra, hết chối là không biết gì!): "Tại sao anh khỏe mạnh thế kia, có bệnh tật ốm đau gì đâu mà không tự trình bày?" Anh Dũng đáp: "Tôi thật sự rất mệt. Hôm nay mới đỡ, đến đây yêu cầu các anh giải quyết vụ việc tôi bị tra tấn đánh đập dã man ở ngay tại đồn Thụy Khuê này ngày 25-10. Tôi ủy quyền trực tiếp tại chỗ cho cô Lê Thị Công Nhân làm việc với các anh." Tên Xuân ngay lập tức thể hiện trình độ hiểu biết pháp luật của một thượng tá công an bằng câu trả lời: "Anh khỏe mạnh vẫn nói được thì không được ủy quyền. Anh phải trực tiếp làm việc." Anh Dũng định lên tiếng thì tôi đáp: "Anh không phải nói nữa vì anh đã tuyên bố ủy quyền trực tiếp tại chỗ rất rõ rồi. (Quay sang tên thượng tá Xuân) Anh là thượng tá mà hiểu biết pháp luật kiểu gì vậy. Hóa ra

theo anh thì chỉ có người câm, bệnh nằm một chỗ mới được ủy quyền à?" Hắn bỗng dựng nổi khùng lên: "Chị không được nói đến cấp bậc của tôi nhá! Cái đấy không liên quan đến công việc." Ô hay! Người ta gọi cấp bậc của mình ra vừa quy củ, sang trọng và đúng đắn chứ sao!

Thực ra công an Việt Nam đã bao giờ có 3 thứ ấy đâu nên nghe mình gọi như vậy họ ngượng ngùng chẳng?! Cộng với bản chất hung ác, ngạo mạn nên sự ngượng ngùng ấy được thể hiện ra bằng một câu trả lời không biết nói gì hơn là "như thằng Saddam Hussein mất trí bản như con cú cườì nhai nhờ là dười hầm trú ẩn khi lính Mỹ rọi đèn vào lúc bị bắt."

Tay Xuân quay sang nói với tôi: "Chị không được phép gọi chúng tôi là thằng nọ thằng kia. Như thế là không lịch sự." Tôi đáp: "Tôi không gọi anh là thằng khốn nạn, tôi gọi những thằng đánh anh Dũng là những thằng công an khốn nạn và tôi sẽ vẫn gọi như thế, rõ chưa? Không gọi những kẻ đấy là thằng công an khốn nạn thì gọi là gì, chiến sỹ à, đồng chí à?" Hắn không đáp gì.

Sau đó một tên mật vụ rất cao lớn mặc bộ đồ đen ngồi vào chiếc ghế còn lại cạnh tôi, giả vờ làm dân đến làm việc, cứ tôi nói thì chen ngang. Đúng lúc đó bé Lucas đòi ăn quả ti ti của mẹ. Tôi kéo áo cho bé bú mẹ ngay tại đấy, tên mật vụ này ngay lập tức chớp lấy cơ hội dè bĩu tôi: "Vô duyên quá. Cho con bú thì ra chỗ khác." Thế có Chúa là tôi biết trước là hắn sẽ nói thế vì chúng vẫn có truyền thống như vậy. Tôi bình thản cho con bú và đứng đĩnh đáp: "Anh có biết mẹ cho con bú là một trong những điều đẹp nhất của nhân loại không? Liên Hợp Quốc và WHO luôn khuyến khích mẹ cho con bú bất kỳ lúc nào có thể. Anh mật vụ này, anh tưởng câu khích dêu vớ vẩn đấy hay lắm sao? Anh không có vợ con à?"

Sau đó tên thượng tá Xuân trả lời: "Các anh chị bảo là bị đánh đập dã man, chỉ có phía anh chị nói thế. Chúng tôi đang điều tra giải quyết. Khi nào có giấy mời thì các anh chị mới được đến làm việc. Bây giờ yêu cầu mọi người ra về". Tất nhiên chúng tôi không chấp nhận câu trả lời đó, đáp lại: "Vâng, anh nói thế thì cũng được thôi. Anh ghi cho cái giấy hẹn ngày tháng cụ thể để chúng tôi đến. Chú biết khi nào các anh giải quyết xong?" Tên Xuân hùng hổ đáp: "Chúng tôi không bao giờ viết giấy hẹn." Chú Hùng quá bất bình lên tiếng đòi hắn viết giấy hẹn. Tên Xuân kiên quyết đến cùng là bọn chúng (không đại gì!) mà viết giấy hẹn với

dân. Chúng tôi đập chúng tôi sẽ không về và ngồi lại. Trong lúc đó bọn mật vụ tràn ngập cả phòng, ngoài hành lang và ngoài đường chửi bới xia xối chúng tôi và cả khịa đánh nhau.

Sau đó tên Xuân đi ra ngoài, rồi chị Nga dân oan Hà Nam và 5 người phụ nữ dân oan lớn tuổi bộ dạng rất khốn khổ đáng thương đến đòi công an phường giải quyết vụ chị dân oan Ngọc Anh bị công an phường này đánh đến ngất xỉu phải đi cấp cứu mấy hôm trước, và đòi lại đồ dùng mà họ bị công an phường này cướp. Các bác dân oan này chỉ rõ cái xe chuyên dụng công an đang đỗ ngoài vỉa hè trước cửa đồn là chiếc xe mà công an đã dùng để cướp và đưng đồ của họ mang đi. Chị Nga thì tố cáo và chỉ thẳng mặt một tên mật vụ đang đứng nhìn như ngoài cửa là kẻ đã đánh chị mấy hôm trước. Tên này ban đầu quay đi chỗ khác, sau khi bị chị Nga đến trước mặt chỉ thẳng vào hắn nói: “Chính mày là thằng đã đánh tao hôm nọ. Có ảnh của mày và video mày đưng tao đây này.” Tên này trơ trên vừa cười nhưng mặt vẫn không giấu nổi vẻ hung ác nói: “Mày bị điên à? Tao đánh mày lúc nào?” Tôi nhìn hắn bảo: “Cứ yên tâm đi. Những việc anh làm là hậu vận, là phúc phận của nhà anh đấy.”

Sau đó thấy những lời chửi bới đe dọa đánh người, thậm chí là dọa “lập biên bản tội gây rối trật tự công cộng” không hiệu quả, chúng tôi vẫn không về, tên Xuân quay trở lại, đứng giữa phòng nói: “Thôi đừng giở trò nữa!” Chú Hùng đứng bật dậy bảo hắn: “Anh bảo ai giở trò? Chúng tôi yêu cầu anh ghi cái giấy hẹn để chúng tôi về mà anh bảo là giở trò à? Anh ăn nói với dân thế à?” Anh Quyền chồng tôi nói: “Không ai làm trò giỏi bằng các anh đâu.” Không có gì đáp lại, hắn lại trả lời như cũ: “Tôi đã giải quyết xong rồi. (Trời!) Yêu cầu mọi người ra về!” Và tùm vào người anh Quyền đẩy ra ngoài. Anh Quyền chống lại và nói: “Tôi phải đến đây với người nhà của mình vì đã có rất nhiều người dân bị đánh chết trong đồn công an. Và tôi cũng đương nhiên có quyền đến đây.” Khi nghe anh nói câu đó, tất cả những tên công an mật vụ nhìn anh với ánh mắt căm thù với thông điệp: “Đúng đấy! Thì sao? Chúng tao cũng đang muốn đánh chết mày đây.” Nhìn mặt họ lúc đấy tôi rùng mình ghê sợ, vì thần sắc của chúng y như quỷ, sự hung ác tỏa rực ra, kết hợp với cái âm u cô hồn của sự chết.

Lúc đó một tên dân phòng già khoảng 60 tuổi, người cũng không

cao lớn gì, vào phòng và giở giọng côn đồ ngay lập tức. Hắn xác định mục tiêu là 2 bác dân oan lớn tuổi đang ngồi trên băng ghế và ngay lập tức đến túm vào tay vào người 1 bác và nói giọng vừa đe vừa côn đồ: “Ồi, em. Em định làm trò gì đấy hả em? Ra đây anh bảo cái nào” rồi lôi bác đứng lên. Bác giằng tay thẳng già đốn mặt đó ra, tôi cũng lao đến quát to: “Ông bỏ tay ra. Ông già rồi lẽ ra phải an hưởng tuổi già mà đi làm những trò này à?” Lúc đó nhiều người cũng la ó vì hành động đốn mặt của tên này nên hắn bỏ đi ra ngoài.

Sau đó công an phường và một số mật vụ rủ nhau sang phòng bên cạnh ăn cơm, còn lại toàn mật vụ ở lại theo dõi để trấn áp chúng tôi. Khi ấy chị Nga nhận diện chính xác thêm nhiều gương mặt mật vụ đã từng đánh đập chị. Anh Dũng cũng nhận ra thêm một tên đã trực tiếp đánh đập gây thương tích cho anh là tên Phạm Công Định, hàm tá. Chị Nga và anh Dũng chỉ thẳng vào mặt những kẻ đã đánh mình mà vạch tội và chụp ảnh chúng. Bọn chúng đang tùm tùm trong phòng bên cạnh lao ra đánh chị Nga trước tiên, tôi lao vào can, hô to “công an đánh người!” (chị Nga vẫn bông bé Tài) thì tên Xuân lao ra gần giọng chửi luôn “Đ.C.M mày!” túm lấy tay trái của tôi và dùng nghiệp vụ đánh người được đào tạo bài bản bẻ quặt ngón tay cái khiến tôi bị sai khớp bong gân luôn.

Câu chửi cực kỳ hùng hồn với biết bao uất nghẹn vì này giờ phải đóng vai đạo đức giả ló bịch. Câu chửi này có lẽ là một dạng mệnh lệnh kiểu mới vô cùng ngắn gọn của ngành công an, ngay lập tức tất cả công an và mật vụ lao vào đánh đập chúng tôi. Chúng đánh rất bài bản với sự phân công từ trước bằng thủ đoạn phong phú mà chúng được dạy, học lẫn nhau và tự sáng tạo. Đầu tiên là chia chúng tôi ra, cứ khoảng 5,6 tên vây tròn lại đánh 1 người chúng tôi. Dùng số đông dồn người bị đánh vào tường, vào cửa hoặc bất cứ cái gì để họ không lui, không tiến, không thoát ra được. Đánh túi bụi phủ đầu. Thẳng đứng sau cổ luôn chân qua thẳng đứng trước để đá, đập nạn nhân ít nhất 1 cái (chắc để mai hợp có cái mà báo công và cả vì tính côn đồ!). Thẳng đứng trước nạn nhân thì dùng cái chỏ tay huých thật mạnh ngược ra phía sau. Nạn nhân là đàn bà thì chúng cho công an mật vụ côn đồ là cả đàn ông và đàn bà đánh. Khi trong đồn thì cả công an mặc sắc phục và mật vụ đánh, ở ngoài đường thì công an mặc sắc phục không ra chỉ còn mật vụ, dân phòng và côn đồ. Tha hồ

mà lừa người đi đường!

Lúc đó tôi bị tên Phạm Công Định đá một cái rất đau vào ống chân phải, hiện giờ bị sưng và nhức tận xương. Ngoài ra một tên mật vụ mặc áo sơ mi trắng muốt không vết khâu đứng trước tôi dùng chiêu huých cùi chỏ tay ngược ra phía sau trúng ngực tôi. Cú huých khiến tôi choáng váng vì bất ngờ.

Tất cả mọi người đều bị chúng chia ra đánh đập và xô đẩy ra ngoài. Riêng chị Nga và bé Tài bị chúng đánh ngã xuống đất vẫn còn ở bên trong. Tôi bị chúng lôi đẩy đi nhưng không hiểu sao tôi vẫn vùng ra được và lao ngược trở lại túm vào bọn công an mật vụ đang xúm đánh túi bụi chị Nga. Các bác dân oan phụ nữ lớn tuổi đều bị chúng xúm vào đánh hội đồng. Khi đẩy đánh được chúng tôi ra sân thì bỗng nhiên một nam mật vụ trẻ bé Lucas ra đưa cho tôi, còn nói “Con chị chị không lo à?” Trời! Tôi bị bọn chúng đánh hội đồng lạc mất cả con ngay trước mắt hắn, lúc đó tôi vừa ngã xuống đất đứng dậy không vững, bay cả giày cả kính (may mà tìm lại được) ngay trước mắt anh ta nên ngay cả khi anh ta có ý tốt thì tôi cũng không thể chấp nhận được câu nói của này. Tôi chưa kịp nói gì thì chồng tôi lao đến bế Lucas và nói với cậu ta: “Cậu bỏ cái giọng đạo đức giả ấy đi.”

Tình huống hỗn loạn vô cùng. Khi chúng đẩy chúng tôi ra ngoài đường, tôi lấy trong túi ra tờ giấy A2 in dòng chữ “Đã đảo công an tra tấn dân thường” và giơ lên cho người đi đường xem. Tôi cuống đến nỗi làm rách một góc tờ giấy. Công an mật vụ vẫn tiếp tục đuổi đánh chúng tôi, thấy tôi làm thế thì chúng lại càng hăng. Tất cả chúng tôi kêu gào lên: “Công an đánh người! Công an giết người! Xin giúp chúng tôi! Cứu chúng tôi với.” Rất nhiều xe các loại dừng lại nhưng không một người nào xuống giúp chúng tôi. Một số tên công an mặc thường phục ngay lập tức ngậm còi lao ra đường tuýt tuýt bắt mọi người phải đi thật nhanh.

Tôi để ý thấy bọn chúng tập trung 5,6 thằng đánh anh Dũng rất dã man, trong đó có tên mật vụ cao to mặc quần áo đen. Tôi cũng bị vây đánh nhưng không hiểu sao lúc đó tôi lại thoát ra được lao thẳng vào chỗ anh Dũng túm lấy 2 thằng mật vụ lôi ra. Tay thì cầm một chiếc giày đánh vào 1 tên nào đó. (Tiếc là giày đế bằng!) Không phải vì sức của tôi mà lôi được 2 thằng mật vụ ra, có lẽ bọn chúng không ngờ tôi lại lao đến như một mũi tên nên buông anh Dũng ra trong một vài giây và anh Dũng đã tận dụng

được cơ hội đó để thoát ra. Sau đó nhóm mật vụ quay sang tập trung đuổi đánh tôi. Đặc biệt là tên dân phòng già và và một nữ côn đồ cũng già lao vào đuổi đánh đòi giết đích danh tôi: “Tao phải giết con đéo kính.” Tên nữ côn đồ này gần 60 tuổi, cao to lực lưỡng khoảng 1,7m là chủ quán nước sát vách tường bên tay phải đồn nhìn từ ngoài đường vào, quán có cửa thông thoáng sang sân đồn. Tôi đoán nữ côn đồ già này là một chị cốt cán được xâu chuỗi bắt rết từ thời Cải cách ruộng đất nên mới trâu diên như thế.

Chồng tôi bé Lucas ra giữa đường kêu cứu rất to thì ngay lập tức một nhóm mật vụ lao theo đuổi đánh. Lúc đó có đồng người dừng lại xem nên có vẻ bọn chúng được lệnh rút bót sang bên kia đường, chừa lại khoảng 20 chục tên đứng rình đánh chúng tôi tiếp. Ngay lúc đó thì bà con dân oan Dương Nội kéo đến sau khi bị chúng kết đàn hàng đẩy đi xa khỏi đồn (sau đó bà con dân oan đi ăn trưa luôn.) Bà con dân oan rất bất ngờ và ái ngại vì đã không tới giúp kịp khi chúng tôi bị đánh. Chúng tôi trò chuyện với nhau một lúc và quyết định đi về. Bà con dân oan Dương Nội đã đưa chúng tôi từng người về tận nhà. Chúng tôi rất xúc động và cảm ơn sự quan tâm của bà con dành cho chúng tôi. Lòng tôi hơi trách một chút xíu, là giá như bà con nhận ngay ra trò ly gián của bọn chúng để đánh đập chúng tôi, cứu vài người ở lại để trợ giúp chúng tôi, ít nhất là mật truyền tin thì tốt biết bao. Âu cũng là một kinh nghiệm!

Mãi đến lúc đó chúng tôi mới phát hiện ra bé Tài bị 2 cục u sưng to bằng quả ôi nhỏ trên trán. Thật tội nghiệp vô cùng! Còn bé Lucas thì không khóc, không nói gì, im lặng kinh hoàng, đôi mắt thất thần. Về đến nhà bé ngủ thiếp đi được nửa tiếng thì chòang dậy thét và khóc suốt nửa tiếng. Giọng bé uất nghẹn như chưa từng bao giờ như vậy. Chúng tôi đã dành mọi cách mà không dứt được cơn ác mộng của bé, đến nỗi vợ chồng tôi phát khóc theo. Cho dù chúng tôi hoàn toàn không gây ra sự kinh hoàng mà bé phải chứng kiến và nghe thấy nhưng trong lòng chúng tôi đều áy náy và đau đớn vô cùng. Mẹ tôi bị tai biến não, bại liệt đã 8 tháng nay. Vợ chồng chúng tôi đi cùng nhau, bắt đắc dĩ phải mang bé theo. Chúng tôi chỉ còn biết cầu Chúa mà thôi.

Chúng tôi đến đồn công an Thụy Khuê hôm nay để đòi lẽ phải cho anh Trương Văn Dũng và những người bạn theo một cách chưa từng có mà

lẽ ra nên có từ lâu rồi. Đó là trực diện, chính tại nơi đã diễn ra sự việc, chỉ mặt gọi tên những thằng công an khốn nạn. Bọn chúng đã thật sự bối rối khi chúng tôi làm như vậy vì chúng quá quen với việc người dân bỏ qua hoặc tạm thời bỏ qua chưa tính sổ tội ác của chúng. Chúng tôi muốn tạo nên một tiền lệ để những người dân oan khác làm theo. Và chúng tôi đem chính mình ra làm gương. Chỉ khi nào từng người dân oan Việt Nam tự mình trực diện đối mặt với tà quyền độc tài cộng sản thể hiện qua những tên công an, mật vụ, dân phòng, côn đồ, chỉ mặt gọi tên từng đứa yêu cầu chúng phải xin lỗi phải bồi thường những gì chúng đã gây ra thì sức mạnh nhân dân sẽ là con sóng thần cuốn phăng bọn chúng xuống địa ngục để được sống mãi với bác Hồ vĩ đại của chúng. (Tôi tự hỏi có bao giờ đám công an mật vụ này thối nát vong bác Hồ của chúng đang ở đâu không?)

Chúng tôi đã chuẩn bị trước cho những tình huống xấu xảy đến. Và cuối cùng thì nó cũng xảy đến. Nhưng dù cho đã chuẩn bị trước thì chúng tôi vẫn kinh hoàng ghê sợ trước sự tàn bạo, dã man, bầy đàn, tiểu nhân và bài bản của công an mật vụ dân phòng côn đồ Việt Nam trong việc đàn áp người dân.

Hiệu quả việc chúng tôi làm có thể không nhiều thậm chí rất ít. Nhưng giá như mọi người nhìn thấy sự bối rối chưa từng thấy trên gương mặt bọn chúng khi chúng tôi nói yêu cầu của mình. Chúng ta đã và đang dùng nhiều biện pháp để đòi lẽ phải, để tố cáo tội ác của công an cộng sản Việt Nam nhưng biện pháp này chúng ta chưa làm. Liệu rằng chúng ta chưa làm vì chúng ta thật sự cho rằng biện pháp khác tốt hơn? Hay là vì chúng ta sợ? Chúng ta chưa đủ can đảm đi đến và chỉ thẳng vào mặt những kẻ đã hãm hại chúng ta mà bảo: “Chính mày là người đã đánh tao. Mày phải xin lỗi và bồi thường cho tao.” Có thể những cách thức khác là khôn ngoan hơn. Nhưng dù nó có khôn ngoan hơn thì cuối cùng cũng đưa đến kết cục là từng tên tội đồ của người dân Việt Nam sẽ được chỉ mặt gọi tên để tố cáo tội ác của chúng, buộc chúng phải xin lỗi, phải bồi thường, phải ngồi tù, thậm chí là tử hình.

Thưa công an, mật vụ, dân phòng và côn đồ Việt Nam,

Vậy đó. Như tôi đã nói rõ ở trên. Khi đối mặt mang tính cá nhân với các anh như ngày hôm nay, chúng tôi chỉ yêu cầu các anh xin lỗi và bồi thường cho chúng tôi. Vậy mà các

anh không chịu. Đầu óc các anh để đâu vậy? Các anh định đợi ngày dân chủ đến để các anh đi tù, thậm chí là bị tử hình sao? Ngày đó cũng không còn xa. Hãy tìm đọc về gói cứu trợ bất động sản 30 ngàn tỉ triển khai đã hơn nửa năm và giờ thì “mất hút con mẹ hàng lươn”. Cùng với nó là nợ xấu ngân hàng lên tới 30%. Đừng có nói với tôi là các anh và gia đình các anh không vay nợ ai và cũng chẳng cho ai vay nợ!

QUAY ĐẦU LÀ BỜ là lời khuyên tôi dành cho những người hiềm hoi trong các anh còn lại chút lương tri.

Còn nếu các anh vẫn tiếp tục trung thành tuyệt đối với cái nhà nước này mà hãm hại người dân thì các anh sẽ được thẳng tiến xuống địa ngục.

Chúng tôi không oán thù, thậm chí còn chẳng quen biết các anh vậy mà các anh theo lệnh ai hay tự ý vì muốn tăng công mà đánh đập hãm hại người dân như vậy? Nếu tự tin việc làm của mình là đúng thì sao phải khiếp sợ không dám công khai? Không dám công khai thì khi bị tố cáo sao không dám nhận, lại chối phắt đi, lại tiếp tục đánh đập hãm hại người tố cáo mình. Các anh không cứu được nữa rồi!

Tôi thật vô duyên khi khuyên nhủ các anh. Nhưng tính tôi là thế, nói hết ý một lần rồi đến đâu thì đến. Nói vô duyên là vì giờ này chắc các anh đang ngồi họp với sếp. Tự vuốt ve nhau rằng: “Thật ra hôm nay bọn mình quá tử tế. Nói chung là cũng chỉ dọa chúng nó thôi. Bọn mình mà xuống đồn độc thủ thì làm gì chúng vẫn cười nói tay bắt mặt mừng với nhau được như thế?” Thế là yên tâm rồi! Tha hồ mà ăn no ngủ kỹ, giải trí yêu đương, gia đình triu mến!

Chưa bao giờ tôi bị đánh đập và thấy ghê sợ như ngày hôm nay. Nhưng ngày hôm nay tôi cũng phát hiện ra tôi mạnh mẽ hơn là tôi tưởng. Tôi hạnh phúc vì đã giúp được nhiều người và cũng được nhiều người giúp trở lại. Xin hãy truyền tin, chia sẻ và cầu nguyện cho chúng tôi!

Lê thị Công Nhân

8h tối thứ 3 ngày 19.11.2013

Hân hoan chúc mừng từ nhân lương tâm Nguyễn Văn Hải (Điếu Cày) vừa được Ủy Ban Bảo Vệ Các Nhà Báo (CPJ) trao tặng Giải Tự Do Báo Chí 2013 hôm 26-11-2013 tại New York (Hoa Kỳ).

Một thực trạng khôn ngoan VFA đang là cường hào mới bóc lột nông dân tận xương tủy

.....**Hoàng Kim (Đông Tháp) 15-11-2013**.....

Thực trạng đó cụ thể là: Nông dân làm cực như trâu nhưng ngày càng bị bần cùng; doanh nghiệp trong Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) ngồi mát ăn lương cả tỷ một năm rồi đem lúa gạo của nông dân bán một cách đần độn gần bằng giá thành sản xuất, mà các doanh nghiệp này hầu hết là của Nhà nước.

Thực ra thực trạng này tôi đã nói nhiều lần, nhưng những người có trách nhiệm cứ giả đờ như chẳng biết, nên nay tôi phải nói lại rõ ràng hơn.

Nông dân và VFA

Giáo Sư Võ Tòng Xuân nói rất rõ quan hệ giữa nông dân và VFA: *"Nông dân đang làm tôi mọi cho doanh nghiệp"*, đăng trên báo Người Lao Động Online.

Thái độ ông chủ của VFA biểu hiện rõ ràng nhất qua câu nói của ông Trương Thanh Phong, Chủ tịch VFA kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực Miền Nam: *Đừng nói lời lải lải lúc này. Hãy trả lời câu hỏi là muốn bán hay để lúa lại cho vịt ăn.*

Lãnh lương gần 1 tỷ một năm, lại đem bán gạo của nông dân với giá thấp nhất thế giới, rồi về ép giá mua lúa của nông dân xuống bằng giá thành, lại ngang nhiên tuyên bố không bán thì để cho vịt ăn thì chỉ có những ông chủ độc quyền mới ăn ngon nói ngọt như vậy.

Vì thế, quan hệ của nông dân và VFA là quan hệ của kẻ bị độc quyền và nhóm độc quyền. Đối với nông dân, VFA đang là cường hào mới bóc lột nông dân đến tận xương tủy, là cái ách đang quàng lên cổ nông dân, là khối u ác tính đang ăn hết thu nhập của nông dân.

Độc quyền lúa gạo của VFA đang phá tan hoang việc sản xuất lúa gạo, vì VFA chỉ có hưởng lời từ lúa gạo mà không hề đầu tư nâng cao giá trị hạt gạo, không tạo thương hiệu cho hạt gạo.

Làm như không thấy sự độc quyền này, rồi đưa ra các chính sách phát triển, hay tái cấu trúc nông nghiệp thì các chính sách đó sẽ là những chính sách vớ vẩn, bất khả thi.

Không chỉ là nhóm lợi ích, VFA là nhóm độc quyền đầy, thưa Ông Bộ trưởng Cao Đức Phát.

Phát biểu trước Quốc hội, Ông Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát cho biết chưa thấy có nhóm lợi ích trong nông nghiệp nói chung và trong việc sản xuất lúa nói riêng.

Tôi xin được phép thưa với ông Bộ trưởng rằng: Trong việc mua bán lúa gạo hiện nay, VFA không những là nhóm lợi ích, mà còn đang là nhóm độc quyền lúa gạo của nông dân.

Về sự độc quyền lúa gạo của VFA mà 2 Tổng công ty Lương thực Miền Nam và Miền Bắc là nòng cốt, tôi đã viết bài: *"Độc Quyền lúa gạo: Cái ách đang quàng lên cổ nông dân"* và bài: *"Lúa gạo Việt Nam cần những nhà lý luận trung thực"* đăng trên Bauxite Việt Nam.

Chỉ cần dùng Luật Cạnh tranh chiếu vào hoạt động của Tổng công ty Lương thực Miền Nam và VFA, chúng ta sẽ thấy rõ sự độc quyền lúa gạo này.

VFA độc quyền lúa gạo, sự độc quyền này giống như khối u ác tính đang ăn hết thu nhập của nông dân, nó đang bần cùng hóa nông dân, nó giết chết việc sản xuất lúa, nó biến gạo Việt Nam thành loại gạo kém chất lượng trên thị trường thế giới, nó khiến cho gạo Việt Nam có giá thấp nhất trên thị trường thế giới.

Không xóa bỏ khối u ác tính độc quyền này, không cắt khối u ác tính độc quyền này, thì mọi nỗ lực nhằm nâng cao đời sống của nông dân đều sẽ vô dụng, mọi cố gắng nhằm tái cơ cấu việc sản xuất lúa cũng sẽ vô dụng.

Do độc quyền: Nông dân nai lưng làm lúa, VFA ngồi mát ăn bát vàng.

Nông dân cực nhọc 3 tháng trời làm ra hạt lúa, đến khi thu hoạch đầu đội, vai mang đến dâng cho VFA, VFA cầm đũa ngồi đợi sẵn ở các kho trong các thành phố lớn.

Giống lúa nào có giá thì gấp cho vào mòm, giống lúa nào không có giá thì hạ giá mua rẻ, hoặc không mua, còn chê nông dân ngu dốt chạy theo giống này giống nọ.

Nông dân cực nhọc làm ra hạt lúa, VFA bán lúa gạo lấy lời ăn, nhưng do độc quyền nên chỉ biết lấy lời bằng cách nhảy tốt lên khâu phân phối cuối cùng để ăn chênh lệch giá, chứ chẳng hề giúp một chút nào cho nông dân.

Nông dân cực nhọc làm ra hạt lúa, VFA bán lúa gạo lấy lời ăn, nhưng lại lấy hết lời của nông dân, bằng cách mua lúa cho nông dân hòa vốn hoặc lời xoay quanh mức 30% chết đói.

Mua lúa của nông dân thì VFA bỏ mặc cho thương lái lúa, xay lúa thành gạo thì VFA bỏ mặc cho thương lái

gạo, VFA chỉ làm một công việc đơn giản là đóng bao chở ra cảng để xuất khẩu.

Do độc quyền nên năm nào VFA cũng lời khủng, Tổng công ty Lương thực Miền Nam lời trên 1000 tỷ một năm, lương lãnh đạo VFA gần 1 tỷ một năm, còn nông dân thì vụ đông xuân bán lúa theo mức lời 30% chết đói, vụ hè thu bán lúa hòa vốn, hiện đang bị phá sản.

Bảng lợi nhuận của Tổng công ty Lương thực Miền Nam theo Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn (1)



Thời báo Kinh Tế Sài Gòn giải thích việc năm 2012 Tổng công ty Lương thực Miền Nam lời chỉ có khoảng 300 tỷ là do: *"Theo quyết định số 1909/QĐ-TTg về việc tái cơ cấu, từ năm 2012-2015 Vinafood2 sẽ cổ phần hóa một số công ty con, vì vậy, có thông tin cho rằng Vinafood2 tìm cách giảm lợi nhuận xuống để gián tiếp ảnh hưởng đến việc cổ phần hóa các công ty con nhằm định giá thấp hơn thực tế để một số cán bộ có thể mua được nhiều cổ phần hơn."*

Nếu không có việc cổ phần này chắc lợi nhuận năm 2012 cũng sẽ cả ngàn tỷ.

Lợi nhuận của nông dân năm 2013 chỉ 3.525.000 đồng một năm.

Vụ đông xuân 2012-2013 giá lúa OM 4900 bằng với lúa ngang IR 50404 là 4.500 đồng/kg, thấp hơn vụ đông xuân năm 2011-2012 đến 700 đồng/kg.

Để cho số liệu về giá thành có tính chính thống, tôi không lấy giá thành của cá nhân tôi, nhưng xin lấy số liệu giá thành của Bộ Tài chính. Theo tính toán của Bộ Tài chính thì giá thành vụ đông xuân 2012-2013 là 3.800 đồng/kg, như vậy, nông dân chúng tôi chỉ thu được lợi nhuận có 700 đồng/kg.

Theo báo đài thì năng suất bình quân vụ đông xuân 2012-2013 ở ĐBSCL là 68 tạ/héc ta (cá nhân tôi làm được 70 tạ, con số chênh lệch không đáng kể) vậy, vụ đông xuân, mỗi héc ta lúa nông dân lời chỉ 4.760.000 đồng.

Vụ hè thu năm 2013 tôi làm giống lúa OM 6976 bán được với giá 4.250 đồng/kg, do năng suất lúa vụ hè thu thấp nên giá thành lên rất cao, theo Bộ Tài chính, giá thành bình quân ở tỉnh Đồng Tháp là 4.619 đồng/kg,

mức giá thành bình quân của cả Đồng bằng Sông Cửu Long là 4.142 đồng, như vậy, vụ hè thu này tôi làm lúa từ hòa vốn đến lỗ chứ chẳng lời được đồng nào cả.

Vậy cả năm 2013 này nông dân chúng tôi chỉ lời có 4.700.000 đồng/ha.

Theo qui định của Nhà nước, mỗi hộ 4 người nông dân ở ĐBSCL được cấp 3 ha ruộng như vậy, mỗi hộ thu nhập năm 2013 chỉ có 14.100.000 đồng, mỗi người thu nhập năm 2013 là 3.525.000 đồng. Vậy thu nhập bình quân mỗi nông dân một tháng chỉ được: 293.750 đồng, thu nhập những năm trước cũng tương tự.

Lương lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam gần 1 tỷ đồng một năm, Tổng công ty Lương thực Miền Nam lời cả ngàn tỷ mỗi năm, trong khi đó thu nhập của 1 nông dân 3.525.000 đồng một năm, đây là con số phản ánh rõ nét sự độc quyền của VFA đối với nông dân trong việc mua bán lúa gạo hiện nay.

Độc quyền nên VFA bán gạo của nông dân với giá thấp nhất thế giới.

Từ năm 2005 đến nay, VFA luôn bán gạo giá thấp nhất so với 5 nước xuất khẩu gạo nhiều nhất thế giới, đặc biệt năm 2013 này không những thấp mà còn thấp rất xa. Thấp hơn gạo Ấn Độ 70 đôla Mỹ/tấn, thấp hơn gạo Thái Lan 170 đôla Mỹ/tấn.

Tại sao VFA bán gạo xuất khẩu giá thấp nhất thế giới? Có 2 lý do:

1- Lợi nhuận của VFA không phụ thuộc vào giá bán gạo xuất khẩu.

VFA hưởng lợi đầu tẩn, tức là cứ mua bán 1 tấn gạo thì lời một số tiền, bất chấp giá bán gạo xuất khẩu cao hay thấp.

Chúng ta hãy xem xét: Lợi nhuận của các doanh nghiệp trong VFA = giá bán gạo xuất khẩu - (giá thu mua gạo trong nước + phí xuất khẩu). Lợi nhuận này không phụ thuộc vào giá gạo xuất khẩu mà chỉ phụ thuộc vào sự chênh lệch giá. Do đó, nếu ký bán gạo xuất khẩu giá thấp thì các doanh nghiệp sẽ ép giá mua lúa của nông dân và họ vẫn có lời.

Bán gạo xuất khẩu giá rẻ nhưng vẫn lời ngàn tỷ, nên VFA không cần phải nâng cao giá trị hạt gạo, không cần tạo thương hiệu.

2- Bán gạo xuất khẩu rẻ để được "gửi giá"

"TS Lê Đăng Doanh cho rằng, việc lãnh đạo Vinafood 2 đồng thời là lãnh đạo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), được Chính phủ giao ký hợp đồng, bảo đảm việc xuất khẩu gạo theo chỉ đạo của Chính phủ nhưng lại

bán cho một Cty sản sau (Saigonfood) với giá thấp hơn giá sàn do chính VFA đưa ra là bất minh.

Điều đó, chứng tỏ ông Chủ tịch VFA tự phá quy định của mình. Đây là thủ đoạn trực lợi khá phổ biến, thường được gọi là gửi giá. Tức là, tôi bán cho anh với giá thấp, để rồi anh bán với giá thị trường. Mỗi tấn tôi bán cho anh giá thấp thì anh phải trả lại cho tôi một số tiền tùy theo mức chênh lệch giá trên từng tấn gạo." Báo Tiền Phong Online cho biết (2)

Ông Nguyễn Thái Nguyên trên Bauxite Việt Nam còn cho biết vấn đề "gửi giá" đã được thừa đến Thủ tướng Võ Văn Kiệt.

Thủ tướng Võ Văn Kiệt nói với ông Nguyễn Thái Nguyên: "Người ta báo cáo: "có một số người của các công ty nhà nước, khi ra nước ngoài thương thảo hợp đồng với người ta đã móc ngoặc, hạ giá xuống để chia nhau. Thực tế, giá gạo không phải vậy, nhưng họ ký với nhau chỉ thấp như vậy thôi. Tôi không biết hư thực ra sao, nhưng đây là chuyện lớn, tôi muốn làm rõ." (3)

Việc VFA bán phá giá gạo với giá thấp nhất thế giới khiến cho nông dân chúng tôi nghi ngờ có việc gửi giá trong bán gạo xuất khẩu, có hay không có hiện tượng gửi giá cần phải được các ngành chức năng làm cho minh bạch. Bán gạo giá rẻ được khách hàng "gửi giá" bằng cách đưa tiền tư túi, thì tại sao VFA không bán gạo?

Bán gạo giá rẻ nhất thế giới, rồi về ép giá lúa của nông dân xuống gần bằng giá thành, VFA vẫn lời to.

Bán gạo giá đã rẻ nhất thế giới, nhưng không mua lúa cho nông dân từ giá bán gạo này, Hiệp hội Lương thực Việt Nam bày mưu mua lúa tạm trữ, để ăn cướp hết lợi nhuận của nông dân:

Năm 2008 Hiệp hội Lương thực Việt Nam bán gạo xuất khẩu giá rời ra giá lúa 6.432 đồng/kg, mua lúa tạm trữ của nông dân với giá 4.000 đồng/kg. Hiệp hội lời 2.432 đồng/kg, nông dân bán lúa hòa vốn.

Năm 2009, bán gạo xuất khẩu rời lúa giá 6.362 đồng/kg, mua lúa tạm trữ của nông dân với giá 4.000 đồng/kg. Hiệp hội lời 2.362 đồng/kg, nông dân hòa vốn.

Năm 2010, Hiệp hội Lương thực Việt Nam mua lúa tạm trữ cả hai vụ đông xuân và hè thu với giá vẫn 4.000 đồng/kg, nhưng bán gạo với giá rời lúa 5.365 đồng/kg, cả năm này, nông dân lời không đủ sống.

Năm 2013 này, mùa đông xuân VFA mua lúa tạm trữ của nông dân khoảng 4.500 đồng/kg lúa tươi loại

xay ra gạo 5% tằm nông dân lời vài trăm đồng một kg, mùa hè thu mua giá 4.250 đồng/kg nông dân hòa vốn.

Nông dân không bán lúa cho VFA thì chỉ còn cách cho vịt ăn

VFA mua lúa giá rẻ quá sao nông dân không bán cho người khác? Như trên tôi đã nói, VFA độc quyền mua bán lúa gạo của nông dân, nông dân không bán cho VFA thì chẳng bán cho ai được hết.

Chúng ta hãy nghe phát biểu của ông Trương Thanh Phong Chủ tịch VFA, kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực Miền Nam: *Đừng nói lời lải lục này. Hãy trả lời câu hỏi là muốn bán hay để lúa lại cho vịt ăn.*

Nghe phát biểu này chúng ta có thể hiểu được sự lệ thuộc của nông dân vào VFA, VFA muốn mua lúa của nông dân với giá nào cũng được, nông dân không có quyền mặc cả, có lỗ vốn nông dân cũng phải bán, vì không bán cho VFA thì chẳng bán được cho ai cả, nông dân để lúa lại mà sau đó VFA không thêm mua thì lúa để chỉ có nước cho vịt nó ăn.

Tóm lại: Quan hệ của nông dân và VFA là quan hệ giữa người bị độc quyền và nhóm độc quyền, nên nông dân đang làm tội mọi cho VFA - nông dân nai lưng ra làm còn VFA ngồi không mà hưởng. Không những ngồi không mà hưởng, cách buôn bán gạo chộp giật kiểu buôn chuyến không thương hiệu của VFA, đã biến gạo Việt Nam có chất lượng cao thành loại gạo kém chất lượng trên thị trường thế giới.

Không xóa bỏ độc quyền lúa gạo của VFA, mọi chính sách nâng cao thu nhập cho nông dân và phát triển sản xuất lúa sẽ trở thành vô dụng. Không xóa bỏ độc quyền lúa gạo của VFA, mọi câu nói quan tâm đến thu nhập của nông dân chỉ là những câu nói mị nông dân.

H.K.

Tác giả trực tiếp gửi cho BVN

(1) bài: "Lợi nhuận của Vinafood 2 thấp nhất từ năm 2008" <http://www.thesaigontimes.vn/Home/doanhnghiep/chuyenlaman/89878/>

(2) Bài: "Phải cắt sản sau, bỏ độc quyền" <http://www.tienphong.vn/xa-hoi/173841/Phai-cat-san-sau-bo-dac-quyen.html>

(3) Bài: "Góp lời bàn ngắn về nông thôn nông nghiệp".

